



Executive Board

President:

Kathlyn Tran, DDS

VP in Medicine:

Myhanh Nguyen, MD

VP in Dentistry:

Long Hoang, DMD

VP in Pharmacy:

Jenny Nguyen, PharmD

Secretary General:

Theresa Truong, PharmD

Treasurer:

Heidi Tran, PharmD

Standing Committees

News & Publications:

Tung Manh Tran, MD

Art & Cultures:

Tam Nguyen, PharmD

Constitution & By Laws:

Cam Hoang, MD

Web site:

MyHanh Nguyen, MD

Hanson Nguyen, MD

Marketing:

Jenny Nguyen, PharmD

Forum Administrator:

Tai Quyen Nguyen, MD

Membership:

MyHanh Nguyen, MD

Board of Directors

Chairman:

An Duc Nguyen, MD

Vice Chairman:

Tam Nguyen, PharmD

Secretary:

Nga Vu, DMD

Members:

To Nguyen Hoang, DMD

Minh Ngoc Ng., PharmD

Thong M Tran, Pharm.D.



**Gió heo may đã về
chiều tím loang via hè
và gió hôn tóc thề
rồi mùa thu bay đi*

Mùa Thu năm nay bắt đầu từ ngày 22 tháng 9. Buổi sáng trời trở lạnh, gió heo may đã về. Trong không khí đã có chút mùi vị của Mùa Thu.

Mùa Hè ở Florida, năm nay, mưa nhiều. Sáng nắng, chiều mưa y chang Sài Gòn những ngày xưa thân ái. Bởi thế, tôi đã chọn về đây sau năm năm sống ở Miền Trung Nước Mỹ, nơi mà mùa Hè thì nhiệt độ trên 100 độ F ra đường dễ bị heat stroke, Mùa Đông thì tuyết giá buốt lạnh đến tận xương tủy. Nhiều người chê là Florida khí hậu nóng và ẩm, khó chịu quá, lại hay có bão tố hurricanes, nên không chọn nơi này để sống cuộc đời lưu vong. Nhưng tôi thì lại nghĩ khác, Florida thuộc khí hậu bán nhiệt đới (subtropical) tuy nóng và ẩm, nhưng lại tốt cho các loại cây ăn trái vùng nhiệt đới. Ở đây, nhà nào của người Việt mình cũng có trồng cây xoài, cây ổi, cây nhãn, cây măng cầu (na) lại có thể trồng cây trái hồng mềm, hồng dòn, cây trái vải và cả cây mít, cây khế, cây chuối,... cũng sống khỏe mạnh đơm hoa kết trái dài dài. Cây trái nhiệt đới được ăn quanh năm!

Giờ đây đã về hưu, làm vườn là sở thích thú nhất của tôi. Mới sáng bảnh mắt, ra thăm vườn mà hái được trái măng cầu, trái hồng vừa chín tới ngon ngọt là niềm hạnh phúc hiếm hoi tìm thấy được ở nơi chốn lưu vong!

Hôm nay, bỗng nhiên thấy xuất hiện email của người bạn thân hồi mới vô trường Y khoa Sài Gòn, hỏi thăm. Bèn hỏi bạn:

- "Th. Vẫn còn ở Paris đấy chứ?"

- "Không tôi đang ở Sài Gòn!"

- "Ừa! Sao lạ vậy? Mấy năm trước, tôi qua Paris thăm M., nghe nói nhà bạn cũng ở Paris gần đó và đang đi nghỉ hè ở Thụy Sĩ mà?"

- Chuyện là như vậy: Hằng năm, từ độ về hưu, đến dịp Tết là tôi về Sài Gòn ăn Tết 1 tháng với Cha Mẹ già vì nhớ hương vị các món ăn thuần túy ngày Tết ở quê nhà. Năm ngoái, Tân Sửu, về ăn hết Tết, sửa soạn quay lại Paris thì bị Dịch Cúm Vũ Hán phong tỏa, thành ra bị kẹt luôn cho đến tận bây giờ. Lại thêm Biển thể Delta nữa, thì không biết đến bao giờ mới được trở về lại Paris!

- Buồn không?

- May mà gặp được vài bạn học y khoa ngày cũ còn sót lại, nên sáng tụ tập với nhau uống cà phê, chuyện trò bá láp cũng thấy đỡ buồn...

- Vậy là bạn tìm lại được ngày xưa của bạn mình rồi, hạnh phúc nhé?

- Sài Gòn bây giờ khác lắm, cảnh xưa không còn! Mà người xưa, sau những năm dài (46 năm rồi còn gì?), đầu óc đã chai sạn vì gian nan đầy đoạ, làm gì còn như xưa được nữa!

(Xin xem tiếp Trang 2)

**Đã mấy lần thu sang
công viên chiều qua rất ngắn
chuyện chúng mình ngày xưa
anh ghi bằng nhiều thu vắng
đến thu này thì mộng nhạt phai.*



Đến mùa Thu này thì “Mộng nhạt phai” thật rồi! Từ đầu năm đến ngày hôm nay, trong giới nghệ sĩ Việt, chúng ta mất 2 danh ca: Lệ Thu (Tháng 1/21) và Phi Nhung (tháng 9/21) vì Đại Dịch Vũ Hán. Chuyện đáng nói nhất là thành phố Sài Gòn thân yêu của chúng ta đã bị trận Đại Dịch Vũ Hán, biến thể Delta, đã tàn sát dữ dội đến nỗi phải phong tỏa đến những 2 tháng. Nội bắt xuất ngoại bắt nhập, không được ra khỏi nhà. Trước khi lệnh phong tỏa được thi hành nghiêm khắc, hàng trăm ngàn người đã lũ lượt dùng đủ mọi phương tiện, kể cả đi bộ, để về quê lánh nạn vì ở lại không được ra khỏi nhà đi làm, lấy tiền đâu để trả tiền thuê nhà, tiền điện, nước và ... tiền ăn? Rồi sau 2 tháng phong tỏa nghiêm ngặt, một số người lại lần mò tìm cách về quê vì đã cạn tiền, và đôi quá trong khi các cơ sở chưa chuẩn bị kịp để thu dụng nhân công trở lại làm việc. Trước đó, nhà nước XHCN Việt Nam vẫn hung hăng tuyên bố Nước VN là nước thành công nhất thế giới trong việc chống đỡ Đại Dịch Vũ Hán! Sài Gòn đã “vỡ trận” chống Dịch Cúm Vũ Hán biến thể!

Trong giới Y Khoa, chúng ta mất Bác Sĩ Hoàng Ngọc Khôi, tức nhà Thơ Hoàng Xuân Thảo, đã ra đi vì Cúm Vũ Hán ở tuổi 95 (mất ngày 2/6/2021). Hội chúng ta cũng đã mất, không phải vì Cúm Vũ Hán, trong Mùa Đại Dịch này là: 1. BS Nguyễn Văn Nhu (mất ngày 20 tháng 7/21, thọ 97 tuổi) và 2. Phu Nhân BS Dương Bào (mất ngày 7 tháng 9/21, thọ 84 tuổi). Riêng tôi, tôi đã mất một người bạn thời Trung Học vì Cúm Vũ Hán biến thể Delta ở Sài Gòn là bạn N.V. Th... (mất ngày 28 tháng 9, 2021).

Ồ hô! Ai tai! Cúm Vũ Hán đã giết hại bao nhiêu người Việt trong và ngoài nước? Nhiều lắm! Kê sao cho xiết! Đại Trọng Tội này ai chịu?

Mùa Hè tang tóc tưởng sẽ qua đi vì Đại Dịch, nào ngờ, cuối Hè một biến cố bùng xảy ra làm người Việt Lưu vong chúng ta bồi hồi, sửng sốt nhớ lại ngày 30 tháng Tư năm 1975: Cuộc tháo chạy khỏi Afghanistan (A Phú Hãn) của lính Mỹ vào cuối tháng 8 vừa qua sau 20 năm (2001–2021) tham chiến! Cuộc tháo chạy hỗn loạn và nhục nhã làm nhớ đến biến cố 30 tháng Tư xảy ra ở Sài Gòn. Dân chúng chạy

1. Gió heo may đã về
(BS Trần Mạnh Tung)
 4. Lá Thư Chủ tịch
(NS Kathlyn Trần)
 4. Tinh Tức Sinh Hoạt
(BS Nguyễn Mỹ Hạnh, DS Theresa Dung Trương)
 6. Tạp ghi (BS Nguyễn Đức An)
 10. Lá thư Mộng Lệ An
(BS Nguyễn Thanh Bình)
 14. Vấn đề sức khỏe @ chung cư hưu trí
(BS Đinh Đại Kha)
 16. Phước, Lộc, Thọ Các cụ là ai?
(Ba Lăng)
 19. Vấn đề thời sự
(BS Nguyễn Tiến Cảnh)
 24. Hành trình tìm Tự Do (Xuân Sơn)
 26. Sự nan giải của nước Mỹ
(Hoàng Ngọc Nguyên)
 29. Thư gửi bạn (Phương Tuấn)
 35. Việt Nam một thế kỷ qua
(BS Ngô Thế Vinh)
 50. Tiếng song (Minh Tường)
- Thơ:
(BS Huỳnh Anh Trần-Schroeder, BS Trần Việt Cường, BS Nguyễn Trác Hiếu, Vinh Hồ)

Thông Báo

Ban Báo Chí sẽ xuất bản **Giai Phẩm Xuân Nhâm Dần 2022** vào **Mùng 1 Tết Nguyên Đán (tức ngày 1 tháng 2 năm 2022)**.

Hạn chót đóng góp bài: **ngày 31 tháng 12 năm 2021**. Bài vở xin đánh vào MS Word và gửi email, nếu viết Việt Ngữ dùng chương trình VNI, VPS hay Unicode đều được.

Điện Chỉ Tòa Soạn:
tmtran1132@embarqmail.com

Tung M. Tran, MD

hoảng loạn đến tòa Đại sứ Mỹ, tìm đủ mọi cách để vào được bên trong khuôn viên tòa Đại sứ, được lên trực thăng để di tản. Cảnh hỗn loạn ở phi trường Kabul, Afghanistan, giống y như vậy 46 năm trước ở Tòa Đại Sứ Mỹ ở Sài Gòn, mà người Mỹ gọi là Saigon Moment-Một thoáng Sài Gòn. Người Mỹ tham dự cuộc chiến Việt Nam war 21 năm (1954-1975) và cuộc chiến Afghanistan 20 năm (2001-2021) đều kết thúc bằng cuộc tháo chạy! Còn Đảo quốc Taiwan – Đài Loan (1949- ?) đang trong tầm nhắm của ĐCS Tàu, bao giờ sẽ kết thúc? Có ai còn tin tưởng vào Tinh nghĩa Đồng Minh của Mỹ nữa?

Rồi tất cả sẽ đi vào Dĩ Vãng, và con người sẽ mau quên. Đó là bản tính của con người. Cuộc tháo chạy ở Kabul năm 2021 đã xảy ra, lặp lại cuộc tháo chạy ở Saigon năm 1975 vì người ta đã không học thuộc bài học lịch sử vậy!

**"Rời mùa thu bay đi!"*

BS Trần Mạnh Tung
TM Ban Báo Chí

**Nhìn những mùa Thu đi - Trịnh Công Sơn*



Chiếc Lá Cuối Thu

*Mong manh chiếc lá thu vàng
Ngập ngừng lưu luyến trên hàng cây khô
Người đi trong nỗi mong chờ
Ngày về chẳng hẹn, hững hờ duyên ai.*

*Sợi buồn vạt nắng ban mai
Chim non xa tổ nhớ hoài ngày xanh
Một mai lá úa xa cành
Mảnh tình dang dở cũng đành ngàn thu*

*Xa nhau ngày tháng sương mù
Nắng thu phai úa, trời thu giăng sâu
Muôn phương trôi mãi về đâu
Mây thu lối hẹn, quên câu ước thề*

*Người còn lạc lối sông mê
Bến tình chưa đỗ, còn tê tái sầu
Đạt dào sóng phủ bờ dâu
Tình đời trôi nổi, nổi sầu dâng cao*

*Mơ trời lấp lánh trăng sao
Mơ câu hẹn ước xiết bao ân tình
Mặc đời sóng gió điêu linh
Sắt son vẫn đợi cuộc tình thiên thu.*

Trần Việt Cường



Lá Thư Chủ Tịch The President's Letter



Một mùa thu lại đến, không khí mát dịu của mùa thu xua tan đi cái nóng bức của mùa hè. Chúng ta lại bắt đầu cho những hoạt động và lễ hội cuối năm Tân Sửu. Một trong những sự kiện lớn của hội Y Nha Dược, Florida là đêm gala đón năm mới, Nhâm Dần. Mong cho tình hình dịch bệnh được kiểm soát tốt hơn, để chúng ta có dịp tổ chức đêm gala đón năm mới một cách trọn vẹn.

Trong những tháng vừa qua, ban chấp hành hội Y Nha Dược đã tổ chức các hoạt động như tập yoga, xem phim, vẽ tranh và CE courses cho các hội viên và bạn bè. Do tình hình dịch bệnh và số ca nhiễm Covid ở Florida vẫn rất cao, đêm nhạc hội mùa thu đã phải hủy bỏ. Rất mong mọi người hiểu và thông cảm cho quyết định của ban chấp hành hội.

Sắp tới, hội YND Florida vẫn tiếp tục có rất nhiều hoạt động và CE course tổ chức cho hội viên và bạn bè. Kính xin mọi người vào trang website của hội để biết thêm chi tiết và đăng kí tham gia những hoạt động của hội.

Ban chấp hành rất mong các hội viên tiếp tục ủng hộ, đóng góp ý kiến và đồng hành cùng ban chấp hành hội Y Nha Dược.

Hội Y Nha Dược, Florida mong muốn ngày càng nhiều hội viên mới tham gia bên cạnh sự tham gia tích cực những hội viên hiện tại để hội ngày một phát triển hơn.

Kathlyn Trần, DDS
Chủ Tịch Hội YNDVN-Florida

Bản Tin do **Ban Báo Chí Hội YNDVNFL** xuất bản ba số mỗi năm vào các mùa Xuân, Hạ và Thu. Riêng mùa Đông năm nay, Ban Báo Chí sẽ xuất bản **Giai Phẩm Xuân Nhâm Dần 2022** vào **Mùng 1 Tết Nguyên Đán (tức ngày 1 tháng 2 năm 2022)**. Hạn chót đóng góp bài: ngày 31 tháng 12 năm 2021. Bài vở xin đánh vào MS Word và gửi email, nếu viết Việt Ngữ dùng chương trình VNI, VPS hay Unicode đều được.

Điện Chi Tòa Soạn: tmtran1132@embarqmail.com

Tung M. Tran, MD

Kính thưa tất cả thành viên hội Y Nha Dược, Florida và bạn bè gần xa,

Vì số lượng ca nhiễm Covid-19 và các biến thể của Covid-19 đang gia tăng ở Florida. ban chấp hành hội Y Nha Dược, Florida đã bàn bạc và đưa đến quyết định hủy bỏ đêm Gala Fall 2021. Mặc dù đã tiêm phòng vaccine Covid-19, tụ tập đông người có thể làm gia tăng số lượng và nguy cơ mắc nhiễm Covid-19.

Rất mong các thành viên của hội và bạn bè gần xa hiểu và thông cảm cho quyết định của ban chấp hành hội Y Nha Dược. Thành viên nào đã đóng tiền sẽ được hoàn trả trong thời gian sớm nhất.

Dear members and friends of Vietnamese Association of Physicians, Dentists, and Pharmacists of Florida,

Because of significant increase of Covid-19 cases and variants of Covid-19 in Florida, executive committee of our association discussed and decided to cancel Fall Gala 2021. Despite availability of Covid vaccine, gathering can expand number of Covid-19 cases and rise high risk of Covid infection.

We highly appreciate for your understanding. Members, who reversed tables, will get refund by check as soon as possible. Please check your mailbox.

Sincerely
(Kathlyn Tran)

Although our big Annual Fall Dinner has been cancelled, we would continue to host our smaller events. The next event was our Outdoor Yoga and Banh Mi event!

We had another wonderful event this past September Sunday - Outdoor Yoga and Banh Mi! We all enjoyed the fresh air, strengthened our bodies, found our inner peace, and enjoyed a hearty lunch. Thank you to those who came out! Please enjoy the photos: <https://ynd-fl.org/past-events-2021>

Reminder, a number of us are getting together for dinner on Saturday, October 16th at Maki Hibachi (106 E Colonial Drive, Orlando, FL 32801). The sushi is amazing there! Please feel free to join us! Simply call the restaurant to make reservations for your party. This is not an Association sponsored event. It is simply groups of people wanting to dine at the same restaurant on the same night. Send us an email letting us know you're coming, so we can

meet each other!

<https://www.yelp.com/biz/maki-hibachi-orlando-3>

(Dr. Myhanh and the Exec Board)



Trước hết, ban chấp hành Hội Y Nha Dược xin gửi đến tất cả các thành viên của Hội lời chào nồng ấm và sức khỏe. Nối tiếp các hoạt động trong năm 2021, Ban điều hành Hội YND đã tiếp tục tổ chức thêm 2 hoạt động bổ ích trong 3 tháng mùa hè như sau:

1. **“Prep: An Integral Part of Contemporary Primary HIV Prevention”** là một buổi học lấy chứng chỉ CME/CE do Dr. Gred Huhn thuyết trình. Qua buổi học, người tham dự có thể nhận thức được việc điều trị dự phòng (PrEP) như một phần trong việc ngăn ngừa nhiễm HIV ở những bệnh nhân có nguy cơ cao với HIV/AIDS, hiểu được những bài học được rút ra từ những dự án minh họa việc sử dụng PrEP để hạ thấp tỉ lệ lây nhiễm HIV trong cộng đồng, và xác định được những chiến lược cung cấp và duy trì việc sử dụng PrEP ở những người có nguy cơ nhiễm HIV.



2. **“Outdoor Yoga and Bánh mì”** là hoạt động kế tiếp đã diễn ra vào cuối tháng 9 vừa qua. Đây là một hoạt động thể lực ngoài trời được tổ chức lần thứ hai trong năm nhằm mang đến một sân chơi hữu ích cho các thành viên tham gia. Ngoài việc được hướng dẫn các động tác yoga từ đơn giản cho đến phức tạp để nâng cao sức bền bỉ và sự dẻo dai cho cơ thể, người tham dự còn có cơ hội giao tiếp làm quen thư giãn với nhau để lấy lại năng lượng sau một tuần làm việc mệt mỏi...



(Theresa Dung Trương)





I- Tin Thế giới:

Mỹ rút khỏi A Phú Hãn

TT Joe Biden đã có kế hoạch rút toàn bộ quân Mỹ ra khỏi A Phú Hãn trước 31-8-2021. Và Ông làm đúng như thế với tổn vong 13 lính Mỹ chết vì một vụ đánh bom bất ngờ. 7000 quân đồng minh Mỹ thuộc Khối NATO cũng âm thầm biến dạng khỏi A Phú Hãn không kèn không trống. Đảng Cộng Hòa hô hoán: Joe Biden làm nhục nước Mỹ vì đã tháo chạy khỏi A Phú Hãn để lại nhiều triệu tấn vũ khí hiện đại cho quân Taliban xài... Free. Và họ coi đây là một "Vụ Tháo chạy VN" lần thứ hai. Đảng Dân Chủ và Joe Biden tỉnh bơ, tuyên bố đây là một chiến thắng quân sự sau 20 năm Mỹ làm lần tham chiến và sa lầy ở A Phú Hãn.

Joe Biden còn khen Nhóm Taliban là "chuyên nghiệp" trong cách cư xử với Mỹ???

Không biết Joe Biden đã hứa hẹn, đã hối lộ Taliban bao nhiêu tiền đổi lấy một vụ tháo chạy êm thấm như vậy?

Nên nhớ Taliban hiện kiểm soát gần hết xứ sở, chỉ hơn 1 tháng, sau khi TT A Phú Hãn Ghani trốn chạy không cho dân, chính phủ mình biết bất cứ chi tiết nào.

Và 300,000 quân A Phú Hãn được Mỹ trang bị vũ khí tối tân đã sẵn sàng trước khi Taliban tiến vào thủ đô mà không bắn 1 phát súng nào cả. Xem ra còn tệ hơn VNCH 1975.

Mỹ tháo chạy lần thứ hai, và tạo cơ hội cho Nga, Tàu thông thả tiến vào.

Đây là điều đáng quan ngại trong thế chiến toàn cầu trước tình cảnh một Anh Mỹ khổng lồ... hết muốn can thiệp vào các điểm nóng của Thế giới Tam Cực hiện nay.

AUKUS và kế hoạch hậu A Phú Hãn của Mỹ.

AUKUS là chữ viết tắt của một Hiệp ước Quân sự giữa Australia-United Kingdom-USA (Úc-Anh-Mỹ)

Hiệp ước này, căn bản dùng hải quân tàu ngầm để bao vây ngăn chặn bá quyền của Trung Cộng tại biển Đông. Nhật, Nam Hàn, Đài Loan ủng hộ, nhưng Pháp, Đức thì không vì những giao thương béo bở với Trung Cộng.

SpaceX - Inspiration đưa người lên không gian. Tàu vũ trụ Crew Dragon Resilience được phóng đi ngày 16-9-2021 và đã trở lại trái đất ngày 18-9-2021.

Tàu vũ trụ dân sự này chở theo 4 phi hành gia ở độ cao 590 KM và mỗi ngày bay 150 vòng quanh trái đất.

Phi vụ tư nhân lịch sử này chở theo:

- 1- Jared Isaacman Chỉ huy
- 2- Sian Proctor: Phi công
- 3- Hayley Arceneaux: Y tế
- 4- Charles Sembroski: chuyên viên cơ khí.

Inspiration-4 đưa mục tiêu quyền góp 200 triệu đô để xây một BV Nhi đồng

Họ đã thu được 153 triệu vào tối thứ bảy 18-9-2021.

II- Tin Cộng đồng VN-Florida

A -Tu chính Bản Điều Lệ và Nội Quy CDVN-TT Florida

Một buổi họp đã được BCH-CDVN TT Florida triệu tập để Tu Chính Bản Nội quy cũ (1991) Cô DS Chủ tịch Minh Ngọc, Ông Trưởng ban Tu Chính Nguyễn tiến Toàn, KS Trương quang Hiếu... trách nhiệm phần thuyết trình và thu nhận ý kiến.

Thành phần tham dự khoảng 20 người, có Quý Ông Phạm ngọc Cửu, Nguyễn Dĩnh, BS Bùi Quang Dũng, Ông Cạnh, Ông Thủy, Ông Châu ngọc An và một số thân hào nhân sĩ.

Buổi họp sôi nổi từ đầu và hứa hẹn nhiều tranh cãi trong tương lai các chức năng trong Bản Nội Quy.

B- Hội Đức Thánh Trần tổ chức kỷ niệm hàng năm tại Hội Quán Moose Lodge.

Đây là một cố gắng đáng khen của BCH Hội Đức Thánh Trần trước Đại Hội Covid-19 ở Florida đang tăng chứ không giảm.

C- Tết Âm Lịch năm nay sẽ được tổ chức vào 2 ngày 19 & 20 tháng 2-2022 tại địa điểm cũ mọi năm (Enchanted Building).

III- Tin Hội YNDVN-Florida

1- Vì đại dịch Covid-19, BCH Hội đã hủy bỏ Buổi Dạ Hội Mùa Thu 2021.

2- BS PCT Hội Mỹ Hạnh tổ chức vài sinh hoạt nội bộ như Picnic, nấu ăn, v.v... để tạo sinh khí cho Hội.

3- Ban Báo Chí đã ra Bản Tin Mùa Hè và dự tính trình làng Bản Tin Mùa Thu vào Tháng 10-2021.

Xin có lời Chúc mừng BS Chủ nhiệm Trần Mạnh Tung đã kiên trì trong việc làm bản tin, Báo Xuân cho Hội từ nhiều năm nay.

IV- Tin về Đại dịch Covid-19

1- Đã giết hại trên 4 triệu nhân mạng trên thế giới.

2- Đã biến thể qua nhiều dạng khiến việc điều trị trở nên khó khăn, phức tạp hơn.

3- Những thuốc như HydroxyChloroquine, Zithromax, Remdesivir... đều không chứng tỏ hiệu nghiệm cho đa số bệnh nhân.

4- Singapore tuyên bố một đợt phá về căn nguyên và điều trị Covid-19 (?).

Nhưng, đây chỉ là một bản tin truyền trên mạng, chưa được giới khoa học kiểm nhận.

5- Hãng Merk của Mỹ phối hợp với một Hãng khác, cho biết đã thành công trong việc điều chế một loại thuốc viên chống Covid-19, đang ở giai đoạn cuối của quy trình thử nghiệm và sản xuất.

Đây là một hy vọng gần nhất mà chúng ta đang chờ mong để con cúm Covid-19 bị triệt tiêu trong năm 2021.

6- Florida và Connecticut là hai tiểu bang có tỷ lệ Covid tăng cao, chứ không giảm.

Thống đốc Florida De Santis đã khuyến cáo dân chúng nên chích ngừa và đeo khẩu trang tối đa. Tuy nhiên, sinh hoạt công cộng ở Florida vẫn đều hòa không có những biện pháp cách ly gay gắt như ở Úc, Canada, Nhật.

Nhật đã KHÔNG cho 600,000 tham dự viên coi Thế vận Hội Tokyo Mùa Hè.

Ở VN, Saigon dùng mọi phương tiện để cách ly dân chúng.

Và CP VN đã huy động cả xe ba gác, xe thô mộc, xe Cyclo đạp làm các Trạm Chích Ngừa Lưu động. Đúng là những thiên tài, đỉnh cao trí tuệ của thế giới.

Bổ túc tin về Covid-19

1- Tháng 3-2020, BS James A Colbert (Internist, hospitalist) nhận bệnh tại phòng ER bệnh viện. Bệnh nhân nóng, ho, khó thở và lượng dưỡng khí xương thấp.

Thử nghiệm: dương tính Covid-19.

BV và nhân viên nhón nháo và BGD đã lập tức đưa ra tiêu chuẩn phòng ngừa Covid-19 lây lan trong BV.

Cho tới giờ phút đó các bác sĩ CHƯA có kinh nghiệm điều trị Covid-19 vì họ KHÔNG hiểu Covid-19 với chiều sâu khoa học.

Việc chữa trị (3-2020) hoàn toàn Supportive và ngăn chặn lây lan.

2- Mới đây, trên NET xuất hiện một tin nóng hồi về cái được gọi là Con Bão Cytokine (Cytokine-Storm).

Xin tóm tắt để quý vị coi cho rộng đường dư luận.

Tiếng Hy Lạp: cyto là tế bào. Kine là một hóa chất tiết ra từ bạch cầu và nội mô.

Cyto KHÔNG phải là kháng thể (Anticorp) cũng không phải là kích thích tố (hormone).

Theo như lập luận được tác giả đưa ra thì Cytokine có tác dụng Kích thích hệ thống miễn nhiễm của cơ thể (Immune system) để:

1- Tế bào B- Lymphocyte tiết ra kháng thể.

2- Tế bào T Lymphocyte tăng sinh sản để có "quân số" cần thiết đi vây bắt quân thù (Covid-19).

Nhờ Cơ bão Cytokine này cơ thể đã Tự Tạo được sức đề kháng và sau 7-10 ngày Tự Loại Bỏ

được con Virus này, với tỷ lệ 80% lành bệnh KHÔNG cần Zithromax, HydroxyChloroquine, các loại Acyclovir hiện nay.

20% bệnh nhân còn lại sẽ cần một Cơ Bão Cytokine thứ hai trợ giúp khỏi bệnh hoặc đi luôn.

3- Dù lý thuyết nào, lý luận nào thì việc Chích ngừa vẫn cần thiết vì hiệu quả thấy rõ.

Công ty Dược phẩm Pfizer, ngày 20-9-2021 đưa tin: thuốc chủng ngừa Covid-19 cho trẻ em đang đi vào giai đoạn thử nghiệm chót với hy vọng cao.

Nguyễn Đức An sưu tầm

V- Tin bạn hữu

1. Hiện nay, chúng ta chỉ còn vài Hội YND dám làm Đặc San. Đó là :

1- Tập San Y Sĩ Canada

2- Đặc San YND Florida

3- Bản Tin Y giới Pháp.

Tháng này, một Tin Mừng đã hiện ra trên NET như một quả bom nguyên tử: Đặc san Mây Ngàn sẽ ra mắt độc giả 3 tháng một lần.

Người dám Ăn Cơm Nhà Vác Ngà Voi lần này Không ai xa lạ chính là đồng nghiệp Nguyễn duy Hào, Nick Name Jack Palence. Người đã được anh chị em tín nhiệm trong nhiều năm khi Người đưa vai ra gánh vác Đặc San YKSG 68. Người tạm nghỉ hơn một năm vì bị cụt xương sống. Nhờ Bà Á Thánh Dược sĩ săn sóc, nay Ông khỏe rồi, lại ra làm Mây Ngàn cho đỡ ngứa ngáy chân tay.

Được tin Ông tái xuất giang hồ tái nhận làm Chủ nhiệm & Chủ bút Đặc San Mây Ngàn, thì ngay lập tức Ông đã được các Thiên tài Tội Lỗi sau đây hứa tiếp tay tới bến : Nguyễn thanh Bình Canada; Mùi Quý Bồng Texas; Vũ văn Dzi Oklahoma.

Xin cảm ơn Bà Á Thánh Dược sĩ và Cung Hỉ Cung Hỉ Jack Palence.

2. Sách về Lịch Sử Việt Nam chống Trung Hoa Xâm Lăng - Tác giả: Huỳnh Thanh Nhơn.

Giới thiệu tác giả Huỳnh Thanh Nhơn:

1- Sinh năm 1936 tại Long An.

1958: Tú tài II Pháp, ban Triết.

1959-1962: Hiệu trưởng sáng lập Trung học Trung Nghĩa Học Đường Q-2. Saigon.

Giáo sư các tư thục: Phan sào Nam, Duy Tân, Trường Sơn.

2- 1963: Tốt nghiệp Trường Võ Khoa Trừ bị Thủ Đức.

3- 1964-1975: Phục vụ trong Lực Lượng Đặc Biệt, Nha Kỹ thuật.

4- Tháng 5-1975 tới 1982: tù cải tạo qua các trại Suối Máu, Sơn La, Vĩnh Phú.

5- 1983-1992: dạy học tại Saigon.

6- 1993-2021: qua Orlando, Florida theo diện HO

7- 1994-1998: sinh viên College Valencia

8- CT-BCH-Cộng đồng Người Việt Trung tâm Florida 2000-2004.

9- Hội trưởng Hội Cựu SV-SQ Trừ bị Thủ Đức-

Florida.

10- Hội trưởng Hội người Việt Cao Niên Orlando, Florida .

11- Hội viên Văn Bút VN-Hải ngoại Trung tâm Florida.

Mục lục: Sách gồm 16 Chương, với 1173 trang, In tại Đài Loan- Khô vừa.

Tác giả tự xuất bản và lưu hành. Không đề giá bán.

Sách in: rõ, đẹp, trình bày trang nhã. Nội dung xúc tích với nhiều hình ảnh đặc biệt về các nhân vật CS QT, tự bản và chính khách VN.

Đây là một tài liệu quý giá mà những người VN lưu vong cần phải đọc để hiểu rõ dã tâm muốn thôn tính VN từ nhiều ngàn năm qua.

Xin cảm ơn tác giả Huỳnh thanh Nhơn và trân trọng giới thiệu cuốn Lịch Sử Việt Nam chống Trung Hoa xâm lăng tới quý vị độc giả.

Nguyễn Đức An



CÁO PHÓ

Chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin
Chồng, Cha, và Ông Ngoại của chúng tôi

Bác sĩ NGUYỄN VĂN NHU

Pháp Danh Hồng Nhi

Cựu Đại Tá Quân Y Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa

Nguyên Chỉ Huy Phó Tổng Y Viện Cộng Hòa

Chính Sự Vụ Nha Kỹ Thuật Cục Quân Y QLVNCH

Kiểm Cử nhơn Giáo Khoa Khoa Học

Sinh ngày 17 tháng 3, 1925 tại Sa Đéc
đã thất lạc lúc 10:06 sáng ngày 20 tháng 7, 2021 tại Florida
Hưởng đại thọ 97 tuổi

Linh cữu quản tại Anderson McQueen Funeral Home
7820 · 38th Avenue North St. Petersburg, FL 33710

<https://andersonmcqueen.com/tribute/details/219936/Dr-Nhu-Nguyen/obituary.html#content-start>

CHƯƠNG TRÌNH TANG LỄ

Thứ tư ngày 28 tháng 7 năm 2021

- ◆ 9:30 am · Lễ phát tang (dành cho gia đình)
- ◆ 10:00 am · Lễ cầu Siêu
- ◆ 11:00 am · Lễ viếng
- ◆ 12:30 pm · Lễ di quan và hỏa táng



LỜI CẢM Ạ



Gia đình chúng tôi xin chân thành cảm tạ và tri ân:

- Sư Trí Tịnh và quý sư thầy · chùa Phật Pháp (St Petersburg, FL)
- Sư Minh Hoa · chùa Hoa Lâm (Tampa, FL)
- Sư Minh Nam · chùa Phước Viện Quán Âm (Lakeland, FL)
- Ban Hộ Niệm chùa Phật Pháp
- Diên Đàn Quán Y
- Y Khoa Sài Gòn khoá 1969
- Ban Báo Chí Hội Y Nha Dược Việt Nam Florida
- Hội HO Tampa
- Hội Thân Hữu HO Tampa & St Petersburg
- Hội Trương Tế Cao Niên Tampa
- Quý gia đình sui gia

Cùng các thân bằng quyến thuộc, hội đoàn, bạn bè, thân hữu gần xa đã dành thì giờ quý báo điện thoại, điện thư, phân ưu, đến dự tang lễ, và tiễn đưa linh cữu của chồng, cha, ông ngoại chúng tôi đến tận nơi hỏa táng:



Cựu Đại Tá Bác Sĩ NGUYỄN VĂN NHU

Pháp Danh Hồng Nhi

Hưởng Đại Thọ 97 tuổi

Từ trần ngày 20 tháng 7, năm 2021 tại Largo, Florida

Trong lúc tang gia đau buồn, bối rối, khó tránh khỏi những sơ sót. Kính mong quý vị niệm tình tha thứ.

Bà Quả Phụ Bác Sĩ Nguyễn thị Tư và tang gia đồng bái tạ

In Memory of Dr. Nhu Van Nguyen (1928 - 2021)

Dr. Nhu Van Nguyen, 93, of Largo, Florida, passed away peacefully at 10:06 a.m. on July 20, 2021, in the care of Hospice. Nhu was born on March 17, 1928, in Tan Huu Dong, Sa Dec, South Vietnam, Republic of Vietnam.

Nhu attended College Le Myre de Vilers in My Tho & received a High School Diploma from a French Education in 1944. There were several unrest civil wars in Vietnam during his youth which interrupted Nhu's education, but nothing deterred him from his goal to become a Medical Doctor. In 1949, in Saigon, Nhu self-studied to pass the French Baccalaureate Exam I all by himself. Within a year later, in 1950, Nhu attended Petrus Ky High School & passed the French Baccalaureate Exam II with a concentration in Biochemistry.

In 1951, Nhu was accepted to Ha Noi Medical School. In 1954 he transferred to Medical School in Saigon. Nhu received his Medical Doctor Degree in 1958 along with a Bachelor of Sciences Degree in Science Education. Dr. Nhu served in the Medical Corps for 19 years. He was the Colonel in the Army Corps of Republic of Vietnam as his last post as of April 1975. Throughout his ca-

reer in medicine, Dr. Nhu was always learning, doing research on the various mosquitoes in the South Vietnam to find a cure for malaria & other diseases. Dr. Nhu was eligible to receive a PHD in Science degree which was going to be his second doctorate degree: MD, PHD to teach at various Medical Schools in Saigon at the end of year 1975. But after the Fall of Saigon in April 1975, Dr. Nhu was put in a Communist Concentration Camp for 7 years. All his research were lost & gone forever. What a great loss to all future Medical Students from then on!!!

After being released from Vietnam Communist Concentration Camp, Dr. Nhu joined his family in Florida as HO & ODP status in 1993. In Florida, Dr. Nhu published Two Scientific Research Books, Multiple Poems, Stories, Music.

Dr. Nhu had lived a hard life from the civil war in Vietnam in his youth, to being a prisoner in the Vietnam Communist Concentration Camp to joining a difficult life in America but he shouldered on. In his spare time, Dr. Nhu loved to read, played the banjo, mandolin, guitar. His passion included music, books, flowers, plants, birds, arts and crafts plus other hobbies.

Dr. Nhu will be dearly missed by his family, friends & colleagues. He will be deeply remembered by being a Generous Doctor to the Poor in Vietnam before & after the war in 1975. Dr. Nhu always valued the Hippocratic Oath that he took when he was first sworn in as a new Medical School Graduate.

Rest in Peace, beloved Dr. Nguyen Van Nhu

Tin Buồn

Được Tin Buồn:

Phu Nhân Bác Sĩ Dương Bào,
Nhũ Danh Cecilia Dương Thị Nhạn
là Thân Mẫu các BS Dương Siêu, Nguyễn Tâm Uyên
và Dương Thái,
là Nhạc Mẫu BS Nguyễn Khắc Tân.
Đã mất phân ngày 7 Tháng 9 năm 2021
tại Orlando, Florida
Hưởng thọ 84 tuổi.

Thành Kính Chia Buồn cùng BS Dương Bào và Tang
Quyển trước sự mất mát vô cùng to lớn này.
Cầu nguyện Hương Hồn Cecilia Dương Thị Nhạn
sớm về Cõi Thiên Đàng

Đồng Khấp Bái,
BS Trần Mạnh Tung
và Ban Báo Chí Hội YNDVN-Florida



CÁO PHÓ

Chúng tôi vô cùng thương tiếc báo tin buồn cùng
thân bằng, quyến thuộc và thân hữu
Vợ, Mẹ, Bà Nội, Bà Ngoại của chúng tôi là



Bà Cecilia Dương Thị Nhạn

Đã được Chúa gọi về vào lúc 2 giờ sáng ngày thứ ba, 09/07/2021 tại Orlando, Florida

Hưởng thọ 84 tuổi

CHƯƠNG TRÌNH LỄ AN TÁNG

Thứ bảy, lúc 9 giờ sáng, ngày 10/02/2021 tại
Giáo Xứ Chúa KITô Vua
1112 Eagle Dr.
Fort Worth, TX 76111

Sau Thánh Lễ an táng, nghi thức chôn cất sẽ được cử hành tại

Nghe Truong Mount Olivet
2301 N Sylvania Ave
Fort Worth, TX 76111

TANG GIA ĐỒNG KÍNH BÁO

Chồng	Dương Bào
Trương Nam	Dương Siêu, và các con Nicolette, Marcello
Trương Nữ	Dương Xuân Khánh
Thờ Nữ	Dương Bích Hoàn
Thờ Nữ	Nguyễn Tâm Uyên, chồng Nguyễn Khắc Tân và các con Thăng, Thống, Thảo
Thờ Nam	Dương Thái, và vợ Dương Thúy Vy

**CÁO PHÓ NÀY XIN THAY THẾ THIỆP TANG
XIN MIỄN PHÙNG ĐIỀU**

Thành kính phân ưu

Thay mặt toàn thể hội Y Nha Dược VN - Florida,
chúng tôi xin thành kính chia buồn cùng bác sĩ
Dương Bào và Tang Quyển về sự ra đi của
phu nhân Cecilia Dương Thị Nhạn.
Nguyện xin cho hương hồn Cecilia
an nghỉ đời đời bên Thiên Chúa.

Đồng khấn bái
Nha sĩ Kathlyn Trần và ban chấp hành
Hội Y Nha Dược Việt Nam - Florida

lá thư **Mộng Lệ An**

BS Nguyễn Thanh Bình

Sau nhiều tuần bỏ giới nghiêm, dân chúng ở đây đã sinh hoạt gần như bình thường, dù vẫn giữ gìn vệ sinh, như mang khẩu trang, rửa tay cẩn thận, và đi ra ngoài, lúc nào cũng đứng xa xa cho chắc... những thứ này đã thành phản xạ, vì đã thực hành từ 18, 19 tháng rồi. Có 2 thứ thì đám tụi tôi hơi quá trớn một chút:

1. Tụ họp ăn uống: bạn bè thi nhau tổ chức họp mặt, nhậu nhẹt đầu hót, nói cười để bù lại những ngày cấm cung. Lễ dĩ nhiên, rượu nhiều, đồ ăn thừa thừa thừa, chỉ vài ba tuần mà bụng phệ như có bầu. Mấy bà dự tiệc xong thì về nhà ăn cỡ 4, 5 ngày để giảm eo, cân tới cân lui, xuống được một livre là vui mừng hơn hờ. Tuy tụ họp như vậy, nhưng vẫn cẩn thận, không dám mời đông, chỉ 10, 12 người cho đúng lời khuyên của giới chức y tế. Trong các chuyện điếu, đại đa số đều quá mặn, cười tặc thờ luôn, tôi không dám kể, sợ bị chê là không thanh lịch, chỉ có chuyện này là không tệ lắm, lại hợp với việc giãn cách xã hội trong mùa dịch: vị anh thư VN là bà Triệu Thị Trinh, *vú dài ba thước, tài cao hơn người*, thì khi cho con bú, phải nằm xa lắm, không sợ truyền bệnh.

2. Mạt chược: Mỗi tuần đánh 2 lần, có khi 3 lần nếu mẹ bè trên không cần nhần!!

Khi đánh bài, số người chỉ có 4 hoặc 5, đúng theo khuyến cáo của chính phủ về lượng, nhưng vì cái bàn vuông quá nhỏ, chưa tới 1 thước nên vi phạm luật giãn cách xã hội là 2 thước. Bốn người lại ngồi đầu mặt với nhau, ai ho một cái là mấy người kia lãnh đủ... Trong nhiều tuần lễ, số người nhiễm bệnh mỗi ngày của cả tiểu bang Quebec chỉ độ 5, 6 chục, nhưng từ khi chính phủ cho du khách nhập cảnh, và từ khi tựu trường, số người nhiễm bệnh tăng hàng ngày, tới 7, 8 trăm. Bà chủ sòng, tụi tôi vẫn gọi đùa là bà chủ chứa hay cai gà, đã 87 tuổi, có vẻ rất lo sợ, muốn nghỉ chơi, hoặc chơi mà phải đeo khẩu trang... nhưng anh em năn nỉ thì vẫn được tiếp tục, và chỉ mình chị đeo masque. Tôi xin nói thêm là chị cai gà là dược sĩ, về hưu từ lâu, rất khỏe mạnh, chỉ bị điếc nặng, nên thường xảy ra cảnh ông nói gà, bà nói vịt... Khi tụi tôi nói chuyện với nhau, mà chị nghe không được thì thường nghi là tụi tôi nói hành, nói tỏi... Có điều, chị nấu đồ ăn rất ngon, đúng kiểu

các bà ngày xưa Bắc Kỳ như bún bung, bún mọc, bò kho, chả giò, ăn rất ngon miệng.

Sau gần 2 năm xin phép và điều đình với giới chức có thẩm quyền của thành phố Mont-Royal, với sự giúp đỡ của một cố vấn người Việt Nam là bà Lê Thị Minh Diễm, ngày 28/08/2021, ban tổ chức đã làm lễ khánh thành Tượng Đài Thuyền Nhân Và Tri Ân Canada tại công viên Atholstan của thành phố này.

Việc xây tượng đài này là do nhóm Việt Héritage Renaissance (Hưng Việt) khởi xướng, xin phép, làm thủ tục, gây quỹ... Hai người có công nhất là các bác sĩ Dương Đình Huy và Cán Thị Bích Ngọc. Người thiết kế bức tượng là Đỗ Hữu Hoài, cựu học sinh Chu Văn An, cùng 2 ái nữ Hoài Hương và Hồng Hương. Việc tạc tượng theo mẫu do công ty Granite Lacroix đảm trách. Tượng có hình một cánh buồm ở phía sau, phía trước là bà mẹ Việt Nam đang ngồi kể cho đứa con về chuyện dân mình liêu thân vượt biển để tìm tự do và tránh cộng sản...



Tượng Đài Thuyền Nhân Và Tri Ân tại Montreal, Canada

Lễ khánh thành được tổ chức rất long trọng lúc 11 giờ, với sự tham dự của nhiều giới chức Canada, Quebec, thị trưởng thành phố Mont-Royal, nhiều quan khách đại diện cộng đồng Việt Nam

vùng Montreal, vùng Ottawa, đại diện các hội đoàn, các thành viên của nhóm Hưng Việt, ban tiếp tân... Có 5 người đọc diễn văn là Thị Trưởng Philippe Roy, Dương Đình Huy, Cán Thị Bích Ngọc, Võ Đức Minh và Đỗ Hữu Hoài. Sau đó là phần ca nhạc, múa, biểu diễn võ thuật khoảng 30 phút.

Vì đang mùa dịch bệnh, số người tham dự bị giới hạn, cỡ 100 thôi, nên kẻ viết bài này, tuy vận động và đóng góp tài chính tận tình mà không có chỗ, chỉ tường thuật theo lời bà còn kể lại thôi... Xin gửi tấm hình tượng đài (ở trên) để độc giả coi cho biết.

Điều trùng hợp lạ lùng là khi khánh thành tượng đài, mọi người đều nghĩ tới những kỷ niệm hãi hùng của mình tại Sài Gòn 46 năm trước thì ở A Phú Hãn, Mỹ cũng đang hốt hoảng tháo chạy khỏi Kabul. Lịch sử lại tái diễn...Đại cường quốc Hoa Kỳ chẳng rút ra được chút kinh nghiệm nào từ Việt Nam.

Trong 3 ngày, 3, 4, 5 tháng 9, một số bạn trẻ có lòng với cộng đồng người Việt Nam lưu vong đã tổ chức Việt Fest, tạm dịch là Hội Chợ Việt Nam (tôi không dùng chữ Lễ Hội là chữ của VC) để giới thiệu văn hoá, nghệ thuật, các món ăn của xứ mình... Buổi tối còn có ca nhạc, múa lân, múa nón và biểu diễn võ thuật.

Hội chợ rất thành công, được đồng bào và dân bản xứ tham gia đông đảo.

Địa điểm là Quảng Trường Thế Vận Hội, thật rộng rãi và hùng vĩ, chụp hình buổi tối rất đẹp. Xin kèm tấm hình (ở dưới) để độc giả coi cho biết.



Ban tổ chức khá đông, mà tôi chỉ quen 2 người là anh Nguyễn Văn Phúc và bác sĩ Cán Thị Bích Ngọc. Cô này nhỏ người, nhưng khỏe lắm, hăng say hoạt động trong nhiều lãnh vực của cộng đồng người Việt tại Montreal, và cho hội cựu nữ sinh Gia Long.

Để yểm trợ tài chính cho hội chợ năm sau, nhóm người trẻ này đã tổ chức một buổi gây quỹ tại công viên Gohier của thành phố Saint Laurent ngày 18/09, với sự góp mặt của rất nhiều thiện nguyện viên để bán đồ ăn, hoa, cây cảnh, rau, trái cây... đồng thời quảng bá văn hoá Việt Nam với người bản xứ. Số người tham dự rất đông, trong đó thấy có sự đệ của tôi là bác sĩ Đặng Phú Ân, và mẹ bè trên của chàng

là bác sĩ Trương Thị Kim Nhi. Các bạn học YKSG thì chắc phải biết hai người này. Kim Nhi thì hiền lành, không mấy khi xuất hiện trước công chúng, trái hẳn với Ân, chỗ nào cũng thấy mặt chàng, cười toe toét... nói theo kiểu Việt Nam là tuần chay nào cũng có nước mắt. Xin gửi tấm hình (dưới đây) để những ai quen thấy mà nhớ mặt..



Chuyện bầu cử ở Mỹ đã gây ra bao nhiêu rắc rối, tranh cãi, tốn rất nhiều giấy mực, làm mất lòng, xích mích giữa cha, mẹ, con cái, bạn bè, từ gần một năm nay giờ chìm vào dĩ vãng.

Bây giờ tôi xin nói về bầu cử ở Canada.

Thủ tướng Justin Trudeau, ở nhiệm kỳ thứ hai được 2 năm thì đột nhiên tuyên bố tổ chức bầu cử vào ngày 20/09. Ở đây, nhiệm kỳ thủ tướng là 4 năm, nhưng ông ta có thể cho bầu trước nếu thấy tình thế thuận lợi cho mình, và hiến pháp không hạn định 2 nhiệm kỳ như ở Mỹ.

Canada có tới 5 Đảng: Tự do, Liberal, Bảo thủ, Conservateur, Tân dân chủ, Neo democrate, Xanh lá cây, Green, và Bloc Quebecois. Xanh lá cây là đảng nhí, chuyên bảo vệ môi trường, chống ô nhiễm, lúc nào cũng chỉ có 1, 2 người đắc cử, đảng trưởng là Annamie Paul, người da đen. Bloc Quebecois là đảng chỉ có ở tiểu bang Quebec, do những người muốn đòi độc lập bịa ra. Họ chỉ có ứng cử viên ở đây thôi, và mỗi lần bầu, cũng được khoảng 2,3 chục dân biểu, đảng trưởng là Yves Francois Blanchet. Ba đảng kia có ứng cử viên trên toàn quốc, nên tôi nói đại khái về họ để quý vị có chút khái niệm về chính trị ở Canada.

* Đảng Tự Do, Liberal, do Justin Trudeau làm Đảng trưởng, kiêm Thủ Tướng.

Ông này sinh năm 1971, là giáo sư, đắc cử dân biểu năm 2008, được bầu làm đảng trưởng năm 2013, và đắc cử Thủ Tướng năm 2015, với số dân biểu chiếm đa số tại quốc hội.

Năm 2019, ông đắc cử nhiệm kỳ 2, nhưng số dân biểu đắc cử ít hơn, chỉ còn thiểu số tại quốc hội.

Vì thấy tình hình ổn định, việc chống dịch khả quan, nên ông tổ chức bầu cử dù chưa hết nhiệm kỳ, hy vọng là sẽ chiếm được đa số.

* Đảng Bảo Thủ, Conservateur, đảng trưởng là Erin O'Toole, sinh năm 1972 tại Montreal, luật sư, sống tại tiểu bang Ontario. Ông là dân biểu từ năm 2012, đắc cử đảng trưởng từ 2020.

* Đảng Tân Dân Chủ, Parti Néo Démocrate, đảng trưởng là Jagmeet Singh, sinh năm 1979, gốc Punjab Ấn độ, luật sư, đảng trưởng từ 2017. Ông này thấy nản lắm, vì đề râu kiểu Sikh, đội Turban, nói tiếng Pháp chập choạng...

Cũng giống như ở Mỹ, có 2 cuộc tranh luận giữa các ứng cử viên trên đài truyền hình, nhưng ở đây bằng 2 thứ tiếng: tiếng Pháp ngày 02 tháng 09, và tiếng Anh ngày 10/09.

Trong 2 cuộc tranh luận, điều hợp viên đặt câu hỏi về nhiều vấn đề, đặc biệt là về bệnh dịch, chương trình xã hội, kiểm soát súng cá nhân, kinh tế... Thôi thì mọi người cãi nhau như mổ bò, mạnh ai nấy nói, rốt cuộc nghe xong thì chẳng thấy điều gì rõ ràng, vẫn mơ hồ như đi trên mây... Không biết 2 cuộc tranh luận có làm cử tri thay đổi ý kiến hay không, nhưng người Việt lưu vong thì đại đa số nhắm mắt mà bầu cho đảng tự do, vì năm 1975, khi qua đây, đảng Tự do của ông Trudeau cha đang cầm quyền, đã tận tình giúp đỡ người tị nạn.

Vì sợ tới ngày bầu cử sẽ có quá đông người, lại còn giãn cách xã hội, phải chờ đợi, nên tụi tôi đi bầu trước, và họ cho tới 4 ngày để làm việc này.

Đi bầu ở đây thì không gian lận được, vì họ gửi thẻ bầu tới nhà, có tên họ, ngày sinh, địa chỉ... Khi tới chỗ phòng phiếu, họ coi thẻ bầu, đòi ID có hình... Khi mọi thứ đều đúng, họ mới đưa phiếu cho mình chọn người, xong gấp lại và bỏ vào thùng, trước mắt nhân viên.

Đêm 20/09, truyền hình đưa tin, bàn luận cả đêm, nhưng ngày 21 mới có kết quả chính thức vì có một số người bỏ phiếu qua bưu điện.

* Đảng Tự do của ông Trudeau lại thắng, nhưng vẫn thiếu số, vì được 158 ghế, hơn năm 2019 được MỘT ghế duy nhất. Mọi người dè dặt: tốn gần 100 triệu để có kết quả y chang như cũ. Tôi thì nghĩ khác: Dù không chiếm được đa số tại quốc hội như mong muốn, nhưng ông Trudeau đã thành công, vì có 4 năm thoải mái mà không bị quấy rầy. (Số ghế ở quốc hội là 338, nếu được 338 chia 2, cộng 1, tức 170 ghế thì chiếm đa số)

* Đảng Bảo thủ được 119 ghế, mất 2 so với năm 2019.

* Bloc Québécois được 34 ghế ở tiểu bang Quebec, thêm được 2 so với năm 2019, chứng tỏ là dân ở đây còn nhiều người muốn đòi độc lập.

* Đảng của ông Ấn độ và bà da đen thì tôi không tìm ra kết quả. Đừng trách là tôi kỳ thị.

Montreal, từ nhiều thập niên, vẫn được đánh giá là một thành phố êm đềm, hiền hòa và an ninh bậc nhất của Bắc Mỹ, nhưng không hiểu tại sao, từ nhiều tuần nay, đám du đảng dùng súng bắn lung tung, xe cộ bị lủng, kính xe bị vỡ, và có vài nạn nhân thiệt mạng. Hôm nay, truyền hình chiếu một đoạn phim

ngắn, trong đó có 3 tên da đen nhìn không rõ mặt, đưa súng bắn loạn lên, xe cộ bị hư hại khá nhiều... phóng viên than *Montreal couvert de balles*, và bà bộ trưởng an ninh công cộng đã tuyên bố bỏ 90 triệu để đào tạo thêm cảnh sát, và trang bị thêm vũ khí, máy móc để dẹp bọn du đảng có súng này. Đúng là mắt bò mới lo làm chuông, nhưng có còn hơn không. Cũng may là lúc này thiên hạ ít ra đường ban đêm, nên số nạn nhân không nhiều.

Từ 3 tuần nay, hai vợ chồng bạn tôi là Nguyễn Ngọc Quang và Bùi Thị Lài từ Paris quá chơi. Hai người bạn đi thăm các con, và đón đám em từ Mỹ qua, dất đi thăm phong cảnh... nên ngày 22/09, tụi tôi mới tổ chức được bữa tiệc bỏ túi để gặp nhau hàn huyên. Trần Mộng Lâm lặn mất vì sợ Covid. Anh chàng này là bạn thân của tôi và Quang, vì cùng lớp lại cùng ở Cần Thơ một thời gian. Lâm hồi xưa có nhiều biệt danh, như Bát Vạn, Lâm Bồn, Lâm Đồn... một tay chơi cầu Ba Cẳng.

Hiện diện có 5 cặp:

* Đinh Hoàng Điệp, ra trường năm 1965, hồi xưa là nội trú Nhi Đồng với thầy Trần Ngọc Ninh, có biệt danh là Điệp Điền, cũng làm việc tại Cần Thơ một thời gian. Anh này học giỏi và khôn ngoan trời, nhưng có tật là khi lái xe Honda 2 bánh mà lúc nào cũng dòm lên trời cười cười nên một lần bị xe tông xém chết.

* Nguyễn Ngọc Quang, tức Quang Điền, rất thân với Điệp, cùng nhau học nội trú.

Quang chẳng có điền gì hết, bị gọi như vậy chỉ để phân biệt với Quang Mù là Trần Ngọc Quang mà thôi. Vợ Quang là Bùi Thị Lài, hồi sinh viên được tiếng là em hiền như ma soeur, nhưng mấy lần tôi qua Paris, đi chơi với hai vợ chồng thì tôi gọi bà ấy là télé France 2, vì cái gì cũng biết cả.

* Lê Thành Ý, khoá 68, đi Biệt Cách Dù, sau làm Tiểu Đoàn Trưởng TĐ22QY.

Hồi sinh viên có biệt danh là Ý Ủn, hay Ý Lèo, vì hấn nói chuyện tía lia, mà toàn chuyện bịa. Lại có tài vẽ, hồi xưa, cùng với Khải Gió Bùi Thế Khải, vẽ cho báo Tinh Thương của YKĐH Sài Gòn. Có lần, Ý đã mổ cho một binh sĩ để lấy trái đạn M 79 chưa nổ, được báo chí đăng tin. Bây giờ thì hấn hay đi chợ trời, vắc về đủ thứ lắm lắm để vợ lâu lâu lại phải dẹp bỏ thùng rác.

* Nguyễn Thanh Bình, tức Bình Rò, hay bình hư lủng đít... Bây nhiêu là quá đủ, khỏi nói gì thêm..

* Nguyễn Đình Thảo, lớp tôi, 1967, hiền lành, chất phác, nên không có biệt danh.

Đàn ông, đàn bà ngồi riêng để nói chuyện cho thoải mái. Vị nào học Y thì biết, khi tụi tôi ngồi với nhau thì nói gì... toàn là những thứ không đưa lên báo được, nên phải cáo lỗi mà tạm ngừng.

Đây là tám hình để độc giả coi chơi và nhận người quen. (hình trang sau):

Từ trái qua phải: Các BS Nguyễn Đình Thảo, Lê Thành Ý, Đinh Hoàng Điệp, Nguyễn Ngọc Quang, Nguyễn Thanh Bình.



Xin hẹn thư sau.

Bát Sách Nguyễn Thanh Bình
Thành Mộng Lệ An, Ngày 24/09/2021.



Bài Thơ Tưởng Nhớ

*Chim non ca hát trên cành
Riêng ta vẫn thấy trời xanh xanh buồn
Đường đời muôn nẻo dặm buông
Vó câu muôn dặm đã chôn bước chân*

*Người thương an nghỉ mộ phần,
Còn ta đã độ từ nhân kiếp nào?
Nhớ người lòng bồng nao nao
Hình xưa dáng cũ khi nào cho vui!*

*Xưa kia ánh mắt sáng ngời
Nụ cười rạng rỡ chơi vui ân tình
Mộng đời tựa ánh bình minh
Ngàn muôn tinh đầu lung linh gọi mời*

*Hồn cao bay vút nơi nơi
Thuyền đời căng gió biển khơi muôn trùng
Mặc đời muôn khổ lao lung
Tung hoành thỏa sức đâu chùn gót chân?*

*Khi xưa người vẫn ân cần
Từ tâm, nhân ái, vạn phần mến thương
Than ôi! sóng đổ vô thường!
Dư âm còn đó, muôn phương vắng người!*

*Nhớ người, nhớ nụ cười tươi
Nhớ tâm nhân ái rạng ngời trăng sao
Nhớ hồn lộng gió bay cao
Vòng tay mở rộng xiết bao ân tình*

*Chúc người xa chốn điêu linh
Vượt qua biển khổ tới miền bình an
Yêu thương hạnh phúc muôn vàn
Tình trong vĩnh cửu ngập tràn thiên thu.*

Trần Việt Cường



hạt bụi phù vân

Vào đời mảnh hạt bụi phù vân,
Cao dày duyên phước mẹ ân cần,
Dài lâu công đức cha đỡ nâng,
Thiên tính đạo người nguyện tu thân.
Thương ai say tỉnh bụi hồng trần,
Chưa ngộ tâm tư áng phù vân,
Biển đời sân si còn lặn độn,
Vô ngã, vô thường, chốn thế trần.

Huỳnh Anh Trần-Schroeder



Vấn đề giữ gìn sức khỏe trong các chung cư hưu trí

BS Đinh Đại Kha



Con người hiện nay sống thọ hơn khi xưa. Đối với người Việt chúng ta thì lúc trước sống tới 70 tuổi là điều hiếm có (thất thập cổ lai hy), nhưng tới nay thì người già trên 80 cũng là chuyện thường, kể cả những người sống thiếu thốn, nghèo khổ tại Việt Nam. Tới tuổi già thì cơ thể tất nhiên yếu kém dần dần và sẽ tới lúc mọi sinh hoạt thông thường như nấu ăn, hút bụi trong nhà, lau chùi phòng tắm... đều trở nên khó khăn, nặng nhọc. Quý cụ khi đó cần người làm giúp các công việc kể trên. Giới thương mại biết khai thác tình trạng này, đặt ra các trung tâm dịch vụ dành cho lão niên, để quý cụ tới nơi, ở một loại nhà thuê có người lo mọi dịch vụ, vui sống thoải mái, an hưởng tuổi già.

Tại Bắc Mỹ, các trung tâm dịch vụ dành cho người già gồm nhiều loại, xin trình bày về 2 hình thức tổ chức điển hình sau đây:

Loại thứ nhất dành cho người cao tuổi còn khả năng sinh hoạt độc lập, chỉ cần người ngoài làm giúp những công việc nặng nhọc mà thôi. Những chung cư này nơi thì gọi là nhà hưu trí, nơi thì gọi là trung tâm sinh hoạt lão niên. Sở phí hàng tháng thường khá cao, nhưng là tiền nào của ấy, vì nếu tính chung cả tiền thuê nhà và tiền thuê các dịch vụ thì cũng không có gì quá đáng.

Loại thứ nhì dành cho quý cụ không tự lo được gì nữa mà hoàn toàn trông cậy vào sự săn sóc của nhân viên phục vụ, thí dụ như có người khi di chuyển phải ngồi xe lăn, có người mất trí chỉ còn hiểu biết lơ mờ về ngoại cảnh. Đây chính là “nhà già” tức là các chung cư có dịch vụ săn sóc toàn phần. Loại trung tâm dịch vụ này có nơi được chính quyền tài trợ, có nơi hoàn toàn do tư nhân khai thác. Sở phí cũng vì thế mà nhiều, ít không chừng, tùy theo từng địa phương và giao kèo bảo hiểm sức khỏe của mỗi người.

Cách giữ gìn sức khỏe trong các nhà hưu trí

A) Tại các nhà già thì vấn đề giữ gìn sức khỏe là do bác sĩ của mỗi trung tâm dịch vụ sắp đặt với các nhân viên nơi đó. Quý cụ khách hàng thường không có khả năng bàn tính tới việc này. Tuy nhiên,

thân nhân của quý cụ có thể góp ý với bác sĩ nếu nhận thấy có điều gì không ổn.

B) Đối với các trung tâm dịch vụ dành cho lão niên sinh hoạt độc lập thì chính quý cụ có thể quyết định việc sinh hoạt đúng cách để giữ gìn sức khỏe cho bản thân.

Vậy thì xin quý cụ hãy áp dụng những điều chỉ dẫn dưới đây để sống khỏe và tránh được một số bệnh mãn tính:

- Tránh mập
- Trong khẩu phần hãy bớt mặn, bớt mỡ, thêm rau và trái cây
- Tuyệt đối không dùng thuốc lá (không hút, không nhai)
- Hạn chế uống rượu
- Vận động thân thể đều đặn

1) Tránh mập

Theo mọi thống kê về y khoa thì người mập luôn luôn có nhiều bệnh hơn người có sức nặng trung bình. Y học sắp hạng trọng lượng cơ thể một cách chính xác theo những con số thuộc về “chỉ số tỷ trọng thân thể”. Quý cụ không cần tới các chi tiết rắc rối đó, chỉ cần nhớ là giữ sao cho trọng lượng thân thể tính theo Ki-lô (Kg) ($1\text{Kg}=2.20452\text{ lb}$) bằng hoặc nhỏ hơn chiều cao của mình tính theo phân tây (cm) ($1\text{cm}=0.393701\text{ inch}$) trừ con số 100. Thí dụ cụ cao thước sáu (160cm) thì sức nặng trung bình sẽ bằng hoặc nhỏ hơn $60\text{Kg} = 132.277\text{ lb}$ (vì 160 trừ 100 là 60).

Theo thí dụ trên đây, nếu cụ mập hơn 60Kg (132.277 lb) thì mỗi ngày hãy bớt ăn chút ít và đồng thời nên tăng thời gian tập thể dục. Xin quý cụ cố gắng áp dụng điều này vì thực ra muốn bớt ăn trong các trung tâm dịch vụ lão niên cũng không phải chuyện dễ. Là vì phần đông các đầu bếp nơi đây đều nấu nướng giỏi, dọn ra thức ăn ngon và khẩu phần dư dả, phải cương quyết lắm mới nhịn bớt được.

2) Vệ sinh ẩm thực

Vị giác của con người thường dẫn tới ăn mặn, nhất là đối với một số quý cụ tưởng như món ăn gì cũng quá nhạt. Như vậy thì lượng muối trong khẩu phần sẽ nhiều hơn nhu cầu cơ thể về chất này. Ăn dư muối là một nguy cơ gây bệnh huyết áp cao, hoặc

người đã bị huyết áp cao rồi mà ăn dư muối thì bệnh khó điều trị hơn. Vậy thì lời khuyên chung là xin quý cụ ăn nhạt hơn khi còn trẻ.

Các chất mỡ trong khẩu phần cũng cần giảm bớt đối với người già. Là vì sự biến dưỡng của quý cụ bị yếu kém do lão hóa nên dễ dẫn tới bệnh dư mỡ trong máu. Dư mỡ có thể gây bệnh xơ cứng động mạch, hậu quả là cơn đau tim hoặc đột quỵ. Xin hãy bớt ăn mỡ để phòng ngừa bệnh tim mạch.

Quý cụ còn dễ bị táo bón do sự lão hóa của bộ tiêu hóa. Vậy xin hãy tăng thêm rau và trái cây trong khẩu phần, để vừa tránh táo bón vừa cung cấp sinh tố thiên nhiên cho cơ thể.

3) **Đừng dùng thuốc lá**

Các thống kê y học cho ta thấy là dùng thuốc lá (hoặc hút, hoặc nhai) sẽ giảm tuổi thọ. Lý do là sau một thời gian dài dùng thuốc lá, cơ thể sẽ bị bệnh hô hấp mãn tính, bệnh tim mạch hay ung thư phổi. Vậy thì quý cụ hãy tuyệt đối tránh dùng thuốc lá.

4) **Hạn chế uống rượu**

Uống rượu tất nhiên có hại cho sức khỏe vì không những rượu có thể gây bệnh tim mạch, mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại ung thư nữa.

Nếu quý cụ lâu lâu uống rượu một lần, thí dụ như chỉ uống khi dự đám cưới hay lễ hội, thì cũng nên hạn chế đừng uống nhiều. Hãy quyết định đừng khi nào uống tới say xỉn.

Còn đối với người uống rượu thường hơn thì hãy hạn chế như sau đây:

- Nam giới có thể uống tối đa trong 24 tiếng đồng hồ hoặc 40cc rượu mạnh, hoặc một chai (hay lon) rượu bia nhỏ, hoặc một ly nhỏ rượu chát.

- Nữ giới có thể uống tối đa một nửa số lượng trên đây trong 24 tiếng đồng hồ.

5) **Vận động thân thể đều hòa**

Tuổi già thường khiến con người lười biếng hơn khi còn trẻ. Vì vậy nên quý cụ ít người áp dụng được lời khuyên nên vận động cơ thể tối thiểu 3 tiếng rưỡi một tuần. Rất may là các trung tâm dịch vụ dành cho lão niên đều tổ chức nhiều môn thể dục, ngày nào cũng có dăm ba buổi tập. Các loại thể dục này gồm có yoga (uốn mình), Zumba (múa theo nhạc), aerobics (vận động tim mạch và hô hấp)... Đặc biệt là họ sửa đổi tư thế và cử động của các môn thể dục để quý cụ vừa ngồi ghế vừa tập dượt được. Vì vậy, quý cụ có thể yên tâm tập thể dục khi ngồi ghế, không sợ bị ngã. Và tất nhiên quý cụ cứ tập dượt theo khả năng của mình, cử động có yếu hơn hay chậm hơn mọi người cũng chẳng sao, miễn là có vận động thân thể.

Vậy thì xin quý cụ hãy lựa chọn trong các môn thể dục sẵn có tại trung tâm dịch vụ của mình rồi tập dượt để đạt mức hoạt động 3 tiếng rưỡi một tuần, hoặc nhiều hơn càng tốt. Sau ít tháng tập dượt thì kết quả sẽ là: quý cụ có các bắp thịt mạnh hơn, các khớp xương dẻo hơn, vận động dai sức hơn và đi đứng có thăng bằng hơn.

Giữ gìn sức khỏe tâm thần

Trên đây chúng ta đã nói tới phương cách giữ gìn sức khỏe thể chất. Đối với người cao tuổi thì việc giữ gìn sức khỏe tâm thần cũng quan trọng không kém. Các trung tâm dịch vụ dành cho lão niên cũng hiểu rõ điều này cho nên họ tổ chức nhiều loại hoạt động để kích thích trí óc hoặc tạo cơ hội giao tiếp cho người tham dự. Các hoạt động đó bao gồm:

- Đọc sách
- Puzzle (đồ ghép hình)
- Scrabble (đồ ghép chữ)
- Đánh bài bridge
- Đánh mật chược
- Bingo
- Đi dã ngoại
- Trình diễn âm nhạc
- Thuyết trình
- Học ngoại ngữ
- Đi mua bán chung tại trung tâm thương mại...

Quý cụ nên tham gia các hoạt động kể trên để đạt nhiều điều ích lợi:

- Sử dụng trí óc thường xuyên hy vọng đề phòng được bệnh lão lãng
- Hoạt động cộng đồng tránh bị sống cô lập lúc tuổi già
- Tiếp xúc, trò chuyện với người đồng cư trong trung tâm dịch vụ khi hoạt động cộng đồng khiến quý cụ được thoải mái về tinh thần
- Dự thuyết trình, thăm viện bảo tàng... giúp mở mang trí óc

Trên đây là ít lời chỉ dẫn về cách giữ gìn sức khỏe dành cho quý vị lão niên tại các trung tâm phục vụ người hưu trí. Ước mong rằng quý cụ sẽ áp dụng những điều hiểu biết này cho đúng cách để thực hiện được một cuộc sống thanh thoi, mạnh khỏe và trường thọ.

BS Đinh Đại Kha



PHÚC, LỘC, THỌ

Các CỤ là Ai ?

Ba Lãng

Hiện nay tại VN, từ thành thị đến thôn quê, nơi đâu người ta cũng gặp các cụ Phúc, Lộc, Thọ. Các Cụ thường được đặt ở nơi trang trọng nhất trong nhà: phòng khách, trên nóc tủ chè. Nhiều nhà lại còn làm bàn thờ rõ đẹp để thờ ba Cụ, cầu mong được Phúc, được Lộc, được Thọ. Nhà sang thì trưng bày cả ba Cụ bằng đồ gốm Tàu. Nhà dân giả thì có 3 Cụ bằng gỗ, bằng đất nung, bằng sứ Bát Tràng. Bây giờ thì các Cụ Phúc Lộc Thọ đã được đúc bằng Vàng bằng Ngọc, ngự trong các lâu đài nguy nga tráng lệ của các đại gia tư bản đỏ, xây dựng bằng tiền tham nhũng, tiền bán đất bán biển của tổ quốc cho Tàu Cộng.

Tại hải ngoại, người Việt tỵ nạn Cộng sản dù ở đâu cũng đều yêu mến 3 Cụ vì đó cũng là điều mong ước của bao người về Hạnh Phúc Tương lai của đời mình. Tại miền Nam California, thuộc quận hạt Orange, nơi có đông đảo người Việt tỵ nạn nhất trên thế giới Tự Do thì 3 cụ Phúc Lộc Thọ lại còn nổi tiếng hơn nữa với Thương xá Phúc Lộc Thọ, còn có tên gọi là thương xá Tam Đa. Hình tượng 3 Cụ bằng đá to lớn sừng sững đứng tại cửa ra vào của thương xá trên đường Bolsa mà dân Việt ở mọi nơi trên thế giới đều muốn ghé thăm. Đây cũng là một chứng tích thành công của người Việt tỵ nạn nơi xứ người.



Theo truyền thuyết thì cả 3 Cụ Phúc Lộc Thọ đều là người Hán và dĩ nhiên đều sinh ra ở Trung



Nguyên. Ba Cụ đều làm quan to ở ba triều đại phong kiến khác nhau ở bên Trung quốc. Hãy kể theo thứ tự, bắt đầu là cụ Phúc

1. CỤ PHÚC

Cụ Phúc tên thật là Quách Tử Nghi. Thừa tể tướng đời nhà Đường. Cụ xuất thân vốn là quý tộc, đồng ruộng bát ngát hàng trăm mẫu, nhúng suốt cuộc đời tham gia triều chính, Cụ sống rất liêm khiết, ngay thẳng Không vì vinh hoa, phú quý mà làm mất nhân cách con người.



**Cụ Phúc bồng trên tay đưa bé nữ đại
(Hình minh họa trên NET)**

Cụ bà và Cụ ông bằng tuổi nhau. Người Việt ta có câu: “cùng tuổi năm tuổi mà ăn”. Còn theo người Hoa Hạ ở Trung Nguyên thì vợ chồng cùng tuổi rất tốt. Họ có thể điều hòa sinh khí âm- dương cho nhau. Do đó có thể bớt đi những bệnh tật hiểm nguy. Lại cùng tuổi nên dễ hiểu nhau, dễ thông cảm với nhau,

nên hai Cự ông Cự Bà rất tâm đầu, ý hợp. Hai cự 83 tuổi đã có cháu ngũ đại. Lễ dĩ nhiên phải là nam tử rồi. Cự Phúc thường bế đứa trẻ trên tay là như vậy.

Theo phong tục người Hoa cổ đại, sống đến lúc có cháu ngũ đại, giữ ấm chân nhang của tổ tiên là sung sướng lắm! Như vậy là đã có Phúc to, Phúc dày! Bởi thế Cự đã bế thằng bé, cháu ngũ đại, đứng giữa đời, giữa trời, mà nói:

- Nhờ trời, nhờ phúc ấm tổ tiên, ta được thế này, còn mong gì hơn nữa. Rồi Cự cười một hồi mà thác. Được thác như Cự mới thực sự về cõi tiên cảnh nhân du.

Cự bà ra ôm lấy thi thể cự ông và than rằng:

- Tôi cùng tuổi với chồng tôi. Phúc cũng đủ đầy, sao trời chẳng cho đi cùng...

Ai có thể ngờ đâu vừa nói dứt lời cự bà cũng đi luôn về nơi chín suối. Hai Cự được con cháu hợp táng. Vậy là sống bên nhau, có nhau, chết cũng ở bên nhau, có nhau. Hỏi còn phúc nào bằng. Và Cự được người đời đặt tên là Phúc.

2. Cự Lộc

Cự Lộc tên thật là **Đậu Từ Quân**, làm quan đến chức Thừa tướng nhà Tấn. Nhưng Cự Đậu Từ Quân là một tham quan. Tham lắm, nên Cự hưởng không biết bao nhiêu vàng bạc, châu báu. Đó là của đút lót mà những kẻ nịnh thần, mua quan, bán tước, chạy tội cho chính mình, cho con, cho cháu, cho thân tộc dâng cho Cự



Cự Lộc (Thần Tài) với hình ảnh giàu sang phú quý (Hình minh họa trên NET)

Trong nhà Cự, của cải chất cao như núi. Tường Cự **Đậu Từ Quân** được như thế đã là giàu sang, vinh quang đến tột đỉnh. Nhưng hiềm một nỗi là đến năm Cự tám mươi tuổi Cự vẫn chưa có đích tôn. Vì vậy Cự lo nghĩ buồn rầu sinh bệnh mà chết.. Cự ốm lâu lắm. Cự nằm đến nát thịt, nát da, mùi hôi thối đến

mức con cái Cự không dám đến gần. Đến khi chết, Cự cũng không nhắm được mắt. Cự than rằng:

- Lộc ta để cho ai đây? Ai giữ ấm chân nhang cho tổ tiên, cho bản thân ta đây?

3. Cự Thọ

Cự Thọ tên là **Đông Phương Sóc**, làm Thừa tướng đời Hán. Triết lý làm quan của Cự Đông Phương Sóc là làm quan thì phải lấy lộc. Không lấy lộc thì làm quan để làm gì. Cự coi buôn chính trị là buôn khó nhất, nhưng lãi to nhất. Nhưng Cự Đông Phương Sóc vẫn là quan liêm. Bởi Cự nhất định không nhận đút lót. Cự chỉ thích lộc của vua ban cho. thôi.



Cự Thọ sống đến 125 tuổi (Hình minh họa trên Net)

Được bao nhiêu tiền thưởng vua ban Cự lại đem mua gái đẹp, gái trinh về làm thê thiếp. Người đương thời đồn rằng, trong dinh Cự, gái đẹp nhiều đến mức chẳng kém gì cung nữ ở cung vua. Cự thọ đến 125 tuổi. Nên người đời mới gọi Cự là Cự **Thọ**. Trước khi về chốn vĩnh hằng, **Cự Thọ** còn cưới một cô thôn nữ xinh đẹp mới mười bảy tuổi. Cự Đông Phương Sóc bảo là Cự được thọ như vậy là nhờ biết lấy-âm-để-dưỡng-dương.

Cự **Đông Phương Sóc** muốn có nhiều tiền để mua gái trẻ làm liều thuốc dưỡng dương, cho nên suốt cuộc đời của Cự, chỉ tìm lời nói thật đẹp, thật hay để lấy lòng vua. Có người bạn thân khuyên Cự:

- Ông làm quan đầu triều mà không biết tìm lời phải, ý hay can gián nhà vua. Ông chỉ biết nịnh vua để lấy thưởng thì làm quan để làm gì?

Cụ Đông Phương Sóc vuốt chòm râu bạc, cười khà khà bảo:

- Làm quan không lấy thường thì tội gì mà làm quan. Can gián vua, nhớ ra vua phật ý, tức giận, chém đầu cả ba họ thì sao?

Cụ **Đông Phương Sóc** 125 tuổi mới chịu từ già cõi đời. Khi Cụ chết thì con không còn, cháu cũng đã chết, Chắt đích tôn đã phải làm ma, thay cha, thay ông, chử ông nội ra nghĩa địa Vây làm quan như Cụ Thọ phỏng có ích gì?

Người Trung Quốc dựng lên ba hình tượng Phúc Lộc Thọ không phải để thờ mà để người đời nhìn gương đó mà lựa chọn cách sống sao cho phù hợp vì các Cụ Phúc Lộc Thọ có lối sống khác nhau. Người ta đã khôn khéo sắp xếp để chúng ta thấy được rằng ba điều căn bản của một cuộc sống tốt đẹp mà người đời ai cũng mong, nhưng không phải là để theo gương Cụ nọ Cụ kia. Đó là triết lý cuộc đời

Ba Lãng
(Tài liệu lấy trên NET)



Cầu Trời khấn Phật xót thương

Cô vi, cô vit đến đâu
Là gây dịch bệnh, khổ sầu, tai ương
Chôn chân trong bốn bức tường
Suốt hai, ba tháng thảm thương vô cùng

Nỗi buồn che kín không trung
Sống mà như chết, não nùng, bi thương
Những người xó chợ đầu đường
Những người con nhỏ không nơi nương nhờ

Những người nghèo khổ xác xơ
Những người lữ thứ bơ vơ không nhà
Cảnh buồn như cõi tha ma
Như không hiện hữu, như là hoang sơ

Đình chùa, thánh thất, nhà thờ
Phố phường, chợ búa, bờ phờ vắng tanh
Chỉ còn chút nắng vàng hanh
Lá phong buồn bã lẩn nhanh trên đường

Cầu Trời khấn Phật xót thương
Cho người cuộc sống bình thường như xưa
Cho lời ru mẹ sáng trưa
Cho em ca hát, cho mùa bội thu

Cho lòng rộng mở, tâm từ
Cho qua đại nạn người người yêu thương.

Vinh Hồ
Sep, 1, 2021



VÔ THƯỜNG

Tâm vô thường không hỷ nộ ái ố,
Trí vô thường không sân si ngã ngộ,
Hồn vô thường xin hướng đường dẫn độ,
Ảo ảnh hồng trần, xin trả hư vô.

Đời vô thường đâu là chân như,
Cõi bụi trần đâu cũng thực hư,
Trăm năm một chuyến dài sinh tử,
Xin trả đường đi hai tiếng nhân từ.

Trăm năm sống cõi xô bồ,
Phù hoa ảo tưởng mơ hồ đường đi,
Vui buồn ngắn lệ tràn mi,
Nổi sầu nhân thế trường kỳ nhục vinh,
Đường trần trôi nổi linh đình,
Bởi duyên chưa ngộ, ân tình chưa phân.
Đời thu ngộ giác phù vân,
Ảo hình nhân dạng tâm thần phân minh,
Trầm hương nương chốn tâm linh,
Giác sương ảo ảnh, ngộ tình thiên ân.
Áo đà thay áo thiêu thân,
Kinh cầu dẫn độ thoát tầng trầm luân,
Vô thường sáng nẻo tâm thần,
Vĩnh hằng an lạc, quên lẩn phong ba.
Gởi tình về chốn ta bà,
Cầu xin hòa dịu chốn nhà thế nhân.

Mộc mạc ý niệm vô thường,
Lời không sâu đậm bởi thường trí tâm,
Xin người thông thái từ tâm,
Xem như hương thoảng ao đầm liên hoa,
Hương hoa mang chút an hòa,
Trên bùn thoang thoang hương nhà thiên ân.

Huỳnh Anh Trần-Schroeder



Vấn đề thời sự

BS Nguyễn Tiến Cảnh

TƯƠNG LAI NƯỚC MỸ

Cả thế giới lẫn người dân Mỹ đều thắc mắc không hiểu tại sao nhà Nước Hoa Kỳ, -sau chiến tranh Việt Nam và Trung Đông với Iraq- mà vẫn chưa học được bài học để rồi lãnh đủ một kết quả thảm bại tại Afghanistan?

Là một cường quốc cả về quân sự với một sức mạnh tưởng không nước nào có thể vượt qua được, kể cả Nga Sô lẫn Trung Cộng, với tài năng siêu việt, dư đầy tướng tá tài giỏi đầy kinh nghiệm đủ mọi ngành Hải Lục Không Quân và khí giới tân kỳ, mà để cho cuộc rút quân khỏi Afghanistan xảy ra tội tệ đến độ ai cũng phải lắc đầu! cười! chê! Chẳng lẽ họ vô tài đến như vậy? Hay các ông “tổ” của Biden cố ý để cho nó xảy ra như thế?

Đủ thứ tin tức về cuộc Hoa Kỳ rút lui khỏi Afghanistan đã cho thấy là quá tội tệ. Người ta nghĩ từ tổng thống đến quân đội các tổng bộ trưởng, từ quốc phòng, ngoại giao đến an ninh nội ngoại đều là những nhân vật bất tài vô tướng. Cố gắng vớt vát lấy lại thể diện, cho máy bay không người lái bay lên giết ông chúa Taliban thì lại giết hại toàn trẻ con đàn bà! Đó là chưa kể đến một số quân lính Hoa Kỳ bị thương vong trong vụ nổ bom tại phi trường do Taliban khủng bố ngay trong lúc thoái lui và những người Afghanistan đã từng cộng tác với Hoa Kỳ bị Taliban hành quyết sau đó rất tàn ác trước thanh thiên bạch nhật. Biden quả là người có máu lạnh. Giống như ông đã từng tuyên bố về dân Miền Nam Việt Nam “Sao chúng nó không chết đi cho rồi!”. Và, chỉ có vài trăm quân nhân còn lại để giữ an ninh cho tòa đại sứ ở Kabul, thủ đô của Afghanistan!

Có lẽ không gì có thể che dấu được nỗi cay đắng ê chề cho bằng những giây phút tháo chạy của quân đội Hoa Kỳ khi rút lui khỏi căn cứ không quân Bagram. Đây là một căn cứ quân sự quan trọng, trải dài 30 dặm vuông, một trung tâm chiến tranh mà Hoa Kỳ đã thiết lập để chống lại Taliban và al-Qaeda từ 30 năm nay. Là căn cứ quân sự vĩ đại, được xây từ con số không, nơi hoang vu, trên một cánh đồng

bằng phẳng rộng lớn thành như một thành phố lớn, cách thủ đô Kabul một giờ lái xe.

Đúng là một thành phố có đủ loại nhà hàng, tiệm ăn fast foods, những trung tâm thể dục có máy điều hòa không khí, thư viện, bưu điện, nhà thương 50 giường và một đường bay dài 2 dặm có thể cho hàng chục chiếc jets chiến đấu sử dụng, có thể thấy đủ các loại máy bay kể cả những máy bay vận tải khổng lồ chuyên chở quân đội, khí giới và tiếp liệu. Có những lúc ở đây đã có cả 100,000 nhân viên dân sự trú ngụ.

Nực cười thay, ngay những giây phút trước ngày Lễ Độc Lập (July 4), những người Mỹ cuối cùng đã tắt điện và chuẩn bị lạng lẽ mà hốt hoảng ra khỏi căn cứ trong đêm tối âm u như bị ma đuổi... Những tay hôi của ở những vùng lân cận đã đột nhập trước cả quân đội Afghanistan, đã tự động lấy đi bất cứ thứ gì có thể. Người ta thấy cả ngàn chiếc xe hơi dân sự, xe truck, xe van và cả hàng trăm xe bọc sắt cùng đủ loại khí giới giết người tối tân, đạn dược, dụng cụ chiến tranh tân kỳ mà cả Trung Cộng, Nga Sô cũng chưa có. Tin tức đã cho biết có những khí giới, quân cụ với kỹ thuật tân kỳ đến độ chưa nước nào có cũng để lại nguyên vẹn. Họ ra đi không kịp phá hủy hay cố ý để nguyên vẹn như vậy. Trị giá những quân cụ đó đã lên cả hàng tỷ mỹ kim. Quân đội Afghanistan sẽ cần những thứ đó để chiến đấu chống lại Taliban trong tương lai hay sẽ vào tay của Trung Cộng? Họ mua bán khí giới với nhau? Để đổi chác một thứ gì đây?



The withdrawal of US forces from Bagram Air Base (Afghanistan) left piles of equipment dismantled and tons of scrap metal



Về chiến thuật, căn cứ không quân Bagram là một địa điểm quân sự thiết yếu, ở cách Iran 500 dặm và Trung Cộng 400 dặm, lại có một đường bay mà máy bay quân sự của Hoa Kỳ bất cứ cỡ nào cũng có thể sử dụng dễ dàng. Nhưng bây giờ, những địa điểm cốt yếu, sinh tử về chiến thuật ấy của Hoa Kỳ ở những thập niên vừa qua, giờ này không còn nằm trong tay Hoa Kỳ nữa. Nó sớm muộn sẽ vào tay kẻ thù của Hoa Kỳ.

Đó là một kết thúc buồn của câu chuyện thế lưỡng 20 năm trước có liên hệ rất nhiều tới cuộc khủng bố đánh vào Hiệp Chúng Quốc ngày 11 tháng 9, 2001. Hoa Kỳ nổi giận đã cùng với liên minh tạo ra chiến tranh chống khủng bố do Afghanistan và Iraq yểm trợ.

Nhưng sau 20 năm, hơn 60,000 quân nhân đã nằm xuống, phí tổn hơn \$6.5 ngàn tỉ / trillion (trillion = 1000 billions, 1 billion = 1 tỉ) mỹ kim chẳng đạt được gì để rồi rút lui thẳm lạng trong ô nhục. Quốc gia không còn ý chí. Hoa Kỳ hết tư cách để chiến đấu.

Nếu để ý, bạn sẽ thấy Hoa Kỳ bây giờ đang phải đối diện với những kẻ thù nguy hiểm và ghê gớm hơn nhiều. Ngày 9-6-21 TT Biden tuyên bố **thế giới đang bị hâm nóng** là “**mối đe dọa lớn nhất mà Hoa Kỳ đang phải đối đầu / global warming is “the greatest threat facing America.”**” Nực cười thay, ông nói vậy khi tới Âu Châu để tìm sự yểm trợ của đồng minh chống lại Nga Sô “hắc” xâm nhập hủy hoại kinh tế Hoa Kỳ và chống Tàu Cộng đã tung ra covid-19 gây nạn dịch khắp thế giới.

Trong khi đó đối thủ thực sự của Hoa Kỳ là Trung Cộng, Nga sô, Iran và Bắc Hàn đang lớn mạnh và nguy hiểm hơn thì ông không để ý. Chẳng lẽ là tổng thống của Hoa Kỳ mà không biết? Những đối thủ này, nhất là Trung Cộng, cả hàng mấy chục năm nay đã tôi luyện quân đội bằng chiến tranh chính trị, bằng khí giới đủ loại không kém gì Hoa Kỳ, nhờ sọ dân chúng óc thượng đẳng dân tộc, quyết diệt đối thủ dành chức bá chủ thế giới mà Hoa Kỳ là nước đứng đầu danh sách cần phải tiêu diệt trước.

Điều đáng buồn là Hoa Kỳ lại thua một trận chiến nữa mà vẫn tỏ ra chẳng khôn hơn chút nào cả. Trận chiến vừa qua mà Hoa Kỳ thực sự thắng là thế chiến II, cách nay hơn 75 năm về trước. Trận chiến ở Hàn

Quốc thì Hoa Kỳ đã chiến đấu bất phân thắng bại, đã đạt được ngưng chiến, nhưng phải để lại đó hơn 10 ngàn quân lính từ 2/3 thế kỷ nay. Việt Nam cũng là một thất bại đáng xấu hổ, hao tổn hơn 60,000 sinh mạng lính Mỹ để rồi ngày 30-4-75, sau 20 năm đầy xương máu nhọc nhằn, lúc rút lui ông đại sứ phải ôm cờ chạy vội không kèn không trống, để mặc cho cộng sản Việt Nam và Cambodia sử tử cả gần 1.5 triệu người dân bản xứ từng là đồng minh của mình. Hàng ngàn sĩ quan VNCH bị hành hạ trong những trại tù cho đến giờ này sau gần 50 năm vết thương vẫn chưa lành. Họ đã nhận ra ông bạn đồng minh lại chính là kẻ thù. Hoa Kỳ và đồng minh đã đánh bại Iraq trong trận chiến vùng Vịnh I khi Iraq xâm lăng Kuwait, nhưng Saddam Hussein vẫn còn nắm quyền để rồi lại dẫn đến trận chiến II với Iraq. Khử được Saddam Hussein thì lại nảy ra IS và ISIS với biết bao rắc rối hao tổn sinh mạng và tiền tài mới tạm yên. Nhưng rồi một cuộc tháo chạy khác chậm mà đau đón đối với quân đội Hoa Kỳ, được hoàn thành vào cuối năm nay. Đúng là những triệu đại diện cuồng ả náu trong những lâu đài quyền lực.

Tổng cộng những cuộc chiến đó đã tiêu hao cả hàng ngàn tỉ / trillions mỹ kim và hơn 100,000 nhân mạng. Phải nói làm sao về những chuyện đó nhỉ?

Afghanistan có thể sẽ là một vết ung nhọt đang mưng mủ đợi ngày bật tung. Đường dây từ Iran chạy dài qua Afghanistan tới Pakistan rồi Trung Cộng. Một vòng đai bao vây thế giới với núi rừng hiểm trở. Một thế lực mới đang có cơ xuất hiện với những khí giới tân kỳ mà quân đội Hoa Kỳ để lại ở Afghanistan làm căn bản. Hoa Kỳ có còn là một thế lực riêng vẫn đứng đầu hay sẽ phụ thuộc vào một thế lực mới? Thế lực cuồng tín?

Thế giới đang thay đổi trước mắt. Trật tự thế giới hiện nay, đặc biệt là Hoa Kỳ với những phương tiện quá nguy hiểm. Nội tình Hoa Kỳ thì bất ổn. Tình hình biên giới lộn xộn không giải quyết. Thảm trạng Covid-19 như mớ bong bóng chính trị đổi thay từng ngày. Kinh tế xuống cấp, thất nghiệp gia tăng, an ninh bất ổn, lòng người ly tán, chính quyền, đảng phái kèn cựa tranh dành đánh giết nhau không tương nhượng. Để đạt ngôi vị ‘độc cô cầu bại’, kiểu độc tài toàn trị. Chỉ người dân là thiệt. Mai ngày sưu cao thuế nặng, đồng tiền mất giá... Nhà nước sẽ kiểm soát mọi sự cả tư tưởng lẫn thân xác người dân. Một loại siêu xã hội chủ nghĩa! Để làm gì? Thay đổi nước Mỹ. Change! Change! Ai biết được ngày mai nhỉ? Cầu xin Thượng Đế đừng để cho ma quỷ hoành hành.

(Sept. 28, 2021)

LUẬT MỚI VỀ PHÁ THAI CỦA TIÊU BANG TEXAS



Ai trong chúng ta cũng đều biết chính phủ của TT Biden, một người Công Giáo, đã ký thành luật cho phép phá thai ở bất cứ thai kỳ nào. Đây là một tội ác giết người công khai rất ghê tởm, đã phạm điều răn thứ 5 của Chúa là Cấm Giết Người. Luật này đã bị chống đối mãnh liệt cũng như ủng hộ cuồng nhiệt của cả hai phe đối nghịch nhau.

Gần đây tiểu bang Texas đã đưa ra một luật mới về Phá Thai, chỉ được phép phá thai ở một giới hạn nhất định thôi. Ngày 1-9-2021 Thống Đốc Texas là Greg. Abbott, một người Công Giáo đã ký **luật hb8** (hb8 bill) của Thượng Viện Texas chính thức thành luật để thi hành.

Luật tuy không được hoàn hảo như luật Giáo Hội là “**Không Được Phá Thai**”. Nhưng đây cũng đã là một bước tiến rất khá.

Luật xác định rõ ràng: **Cấm phá thai một khi đã khám phá ra tiếng tim đập của thai nhi**. Tiếng tim đập này biết được sớm nhất là tuần lễ thứ sáu của thai kỳ. Như vậy luật cấm không được phá thai kể từ lúc bào thai đã được 6 tuần tuổi. Thai kỳ được tính từ ngày thứ nhất của chu kỳ kinh nguyệt cuối cùng -khoảng chừng 2 tuần trước khi thụ thai- **nạn nhân bị hiếp dâm** sẽ có không quá 4 tuần lễ để có thể phá thai theo luật mới.

“Hiếp Dâm là một tội ác, và tiểu bang Texas sẽ làm việc không ngừng nghỉ để hủy diệt tất cả những tên chuyên hiếp dâm ở tiểu bang Texas”, Thống đốc Abbott nói vậy. Ông còn nói thêm: *“Tiểu bang còn có những cơ sở luôn luôn sẵn sàng giúp các nạn nhân bị cưỡng hiếp mọi nhu cầu về tất cả những thứ họ cần thiết.”*

Tổ G.Abbott đã trả lời câu hỏi của báo chí là luật có buộc nạn nhân bị hiếp dâm phải sinh ra đứa con đó không? Ông nói: “Luật rõ ràng là không buộc điều đó. Nhưng luật đã có 6 tuần lễ để cho nạn nhân quyết định, đồng thời ông thề sẽ trừ khử tất cả những kẻ hiếp dâm.

Từ lúc luật này thành hiện thực và đi vào thi hành, chính quyền Biden và quốc hội phe Dân Chủ đã nói rằng họ sẽ dẹp bỏ luật phá thai này trong luật liên bang cũng như những luật tương tự ở những tiểu bang Công Hòa khác. Biden còn nói *luật này vi phạm hiến pháp và hứa “bảo vệ và tranh đấu”* cho quyền phá thai, đồng thời thề chính phủ sẽ đáp ứng thật rộng rãi.

Gần đây Bộ Tư Pháp của Biden đã kiện Texas về luật mới Phá Thai. Nhưng chưa biết hiện tình sẽ thế nào. Trong khi đó có rất nhiều tiểu bang đã theo gót Texas đưa ra những giới hạn về phá thai, đặc biệt những tiểu bang Công Hòa.

Tối Cao Pháp Viện liên bang HK đã từ chối không ngăn cản luật mới về Phá thai này của Texas với số phiếu 5/4.

Một đặc biệt của luật mới về phá thai của Texas là: Bất cứ người dân Hoa Kỳ nào cũng có quyền kiện bất cứ bệnh viện, cơ quan hay bác sĩ, người nào thi hành phá thai vi phạm luật của Texas. Và nếu vụ kiện thành công thì nguyên đơn sẽ được thưởng ít nhất là \$10,000 Mỹ Kim.

Đây là một trận chiến giữa Thiện và Ác. Mà hiện nay là thời kỳ của Ác quỷ đang hoành hành về đủ mọi mặt, từ trong ra ngoài, từ ngoài vào trong. Chúng ta hãy cầu nguyện thật nhiều.

(Florida Sept. 11, 2021)

THI HÀNH LUẬT MỚI VỀ PHÁ THAI CỦA TEXAS

Chiều theo luật mới của tiểu bang Texas, chúng ta thấy có những đổi mới được áp dụng một cách rộng rãi trong hệ thống tòa án của Hoa Kỳ. Tất cả mọi người dân trên toàn quốc đều có thể kiện các bệnh viện, bác sĩ hay bất cứ ai giúp phá thai tại Texas.

Điều khoản đã được Ủy Ban lập pháp tiểu bang Texas thông qua vào mùa Xuân vừa rồi chỉ là một phần của đạo luật cấm phá thai sau khi bác sĩ đã khám phá ra được tiếng tim đập của thai nhi, thường là vào khoảng 6 tuần của thai kỳ. Nhiều tiểu bang đã thông qua luật cấm này, nhưng luật tại Texas thì lại có phần khác và đặc biệt hơn

Bình thường thì nhân viên nhà nước có trách nhiệm buộc mọi người phải thi hành luật. Và nếu các bệnh viện muốn đối đầu với luật, thì họ có thể kiện những nhân viên nhà nước này. Nhưng luật của Texas lại cấm viên chức nhà nước không được buộc mọi người phải thi hành luật. Thay vào đó, luật lại dùng phe đối lập là những công dân bình thường làm đại diện để thi hành luật -gồm cả những người ở ngoài tiểu bang Texas- để kiện những bệnh viện và bất cứ ai vi phạm luật. Và những vụ kiện về phá thai bất hợp pháp này, nếu thành công, thì đương đơn tức người kiện sẽ được thưởng thưởng ít nhất là \$10,000 mỹ kim.

“Đây là một việc hoàn toàn ngược lại hệ thống pháp luật; tiểu bang không phải là nhân vật buộc mọi người thi hành luật, nhưng là những người hàng xóm.” Stephen Vladeck -giáo sư luật hiến pháp tại Đại Học Texas ở Austin- nói như vậy.

Kết quả là luật này cực kỳ khó khăn đối với những ai muốn đối đầu với nó, bởi vì khó có thể biết ai để mà kiện cũng như để ngăn cản. Các luật sư của những bệnh viện phá thai hiện đang phải vật lộn với những điều mà họ phải đương đầu. Sáu tuần lễ cấm theo luật của những tiểu bang khác thì đều đã bị ngăn cản ngay trên đường đi đến tòa án rồi.

Luật đưa ra là quyền phá thai và luật thi hành nó thì hay thay đổi. Những người chống đối phá thai đã có những thắng lợi lớn về lập pháp ở phạm vi tiểu bang trên thập niên vừa qua. Những giới hạn phá thai bị cắt xén đi dần dần qua nhiều tiểu bang ở miền Trung Tây và Nam Hoa Kỳ. Theo thống kê về phá thai và yểm trợ phá thai của viện Guttmacher, thì vào mùa lập pháp 2021, ở Hoa Kỳ những luật phá thai có giới hạn đã chiếm đa số và được ký ban hành chỉ trong vòng một năm.

Tối Cao Pháp Viện thì cũng nghiêng ngửa. Hiện nay thì phía bảo thủ chiếm đa số, và vụ phá thai sẽ được cứu xét vào kỳ họp tới.

Các nhà phê bình cho rằng luật của Texas đã xâm nhập vào cả hệ thống pháp luật. Trong một thư ngỏ vào mùa Xuân, hơn 370 luật gia ở Texas -trong

đó có cả giáo sư Vladeck- đã nói rằng khuyết điểm chính là trao quyền cho những người chống đối phá thai là những người chẳng hề bị tổn thương gì cả. Các ông gọi đây là “*một lạm dụng luật tranh tụng dân sự chưa bao giờ thấy,*” và nó có thể “*gây ảnh hưởng bất ổn trên hệ thống hạ tầng pháp luật của tiểu bang.*”

“Nếu một cô bán café trong một tiệm Starbucks nghe được câu chuyện phá thai của bạn đã được thi hành sau 6 tuần lễ thai kỳ thì cô ta cũng có quyền kiện cái bệnh viện đã giúp bạn phá thai và kiện luôn cả anh tài xế Uber đã chở bạn đến chỗ phá thai...” Bà Melissa Murray là giáo sư luật của Đại Học Nữ Ước -New York University- nói vậy.

Một vài điều khoản khác cũng cho phép người dân được quyền kiện buộc phải thi hành luật dù cho họ chẳng bị tổn thương gì cả, -Howard M. Wasserman, giáo sư luật của Đại Học Quốc Tế ở Miami (International University in Miami) đã nói vậy. Điều khác biệt của luật Texas -ông nói thêm- là việc buộc phải thi hành luật có tính riêng tư thì lại không được cơ quan công quyền tiểu bang yểm trợ. Thay vào đó, việc chuyển đổi đó đã làm mất đi ý nghĩa của dân chủ.

Ngoài ra, tháng trước Tối Cao Pháp Viện ra phán quyết liên quan đến một công ty chuyên làm thống kê, đã bác bỏ quan niệm của nguyên đơn vì khi đâm đơn kiện mà chẳng hề bị tổn thương một cách cụ thể gì cả. Vụ kiện này là ở tòa liên bang, nhưng theo giáo sư Wasserman thì các luật sư của bệnh viện có thể dùng kết quả đó để biện luận cho vụ kiện của Texas. Tuy nhiên nguyên đơn vẫn có thể nêu lý do là họ có quyền dân sự, tự do nói lên tiếng nói của niềm tin, của lương tri hay quyền “Phò Sự Sống / ProLife” của họ trước một nghịch cảnh đã làm tổn thương tinh thần họ. Loại tổn thương này nặng nề và nguy hại lâu dài hơn loại tổn thương thể xác nhiều.

Tuy vậy, tòa liên bang có thể vẫn thuận lợi hơn đối với các bệnh viện khi phải đối đầu với luật giới hạn phá thai của Texas. Họ dễ thắng ở tòa liên bang hơn là ở tòa tiểu bang. Những người yểm trợ luật mới này của Texas kể rằng cố gắng biện hộ cho những vụ phá thai ở tòa tiểu bang tức Texas là nơi xuất phát ra vụ kiện mà không có phương cách để chống phá thai thì sẽ bị tòa liên bang dẹp bỏ ngay lập tức. Chuyện thế này vẫn thường xuyên xảy ra.

John Seago, giám đốc pháp luật về quyền sống ở Texas của một tổ chức chống phá thai lớn nhất tiểu bang đã cho biết là một số người trong phong trào chống phá thai nghĩ rằng: “*Chuyện này không thành công ở tòa liên bang đâu, nên tìm đường khác mà đi.*”

Các luật sư của phe bệnh viện cho rằng cấm phá thai sau 6 tuần của thai kỳ là vi hiến, và luật của Texas được soạn ra lại còn có mục đích che chở cho tiểu bang khỏi bị tấn công. Liên bang thì nói rằng liên bang hiện đang chỉ bảo vệ thai nhi khi nó có thể

sống được ở ngoài bụng người mẹ, tức khoảng chừng 23 hay 24 tuần của thai kỳ. Vì những tòa liên bang có nhiều kinh nghiệm trong việc quyết định những vấn đề thuộc hiến định, -những luật sư của các bệnh viện nói vậy, cho nên đi tới đó cho đỡ gánh nặng thì hữu lý đấy. Luật mới này, khi được thi hành, thì sẽ làm cho những vụ kiện đó trở thành khó khăn hơn nhiều.

Các bệnh viện và nhân viên khi “kẹt tại tòa tiểu bang thì sẽ rơi vào thế tự vệ và sẽ bị tổn thương nhiều đấy,” -Giáo sư Wasserman nói vậy- “*Và nếu thua, thì số tiền phạt sẽ lớn kinh khủng.*”

HÃY HIỂU RÕ LUẬT PHÁ THAI CỦA TEXAS

Đây là luật cấm phá thai khắt khe nhất nước.

Luật phá thai này của Texas nằm dưới danh hiệu luật số 8 của Thượng Viện (Senate Bill 8), và coi như là luật chống phá thai hoàn toàn. Luật này cấm phá thai sau 6 tuần lễ của thai kỳ lại không có một luật trừ nào cả, kể cả những thai nhi do bị hiếp dâm và loạn luân.

Luật này đã tạo thêm sức mạnh cho thành phần chống phá thai là phe “*Phò Sự Sống / ProLife.*” Mark Lee Dickson, giám đốc tổ chức Quyền Sống ở miền Đông Texas đã nói: Ông biết có nhiều người rất hăm hở muốn kiện những người chuyên phá thai nếu luật được ban hành. Và bây giờ thì luật đã được Thống Đốc tiểu bang G. Abbott ký thành luật và trở nên chính thức rồi.

Năm ngoái, ông đã đẩy mạnh sắc lệnh tại Lubbock là nơi có những căn bản pháp luật tương tự như vậy. Ông nói là đã có hơn 200 nhà thờ tham dự vào cố gắng này. Ông đi đến mọi thị trấn để giúp họ thi hành sắc lệnh đó, và có gần 30 thành phố trong tiểu bang đã làm như vậy. Lubbock là thành phố duy nhất có bệnh viện phá thai, và tinh thần dân chúng ở những nơi này có thể là sức đẩy để buộc luật của tiểu bang phải được thi hành.

Ông nói, dân chúng muốn kiện để chứng tỏ niềm tin sâu đậm của họ là phò sự sống. Phá thai là hoàn toàn sai lầm. Họ thấy những thủ thuật phá thai rất ghê rợn, là “*giết người, giết những hài nhi vô tội. Họ muốn làm tất cả mọi sự để ngăn cản hành động giết người ghê tởm đó.*”

Luật sư của những bệnh viện chuyên phá thai hiện đang tính toán phương cách để đối phó với những biến động đó. Bà Julie Murray, một luật sư của Chương Trình Kế Hoạch Hóa Gia Đình của Hoa Kỳ -Planned Parenthood Federation of America- đã nói nếu luật được thực hiện, các bệnh viện và bác sĩ có thể tự bảo vệ chống lại những người kiện họ và có thể thắng trong những trường hợp cá thể. Nhưng điều mà ông tòa làm được cho một trường hợp riêng rẽ thì lại không dính dáng gì tới những trường hợp khác. Bà cũng nói là sẽ có thể có cả hàng đoàn người đổ xô đi kiện, ào ạt như sóng thủy triều trên khắp 254 quận tại Texas.

Ông Seago nói: ông không nghĩ là sẽ có nhiều vụ kiện bùng lên như vậy. Và, các ông tòa tiểu bang sẽ còn chờ những nguyên cáo tạo án vụ và xác định mục tiêu. Khám phá ra một vụ phá thai đặc biệt được

thực hiện sau khi phát hiện nhịp tim của thai nhi, cũng không phải là chuyện dễ.

Ông ta còn nói: “Các nguyên cáo còn phải vượt qua nhiều trở ngại nữa mới có thể thắng được.”

Nhưng ngay cả trường hợp bị dọa kiện cũng có thể khiến bệnh viện phải đóng cửa như trường hợp ở Lubbock. Cơ sở Kế Hoạch Hóa Gia Đình, nơi có bệnh viện phá thai, đã kiện thành phố sau khi sắc lệnh được thông qua trong cuộc bầu phiếu sơ khởi vào tháng 5. Nhưng ông tòa đã dẹp bỏ vụ kiện vì tổ chức đã không có lý do vững chắc để kiện thành phố. Luật có hiệu lực vào ngày 1 tháng 6, và bệnh viện đã ngừng không phá thai nữa. Tuần trước, cơ sở Kế Hoạch Hóa Gia Đình đã đâm đơn kiện lại để xin tòa tái cứu xét.

Bà Angela Martinez là quản lý của Trung Tâm Kế Hoạch hóa Gia Đình tại Lubbock nói là bà phải điện thoại báo cho bệnh nhân biết là bây giờ họ phải lái xe 5 giờ đồng hồ một lượt để đến Dallas để được săn sóc. Bà nói: “Quả là một cuộc điện đàm khó khăn.”

ĐƯỜNG ĐI CÒN LẮM CHÔNG GAI

Như vậy, chúng ta thấy nhìn bề ngoài thì tưởng vấn đề là dễ, nhưng đường đi không phải luôn luôn có đầy bông hoa tươi thắm và gió mát.

Chúng ta cần phải cầu nguyện liên lý xin Thiên Chúa phù giúp.

(Florida Sept. 12, 2021)

BS Nguyễn Tiến Cảnh

Ngày Thu

Thu đi, thu đến, bao lần,
Thiên nhiên huyền diệu những lần thu sang,
Cảnh thu rực rỡ huy hoàng,
Hương thu man mác rừng vàng lá rơi,
Lang thang trôi bóng mây trời,
Lừa thừa vật nặng cuối trời sương pha,
Chiều thu nhạt nắng dương tà,
Tia vàng giăng mắc giọt ngà bụi sương,
Gọi đàn vắng vắng trong sương,
Xôn xao liền cánh bay về phương Nam,
Bóng chim chìm sóng sương lam,
Hương trời nặng ấm miền Nam dịu dàng.
Trời thu hiu hắt hợp tan,
Bay vèo chiếc lá trong làn gió thu.
Hồn người ngơ ngẩn bàng hoàng,
Nửa vui phong cảnh huy hoàng thiên nhiên,
Nửa sầu phong kín niềm riêng,
Nẻo đường nhân thế ưu phiền đa đoan.
Tìm vui ngày tháng vô vàng,
Tuổi thu mang khoáng ngở ngang đổi thay.
Thời gian như bóng chim bay,
Men đời nhấp chén, kéo hoài ngày vui,
Đường đời dày dạn ngược xuôi,
Đã dừng giọng ruổi, chẳng ngủi ngày qua.
Thu đi thu đến, mùa qua,
Tuổi thu thanh tịnh, an hòa tâm an,
Thà trôi ảo ảnh hoang đàng,
Phù hoa vinh nhục cánh vàng thiêu thân,
Suối nguồn thanh tịnh an chân,
Ngự ngày thu rạng, dịu tầng phù vân.

Huỳnh Anh Trần- Schroeder



Anh muốn em về

Anh muốn em về cùng với anh
Mình đi thăm Phù Cát, Vân Canh (1)
Trẻ già ốm đau không thầy, thuốc
Chống tre ọp ẹp, manh chiếu manh
Anh muốn em về thăm quê hương
Để nhìn tận mắt để mà thương
Bốn mươi năm, dân còn đói rách
Không tiền không dám đến nhà thương (2)
Anh muốn em là trận mưa rào
Rơi trên khổ lụy của đồng bào
Vùng đất khô cằn vì cuộc chiến
Đến giờ này vẫn mãi lao đao
Anh muốn em về thăm quê anh (3)
Đứng trên quốc lộ nhìn đồng xanh
Nằm dưới bóng dừa ngày nắng hạ
Để biết thương quê như thương anh.

Nguyễn Trác Hiếu

Florida, ngày 5 tháng 10 năm 2019

Nhân nhớ 10 năm trước về thăm Bình Định.

- (1) Vân Canh là quận nghèo của Bình Định, dân chung đa số là người Thượng nói được tiếng Kinh.
(2) Đau ốm, dân không có tiền đi khám bệnh, chờ vài ba ngày được khám trong vài phút và không tiền mua thuốc.
(3) Quê nội tôi, Bình Khê, ruộng cò bay thẳng cánh, nông dân vẫn nghèo túng vì chính sách thu mua rẻ lúa của chính quyền.

Hành trình tìm tự do: Operation passage to freedom. Xuân Sơn



Cuộc "tháo chạy" của quân đội Mỹ ra khỏi Afghanistan đã làm cho nhiều người nhớ lại cuộc "tháo chạy" ra khỏi Việt Nam vào năm 1975. Thực ra thì trên thế giới đã có nhiều màn rút lui trên chiến trường mà phần lớn diễn ra trong cảnh hỗn loạn nhưng riêng lần này tại Kabul thì tương đối tuần tự, một số nhân viên afghan được cứu thoát và sang Mỹ định cư .

Lịch sử VN ghi lại một biến cố vô cùng quan trọng có ảnh hưởng hết sức to lớn và lâu dài cho dân tộc. Đó là cuộc di cư vĩ đại của 1 triệu người dân miền Bắc vào trong Nam từ tháng 8/1954 đến 5/1955 : Operation Passage to freedom mà Hải quân Mỹ đảm nhiệm vai trò chính yếu. Biến cố này sẽ dẫn đến biến cố 4/75 và hậu quả đến nay vẫn chưa rõ cho tương lai dân tộc Việt...

Việt Nam chia đôi

Sau khi quân Pháp thất trận tại Điện Biên Phủ tháng 5/54 thì hai nước Anh và Tàu tổ chức tại Geneva một cuộc hội họp nhằm giải quyết hòa bình tại Đông Dương giúp cho Pháp rút quân và thu hồi tù binh bị bắt tại ĐBP... Vào lúc đó Việt Minh nắm lợi thế tuyệt đối nhưng kinh tế kiệt quệ dù rằng chiếm gần hết miền Bắc và Liên Khu 4, Liên khu 5, 6, 7... và cả Miền và Lào. Chỉ cần kéo dài cuộc chiến thêm vài năm là sẽ chiếm hết Đông Dương và có thể một phần của Thái lan, Mã Lai. Pháp sẽ rút hết quân nhưng vẫn để lại một số chân tay thân tín gây khó khăn chính phủ mới Ngô đình Diệm do Bảo Đại bổ nhiệm. Nhưng tại hội nghị Geneva, Chu ân Lai bắt ép Phạm văn Đồng phải chấp nhận phân chia ở vĩ tuyến 17, rút quân khỏi miền Nam, Lào và Miền... nếu không sẽ cắt viện trợ lúa gạo. Bên lề hội nghị, Chu ân Lai bí mật gặp ông Ngô đình Luyện, đại sứ VN tại Anh và hứa sẽ bảo đảm miền Nam tự do nếu bằng lòng cắt liên lạc với Đài Loan nhưng bị Mỹ ngăn cản. CS Việt Nam không quên bài học này khiến hai đảng hận thù nhau lâu dài dù rằng là hai nước "vừa là đồng chí vừa là anh em" ..

Về phía Mỹ thì TT Eisenhower sau khi đắc cử 1954 thì đưa ra thuyết domino tại vùng Đông Nam Á. Nếu Việt Minh chiếm được toàn thể Việt Nam thì chắc chắn sẽ chiếm luôn Lào, Miền, Thái Lan..và cả

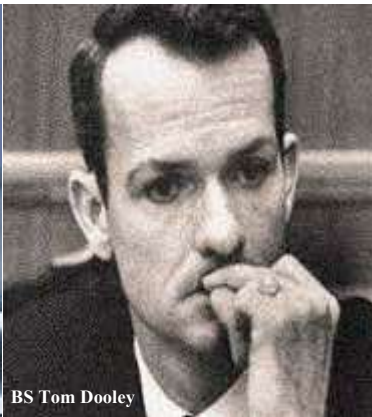
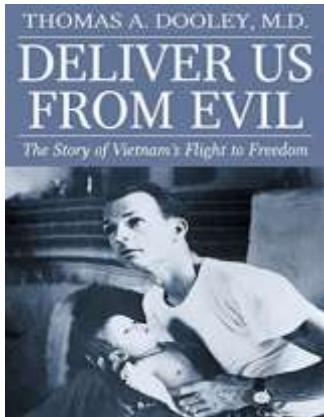
vùng Đông Nam Á, đe dọa Úc.. Ông giao cho CIA nghiên cứu vấn đề vì lúc đó dư luận quần chúng không muốn quân đội Mỹ tham gia vào một cuộc chiến mới tại Á châu, sau kinh nghiệm tại Triều Tiên.

Edward Lansdale được giao nhiệm vụ sang Việt Nam nghiên cứu tình hình. Trước đó ông đã thành công trong việc giúp Tt Phi Magsaysay dẹp được Cộng sản Hukbalahup bằng chiến lược tâm lý chiến và xây dựng nông thôn. Bên ngoài ông mang quân hàm Đại tá tùy viên quân sự nhưng thực sự ông làm việc cho CIA với một ngân sách to lớn. Sau khi tiếp xúc với các vị lãnh đạo tôn giáo tại các vùng giáo khu tự trị Bùi Chu, Phát Diệm, Kiến An thì ông kết luận là nếu đem được các nhóm giáo dân này vào Nam thì sẽ chống lại được Cộng Sản trong màn bầu cử. Dân số hai miền sẽ bằng nhau thay vì để miền Bắc có 13 triệu và miền Nam chỉ có 11 triệu. Nhưng tìm đâu ra phương tiện tàu bè đưa con số gần 1 triệu người vào trong Nam sinh sống và có nơi định cư lâu dài? Lansdale cũng cho biết là vì các nhóm Tự Vệ Công giáo đã giúp quân Pháp thắng lớn trong trận Sông Đáy nên họ sẽ bị trả thù sau này. Ngoài ra còn một số dân tộc Nùng ở vùng Móng Cái vì trung thành với quân đội Pháp trong trận Mạo Khê cũng được đưa vào Nam giúp ông Diệm chống lại Bình Xuyên sau này. Hội nghị Geneva quy định hai miền sẽ có 300 ngày để cho người dân tự do đi lại..

Passage to freedom

Trên một chiến hạm Hải quân Mỹ USS Montague có một BS Quân Y là Trung Úy Tom Dooley thuộc gia đình Công Giáo lâu đời tại St Louis. Ông viết một tập hồi ký ghi lại kinh nghiệm của ông khi chăm sóc các người tỵ nạn VN tại một trại tỵ nạn ở Hải phòng và trong đó có những bằng chứng về sự tàn ác của Cộng Sản. Hình ảnh những giáo dân can đảm từ bỏ tất cả ruộng vườn để ra đi với hai bàn tay trắng vì lý do bảo vệ tín ngưỡng đã gây một ấn tượng rất lớn lên cả nước Mỹ. Các tài liệu của BS Dooley được CIA giúp ẩn hành và phổ biến ở Mỹ là cuốn sách nhỏ "Deliver us from evil", một cuốn sách sẽ làm thay đổi lịch sử Việt Nam!

Nhờ cuốn sách này dư luận quần chúng Mỹ xoay chiều khiến Quốc Hội Mỹ bỏ thăm giúp viện trợ



dồi dào cho chính phủ VNCH mà nhiều người cho rằng khó tồn tại được vài năm tháng sau khi người Pháp rút về như hội nghị Geneva quy định. BS Tom Dooley sau này tiếp tục giúp người Lào nhưng ông từ trần vào năm 1961, thọ 34 tuổi. Tại một nghĩa trang tại St Louis có một ngôi mộ của ông hàng năm có nhiều người Việt thăm viếng ghi ơn. Ông được đề nghị phong thánh nhưng vì có bàn tay của CIA nên không được..

Những vụ đàn áp, bắt bớ vì lý do tôn giáo dễ gây ấn tượng to tát trong dư luận quần chúng Mỹ nhất là do Cộng Sản vô thần gây ra cho tín đồ Thiên Chúa Giáo. Cuốn sách được in ra hàng triệu bản và được sắp hạng best seller trong nhiều tháng. BS Tom Dooley được coi như là một thiên thần cứu giúp các giáo dân VN. Việc làm của ông được Đức Hồng Y Spellman, có uy tín rất lớn, ủng hộ nhiệt thành và tạo nên một chiến dịch to lớn tâm lý chiến và giúp cho kế hoạch Passage to freedom thành hình. Hải quân Mỹ được huy động đem hàng trăm chiến hạm "tàu há mòm" tới cảng Hải Phòng đón nhận đoàn người lũ lượt ra đi tìm tự do.

Dưới sự hướng dẫn của các vị Giám Mục Lê Hữu Từ, Phạm ngọc Chi hàng đoàn người hàng hàng lớp lớp bỏ hết ruộng vườn nhà cửa ra đi vì "thiên chúa đã vào trong Nam rồi.". Một số tàu của Pháp, Ba lan cũng được dùng để đưa khoảng 60000 quân Việt Minh và gia đình trong đó có một số người gốc Bắc kỳ ở trong Nam lâu năm nhưng lại "thích Việt Minh, ghét Pháp" tình nguyện ra Bắc tập kết. Sau năm 1975, một số người tập kết đã tâm tình với người thân trong Nam về sự kinh hoàng dưới chế độ Cộng Sản và khuyên nên ra đi nếu có cơ hội...

Ảnh hưởng lâu dài..

Bên cạnh con số khoảng 700000 giáo dân từ miền Bắc thì có một số lớn thành phần trí thức, công chức, chuyên viên kỹ thuật, giáo chức, thương công kỹ nghệ gia... cũng vào trong Nam làm lại cuộc đời. Những công chức, quân nhân sĩ quan VN cũng được Pháp đưa vào trong Nam bằng máy bay hoặc đường biển. Những đóng góp của những thành phần kể trên to tát không thể nào kể hết ra ở đây và



giúp cho miền Nam đứng vững được thêm hơn 20 năm. Những nông dân được định cư tại Biên Hòa, Bình Dương, Long Khánh, Cao Nguyên, Cái Sắn... tạo thành một vành đai bảo vệ Saigon. Tại Phước Tuy có một ngôi làng đánh cá mà trên 60 % dân chúng sẽ bỏ ra đi năm 1975- một lần thứ hai- nhờ có tàu bè. Đó là ngôi làng Phước Tĩnh!

Những ngư dân Phước Tĩnh sau này định cư tại vùng vịnh Mexico từ Florida, Alabama, Biloxi, Louisiana, Texas giúp khôi phục lại ngành đánh cá tại đây. Đóng góp này được người dân Mỹ và báo chí khen ngợi đánh giá cao.

Law of unintended consequences

TS Robert Merton (Harvard) đã viết về một hiện tượng lạ lùng nhưng khá phổ biến là "law of unintended consequences" nghĩa là hậu quả một việc làm có khi trái ngược với dự kiến. Ông Columbus vào năm 1492 trên đường đi tìm Ấn Độ đã vô tình tìm ra Mỹ Châu tạo nên biến cố to lớn nhất lịch sử thế giới. Khi ông Alfred Nobel sáng chế ra cốt mìn để khai khoáng làm giàu cho công nghiệp luyện kim thì ông đã vô tình tạo nên thuốc súng giết hại hàng tỷ người! Năm 1558 Trịnh Kiểm đã để cho Nguyễn Hoàng vào trấn thủ Thuận Hóa hồng loại một địch thủ của họ Trịnh, nhưng hậu quả là một cuộc chiến tranh tương tàn cốt nhục kéo dài gần 200 năm!

Khi CS Hà Nội cưỡng chiếm miền Nam năm 1975 thì những cán bộ quân giáo, đảng viên đều bị "nhiêm độc, hủ hóa" mau lẹ bởi những thứ của cải "phồn vinh giả tạo" của Saigon khiến chế độ bị mục nát từ bên trong và sẽ bị đào thải theo một quy luật lịch sử thứ hai là khi hai chế độ khác nhau va chạm thì bất kể bên nào thắng hay thua thì bên có nền văn hóa cao hơn sẽ thắng!

Ai thắng ai! Kto Kbo. (Lenin).

Xuân Sơn

Tài liệu Tham khảo:
Passage to freedom R Franklin
Edward Lansdale Cecil Currey
In the mids of war. E Lansdale.
Vietnam at war. P Davidson.

NAY JOE BIDEN CŨNG LÀ SỰ NAN GIẢI CỦA NƯỚC MỸ

Hoàng Ngọc Nguyễn



Tính đến ngày 20-9 này, Tổng thống Joe Biden đã vào Nhà Trắng được tám tháng! Chưa được một năm. Nhìn thời gian đã trôi qua, sao nhanh thế. Và nhìn thời gian trước mắt, dài đằng đẵng! Bao nhiêu thử thách cho ông, vẫn còn đó. Bao nhiêu hứa hẹn, mong đợi, dường như xa dần.

Vào ngày 11-9, nước Mỹ có dịp tưởng niệm đúng 20 năm biến cố 11-9 tại Tòa Tháp Đôi New York. Tổ chức khủng bố Al Qaeda mà đầu đảng là Osama Bin Laden, thuộc một gia đình quyền thế ở Saudi Arabia, đã thực hiện âm mưu sát nhân táo tợn nhất chẳng ai ngờ: không tặc bốn chiếc phản lực đang bay trên vùng trời New York để cho những chiếc máy bay này với hàng trăm hành khách ở trên lao vào Tòa Tháp Đôi, Ngũ Giác Đài... Kết quả kinh hoàng, Twin Tower bị sập, gần 3.000 người Mỹ chết dưới núi gạch vụn, Ngũ Giác Đài cũng bị đổ một phần...

Ai cũng biết có thể đằng sau Al Qaeda là hai nước Sunni đồng minh với Mỹ (Saudi Arabia và Pakistan), nhưng chắc chắn đờ đầu cho tổ chức khủng bố Hồi giáo này đang nhắm vào Mỹ chính là chính quyền Taliban tại Kabul - thủ đô của nước Afghanistan. Al Qaeda đang được Taliban chứa chấp, đóng tại vùng núi của nước này. Và "môn phái" này đã ương ngạnh khi Mỹ đưa ra yêu cầu Taliban phải giao nộp Al Qaeda cho Mỹ. Bởi thế mới có biến cố Mỹ và một số đồng minh truyền thống nhanh chóng đánh đuổi Taliban ra khỏi Kabul và lập nên một chính quyền mới, chế độ mới được người dân Afghanistan ủng hộ.

Vấn đề ở đây không chỉ là Al Qaeda mà còn là Taliban, một lực lượng Hồi giáo phi nhân, chuyên chế, áp bức, có những qui luật tôn giáo khắt khe lạc hậu đã bị đánh đuổi. Bởi vậy mà chính quyền mới ở Kabul được Mỹ dựng lên đã được người dân hậu thuẫn nồng nhiệt. Rõ rệt hơn cả là chế độ mới đã mở ra chân trời mới cho phụ nữ Afghanistan, vốn bị Taliban áp chế lâu đời, bị bắt đeo mạng (cho dù chẳng phải vì đại dịch COVID-19) không cho ra đường, không cho đi làm, không cho đi học...

Đã gần 20 năm từ ngày ấy. Và ai cũng biết ngay khi chế độ của Mỹ vẫn còn ở Kabul, Taliban vẫn còn đó trong khu núi đồi biên giới, và có vẻ mạnh hơn với súng ống hiện đại, và có uy thế hơn. Ngoài

những nước Hồi giáo theo Sunni (Hai môn phái Hồi giáo chính đang đánh nhau chết bỏ, một số theo Sunni, mà thủ lĩnh là Saudi Arabia, một số theo Shia mà lãnh đạo là Iran) đang ngầm yểm trợ Taliban trở lại Kabul, nước Nga, mà người lãnh đạo đầy tham vọng 20 năm qua là trùm KGB Vladimir Putin, đang muốn giúp Taliban đẩy Mỹ ra khỏi Afghanistan. Nga đã từng bị Taliban (!) đánh đuổi ra khỏi Afghanistan cho nên muốn Mỹ cũng phải ra đi. Ngoài ra, Trung Quốc dưới thời Tập Cận Bình hiện nay cũng đang muốn có ảnh hưởng ít nhiều trong thế giới Hồi giáo để có thể đe dọa Ấn Độ... Trong khi đó, chính quyền Kabul mà Mỹ bảo trợ đã không cho thấy có sức mạnh ý chí để đối đầu với hiểm họa Taliban – cho dù Mỹ đã bỏ ra hàng trăm tỷ cho nước này và giúp Kabul có một quân lực (trên giấy) là 300.000 người được Mỹ huấn luyện. Vấn đề là nước Afghanistan chưa hề có một chế độ dân chủ phương tây cho nên cố vấn Mỹ cũng lúng túng và bỏ mặc.

Dưới thời Tổng thống George Bush, quân Mỹ tại đây là 30.000. Qua thời Obama, tổng thống leo thang đến 100.000 nhằm mục đích sớm kết thúc cuộc chiến, và điều được ghi nhận là Joe Biden, lúc đó là phó tổng thống, đã chống lại chuyện gia tăng quân số này. Vào tháng năm 2011, Obama có thành tích là giết được Osama Bin Laden đang trốn tại vùng ngoại ô thủ đô Islamabad của Pakistan (Theo luật pháp trong một nước, người nào chứa chấp kẻ sát nhân sẽ bị tội hình sự... Pakistan chứa chấp cả Bin Laden và Al Qaeda rồi Taliban mà Mỹ không làm gì cả!). Obama cũng muốn rút quân, nhưng vẫn không quyết đoán hành động như thế nào với Taliban. Obama công bố chấm dứt hoạt động chiến đấu vào 31-12-2014, Hoa Kỳ chuyển qua nhiệm vụ huấn luyện và hỗ trợ lực lượng an ninh của Afghanistan. Nhưng một năm sau, khi sắp hết nhiệm kỳ, Obama thấy rằng tình hình an ninh không ổn, Taliban thêm khủng bố hung hăng, nên Mỹ không thể rút quân hoàn toàn được. Ông để lại đến 10.000 quân và mở ngõ cho người kế nhiệm hành động.

Tổng thống Donald Trump thay Obama chủ tâm rút quân khỏi Afghanistan cũng như tại những nơi khác ở Trung Đông như Syria và Iraq. Người ta nói Nga đang muốn tìm lối vào Trung Đông, và Trump thì không muốn đụng tới Putin để giữ tình giao hảo Bá

Nha-Tử Kỳ hiếm có này. Đầu tháng chín năm 2019, Trump tính làm chuyện ngoại mục trước ngày kỷ niệm 11-9 (tương tự những phiên hài kịch ông đã diễn chung với Kim Jong-un tại Singapore, Việt Nam và Bàn Môn Điếm), cho nên bí mật tổ chức hòa đàm tay ba Mỹ-Kabul-Taliban tại Camp David. Tuy nhiên chuyện vỡ lở: Kabul không đến, Taliban thì gia tăng đánh bom vào các khách sạn tại Kabul để đánh dấu sự kiện lịch sử này, cho nên Trump phải hủy bỏ cuộc họp bệnh hoạn này, lỡ cơ hội bằng vàng tổng thống Mỹ đầu tiên dám diên rò ngòi nói chuyện với khủng bố quốc tế tại Nhà Trắng.

Và mặc dù Taliban ngày càng gia tăng khủng bố và tấn công, cùng mối đe dọa của một Nhà nước Hồi giáo (IS) mới ở nước này, chưa kể Al Qaeda vẫn còn đó, Trump cũng tìm cách đạt được thỏa hiệp với Taliban vào tháng hai 2020 là Mỹ sẽ rút toàn diện vào ngày 31-5-2021 với “điều kiện” Taliban “giảm bạo lực” và “cắt quan hệ với các tổ chức khủng bố”. Hai điều này có tính cách giả nhân giả nghĩa nếu không nói là bịp bợm với chế độ thân Mỹ tại Kabul và người dân Afghanistan đang sống trong cơn ác mộng Taliban sẽ trở lại. Bịp bợm, bán đứng và phản bội cho nên trong thương thảo này không có đại diện và chữ ký của Kabul! Và ngay cả một điều khoản phải có thương thảo giữa Kabul và Taliban trong hướng hòa hợp hòa giải cũng không có!

Một người lên tiếng cần được để ý là cựu Tướng John Allen, người đã từng “lãnh đạo tất cả lực lượng Mỹ và NATO tại Afghanistan trong những năm 2011-13” (như ông tự giới thiệu) và nay là chủ tịch của tổ chức nghiên cứu chính trị hàng đầu ở Mỹ Brookings Institute, Ông phản ứng ngay tức thì sau thỏa ước Trump-Taliban: “Tôi có viễn kiến riêng về thỏa thuận này, trên nền tảng kinh nghiệm thực tế và trong cuộc. Như tôi đã công khai phát biểu, Taliban là lực lượng không tin được; học thuyết của họ là không thỏa hiệp với thời hiện đại và quyền lợi của phụ nữ; trong thực hành, họ không có năng lực huy động sự kiểm soát nội bộ cần thiết và kỷ luật tổ chức cần thiết để thực hiện một thỏa thuận bao quát như thế. Cái gọi là “Thỏa ước về đưa hòa bình đến cho Afghanistan” chẳng những sẽ không được Taliban tôn trọng, nó cũng sẽ chẳng mang hòa bình đến”. Trump những tưởng ông ta sẽ có nhiệm kỳ thứ hai để làm lễ lớn Mỹ ra đi và ông là tổng thống chấm dứt cuộc chiến 20 năm này và làm nên trật tự hoàn toàn mới ở Trung Đông: Mỹ rút khỏi địa bàn chiến lược này và nhường sân chơi cho Nga. Đó là một chiến lược mạo hiểm cho cả Mỹ, Trung Đông và Nga, nhưng vì Trump ra đi “vội vàng” quá, cho nên trong một nghĩa nào đó, ông ta may mắn.

Đến phiên Biden vào Tòa Bạch Ốc, mở ra niềm hy vọng của thế giới về việc hủy bỏ hiệp ước giữa Trump và Taliban để duy trì trật tự quốc tế ở khu vực đó, duy trì một nước Afghanistan không có chế độ Taliban khủng bố thống trị, và trấn an bao nhiêu phụ nữ nơm nớp lo sợ. Nhưng cuối cùng, Biden chỉ làm đồng minh thất vọng, ngao ngán; làm thế giới nhún

vai, lắc đầu khi nhìn nước Mỹ co rút ngày nay; và làm kẻ thù gục gặc tán thủng. Và nhất là làm cho người dân Afghan đáng thương rơi vào ác mộng – nhất là phụ nữ, như chúng ta đã thấy qua những cuộc xuống đường đòi quyền sống bất chấp bạo lực của kẻ cầm quyền Taliban.

Biden đúng là tổng thống thứ tư trong cuộc chiến hai thập niên này (sau Bush, Obama và Trump), và ông nói ông nhất quyết sẽ hành động để không có người thứ năm phải mắc kẹt vì chiến tranh Afghanistan. Ngay cả trước khi vào Tòa Bạch Ốc vào tháng giêng năm nay, ông Biden đã hiểu Afghanistan sẽ là một quyết định lớn của ông. Theo báo chí, các cố vấn chính trị và quân sự của ông (Ngoại trưởng Antony Blinken và Bộ trưởng Quốc phòng Lloyd Austin) đã cảnh báo rút hết quân Mỹ sẽ dẫn đến hậu quả chính quyền Kabul sẽ sụp đổ nhanh chóng và Taliban lên nắm quyền tức thì. Quân Mỹ ở lại thì đương nhiên sẽ chịu sự tấn công khủng bố của Taliban. Người ta không nghe, hay không được biết, ý kiến của giới quân sự trong Hội đồng An ninh Quốc gia là thế nào. Nhưng Biden đã có định ý, cho nên vẫn công bố quyết định 2.500 quân Mỹ còn lại ở Afghanistan sẽ về lại Mỹ trong hạn kỳ 11-9-2021, đúng 20 năm sau biên cố khủng bố ở New York dẫn đến cuộc chiến nơi xa này. Biden nói mục tiêu của Mỹ đã đạt được, và “nước Mỹ sẽ không còn việc gì có thể làm để xây dựng Afghanistan thành một nền dân chủ vững mạnh”.

Thời điểm này khiến cho Ngũ Giác Đài đẩy mạnh nhịp độ rút quân nhanh hơn. Ngày 2-7, Mỹ trao lại cho quân đội Afghanistan phi trường quân sự Bagram, được xem là một “biểu tượng của sức mạnh quân sự” của Hoa Kỳ. Trong khi đó, Taliban thoải mái chiếm lấy tỉnh này đến tỉnh khác, không có sự kháng cự nào của quân đội Kabul. Vào ngày 15-8, Taliban tiến vào Kabul và nắm quyền lực sau khi Tổng thống Ghani bỏ chạy trốn – một sự sụp đổ mà các giới chức Hoa Kỳ thú nhận nhanh cấp kỳ, ngoài sự tưởng tượng của họ. Ông Biden sau này cũng thú nhận tương tự để bào chữa cho sai lầm của mình. Hoa Kỳ và đồng minh bắt đầu vội vàng di tản công dân của mình cũng như những người Afghan đã giúp họ trong thời chiến. Biden phải gọi trở lại 6.000 lính để bảo vệ phi trường Hamid Karzai trong giai đoạn rút lui đầy hỗn loạn này... Tuy nhiên, dưới áp lực của Taliban, Biden lại phải chiều lòng, giữ hạn kỳ chót là 31-8! Ngày 25-8, một nhóm khủng bố đã chơi bom tự sát, giết chết 13 lính Mỹ và 169 người đang chờ được lên máy bay. Ông Biden hai hôm sau khoe rằng đã trả thù bằng cách cho máy bay không người lái (drone) hạ sát người cầm đầu khủng bố. Nhưng đến giữa tháng chín, chính quyền Mỹ phải thú nhận vụ phục hận và “tiêu diệt khả năng khủng bố” của địch là “một mistake” (nếu không nói là đối trá) khủng khiếp nhất: chỉ có mười thường dân chết oan trong vụ trả thù này, trong đó có đến 7 trẻ em. Làm sao chỉ trong một ngày mà có thể oán trả như thế? Không lẽ ông Biden bây giờ cung bắt chước tính của ông Trump!

Tất cả phát biểu của Biden đều là ngụ biện.

Ông nói chỉ thực hiện một thỏa thuận của tổng thống tiền nhiệm với Taliban. Ông không nhất thiết phải thi hành thỏa thuận đó nếu cảm thấy không ổn - nhất là ông có thể đoán đây là “cái bẫy” của Trump.

Hay ông nói không muốn có tổng thống thứ năm dính vào. Nhưng ông cũng không nhất thiết phải hành động khinh suất cách đó, Ông còn tới hơn ba năm trong nhiệm kỳ đầu của ông để hành động.

Ông nói Al Qaeda không còn nữa ở Afghanistan, tức mục tiêu của Mỹ đã đạt được. Còn lâu. Chẳng những Al Qaeda còn sờ sờ mà Nhà nước Hồi giáo cũng đã mọc lên ở đây.

Không một tổng thống Mỹ nào đủ can đảm nói phải tiêu diệt Taliban, một lực lượng chính trị phi nhân, là một mục tiêu chính nghĩa bị bỏ sót trong 20 năm qua.

Ông nói không ngờ tổng thống Afghan bỏ trốn và lực lượng quân đội Kabul tan hàng quá mau. Ông phải hỏi chính ông: lực lượng Mỹ rút quá nhanh và giống như tháo chạy và bỏ rơi. Đó chính là lỗi “kém nghĩ” của ông không tạo một “decent interval” (tác phẩm của Frank Snepp, chuyên viên tình báo Mỹ ở tòa đại sứ Mỹ ở Saigon năm 1975, viết về việc Nixon rút Mỹ ra khỏi VN) cho Mỹ rút quân, hai phía Taliban và Kabul đã không đạt được thỏa thuận ngưng bắn tạm thời” và xây dựng một chính phủ liên hiệp mới...

Ông đã không tỏ ra nhân đạo và tình cảm với người dân Afghan, đã từng phần khởi làm quen với một chế độ dân chủ trong gần hai thập niên qua, nay lại phải trở lại chốn địa ngục trần gian của một chế độ tôn giáo khắc nghiệt, lạc hậu... Phải chăng điều này ngoài sức ông, một người Mỹ da trắng tuy tin ở “Manifest Destiny” nhưng chưa biết hội nhập với thế giới.

Ông phải biết Afghanistan dù sao cũng là tiền đồn của “Thế giới Tự do” vừa chống sự bành trướng của khủng bố Hồi giáo vừa ngăn chặn sự xâm nhập của các thế lực ma quỷ quốc tế của thời đại (Nga và Trung Quốc)... Ông là lãnh đạo nước Mỹ, phải biết trật tự quốc tế đang lung lay muốn sụp đổ từ 2-3 thập niên qua sau khi Chiến tranh Lạnh chấm dứt. Cho nên giữ Afghanistan là một phần của sự tìm kiếm trật tự mới...

Biden không có tất cả những suy nghĩ đó. Người ta nói Biden coi vậy mà cũng giống Trump: America First!

Ông Joe Biden xuất thân từ Delaware, một tiểu bang trước là Cộng Hòa cả thế kỷ, nay chuyển qua Dân Chủ, nhưng chủ yếu là bảo thủ, thuộc thành phần người da trắng về đối nội ủng hộ giới kinh doanh và đối ngoại thì ít quan tâm, chỉ có “khi vui thì vỗ tay vào”.

Quyết định của ông làm người ta liên tưởng đến câu chuyện 1975. Khi Tổng thống Ford mời một đám thượng nghị sĩ Dân Chủ để hỏi ý kiến về Việt Nam, Thượng nghị sĩ còn trẻ măng Biden quyết liệt nói: Tình hình VN là vô vọng, Mỹ phải rút càng nhanh càng tốt.

Ngày nay, ông nói: Lính Mỹ không có bổn phận hay trách nhiệm gì với phụ nữ Afghanistan.

Vấn đề là ở chỗ, ông là người lãnh đạo, ông phải hiểu ưu tiên việc gì phải làm, việc gì chưa cần làm, cái thuận lợi hay bất lợi trong mỗi quyết định.

Theo thăm dò được hãng Reuters công bố vào giữa tháng chín, khoảng 44% số người được thăm dò còn tin nhiệm ông Biden, nhưng đến 50% thất vọng về ông. Vấn đề không phải là con số 44% là thấp - các tổng thống tiền nhiệm trong năm đầu cũng chẳng khá gì hơn. Vấn đề là ở chỗ lẽ ra ông có thể khá hơn thế, bởi vì chỉ mới tháng trước, ông còn 52%! Thăm dò của Quinnipiac University còn tệ hơn: chỉ có 3 trong 10 người tin nhiệm ông. Có lẽ vì về mặt đối ngoại, ông quậy lên nơi nơi bất kể mà không kiểm soát được hậu quả, về đối nội, ông cứ ỷ y vào một đa số mong manh mà không đi tìm sự hợp tác với đảng đối lập (trong nội các của ông không có ai theo đảng Cộng Hòa), cho nên các vấn đề đại dịch, kinh tế và di dân đều bị tắc tị, trong khi trong xã hội, giới “da trắng thượng đẳng” vẫn còn tin tưởng ở thời vận mà “thiên mệnh” đã sắp xếp cho chùng tộc của mình gần ba thế kỷ qua.

Biden không phải là một nhà chính trị theo nghĩa tốt đẹp nhất của hai chữ chính trị. Ông nói như muốn khóc khi dự lễ truy điệu 13 người lính Mỹ, trong đó có hai nữ quân nhân, đã tử nạn vì khủng bố đánh bom tự sát tại phi trường Kabul. Ông nói cái chết của những người lính trẻ này làm ông nhớ đến con ông. Nhưng con ông chết vì ung thư, Cho nên một người cha của một binh sĩ đã nói: Ông nói về con ông nhiều hơn về những người lính đã chết. Xin ông đừng đem con ông vào đây. Con chúng tôi chết vì đất nước, vì một quyết định sai lầm, tắc trách...

Ông Biden cũng không bao giờ có thể hiểu được nỗi bi thương của những người bị mất nước và phải sống dưới một chế độ làm cho người ta lạc lõng lạc vĩa. Như người Việt Miền Nam trước đây, người Afghanistan ngày nay!



Ông chẳng biết thế, mang cái lảm cẩm của người đã giáp 80, cứ nghĩ mình muốn làm gì cứ làm, chẳng biết con đường mình đi còn bao xa, cho nên bết tắc trong việc chống đại dịch cũng như trong việc quảng bá, thúc đẩy mấy gói kinh tế 3.500 tỷ... là phải!

Hoàng Ngọc Nguyên

Thư gửi bạn



Phương Tuấn

Dững thân mến,

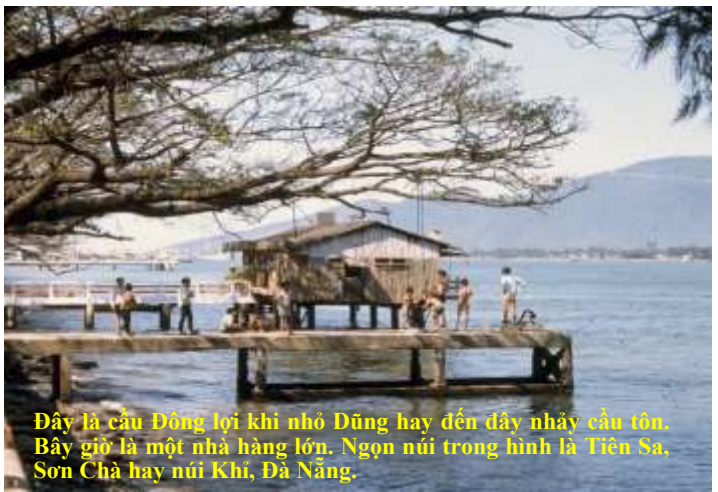
Thư mình viết cho Dững, lần theo thời gian, nhớ đâu viết đó, hơi lộn xộn một chút nhưng chân thành. Thời gian qua đã quá lâu, thêm tuổi tác có thể có những thiếu sót... Từ ngày hai đứa quen nhau, nhìn lại khoảng đời trên sáu mươi năm đó, để thấy cuộc đời chúng ta cũng là cuộc đời của những bạn bè khác trên quê hương Việt Nam. Nó riêng tư nhưng nhân rộng ra, không riêng tư. Nếu thay đổi một vài chi tiết, đó có thể là câu chuyện của tất cả những ai đã sống trên quê hương đất nước hay tại hải ngoại hiện nay. Thời gian chúng ta sinh ra và sống cho đến nay biến động không ngừng, buồn nhiều hơn vui, khổ cực nhiều hơn sung sướng. Bao nhiêu bạn bè và anh em lẳng lặng ra đi. Hôm nay ngồi viết thư cho bạn, bỗng nhớ lại cả một thời sinh viên nay đã xa, thật xa.

Bạn và mình cùng quê, nhưng chưa bao giờ biết nhau. Bỗng một hôm bạn ở Bùi Viện gặp mình ở Cô Bắc, quận 1 Sài Gòn, và từ hôm đó hai đứa ôn bài thi cuối năm PCB. Quen nhau như vậy đó. Sau đó Dững và mình cùng vào cư xá sinh viên Đắc Lộ, học hành gấn bó qua bao năm tháng.

Nhớ những tháng năm y khoa 1 và 2 đi lấy cours Histology của giáo sư Lichtenberger thật sớm. Dững còn nhớ cái quán nhỏ bên hông amphithéatre của trường y khoa không? Quán đó có cô người Bắc bán xôi lạp xưởng và miến gà rất ngon. Nhưng ăn vội quá thành mất ngon. Ăn vội để dành chỗ trong hội trường vì 7 giờ sáng đã có cours. Ngày đó trường y khoa là Faculté Mixte de Médecine et de Pharmacie, nên sau giờ Médecine là giờ cours Pharmacie. Hết giờ Histology hai đứa mình ra, nhưng cũng có những bạn ngồi chờ các cô bạn gái Pharmacie, nhường chỗ cho các cô này. Không biết trong đám đó có ai thành bạn đời của nhau?

Ngôi trường bọn mình học là một villa của người Pháp tọa lạc tại số 28 Testard, sau đổi thành Trần Quý Cáp. Phải mãi về sau Trung Tâm Giáo Dục Y Khoa mới được xây ở đường Hồng Bàng, Chợ Lớn. Rất tiếc bọn mình không được học ở đây, chỉ về trình luận án y khoa bác sĩ.

Hình này tượng trưng cho bao nhiêu bến quê hương.



Đây là cầu Đồng Lợi khi nhỏ Dững hay đến đây nhảy cầu tầu. Bây giờ là một nhà hàng lớn. Ngọn núi trong hình là Tiên Sa, Sơn Chà hay núi Khí, Đà Nẵng.



Hai người đứng bên phải là vợ chồng Lê Ngọc Dững. Đây là địa danh đèo Le Quảng Nam. Gà ngon nhất là gà đèo Le, quê hương mình.

Nhớ Dũng, nhớ bạn bè xưa, mình nhớ một sáng chúa nhật hai đứa vào quán hủ tiếu của chú Ba Tàu tại Chợ Cũ gọi hai tô hủ tiếu cá, thêm hai ly cà phê đen. Nhớ khi đang ăn, Dũng gọi thêm hai cái bánh paté chaud. Dũng cầm chiếc bánh chấm vào tô hủ tiếu và ăn ngon lành.

“*Ăn chi lạ vậy Dũng?*”

“*Ăn vậy mới ngon, Tùng thử coi*”

Mình ăn thử như Dũng và thấy ngon thật.

Cũng có lần bọn mình ghé quán Thanh Bạch ngay đường Lê Lợi, trước nhà sách Khai Trí. Chúng ta gọi hai đĩa thịt nguội hay một đĩa bò kho, ăn với bánh mì, ngắm Sài Gòn buổi sáng chúa nhật êm ả.

“*Dũng còn nhớ năm đó là năm nào không? Lâu quá rồi phải không?*”

“*Đó là những buổi sáng chúa nhật, những ngày Sài Gòn thủ đô miền nam mình còn thanh bình. Đường phố vắng vẻ, gió ban mai mát lạnh, thương Sài Gòn ngày đó quá phải không Dũng?*”

Những ngày đó cứ đến cuối tuần lại nghe đài phát thanh Sài Gòn vang vang tiếng hát của nghệ sĩ Trần Văn Trạch với giọng ca khàn khàn nổi tiếng “*Kiến Thiết Quốc Gia giúp đồng bào ta mua lấy cửa nhà, giàu sang mấy hồi...*”. Ngày đó chưa có các tin chiến sự như Ấp Bắc, Đồng Xoài, Bình Giả... Và cứ mỗi chiều sau khi đi thực tập tại các bệnh viện về, anh em mình xuống phòng hội cư xá xem báo. Đó là những tờ Sài Gòn Mới, Đuốc Nhà Nam, Tiếng Chuông, Tiếng Dội... Không phải xem trang nhất, nhưng trang hai trang ba. Ngày đó đã xuất hiện truyện kiếm hiệp Kim Dung, chưa xuất bản thành sách, nhưng dưới dạng feuilleton, dịch từ Hồng Kông Minh Báo gửi qua Sài Gòn. Đó là những chuyện Tuyết Sơn Phi Hồ, Bích Huyết Kiếm, Ý Thiên Đồ Long... Mỗi về sau mới có Tiểu Ngạo Giang Hồ, Lộc Đỉnh Ký... Kim Dung, Kim Dung, ông đã làm mê say tuổi thanh xuân chúng tôi qua những nhân vật anh hùng làm chuyện nghĩa hiệp, những mối tình quá đẹp, thơ mộng của các nhân vật ông viết. Những cuộc chia tay giữa người anh hùng và người yêu của chàng sao quá thơ mộng. Chàng đã lên yên, nàng cầm dây cương ngựa, bịn rịn nói với chàng: “*Hẹn gặp lại chàng cũng ngày này, mùa trăng năm sau*”. Thế rồi chàng quát ngựa phi nhanh lên đường hành hiệp, nàng còn nói với theo: “*Hãy bảo trọng*”.

Ôi đẹp làm sao, những thời gian chưa có email, facebook, twitter hay cell phone viber để chàng gọi về cho nàng....

Những ngày bọn mình sống trong cư xá sinh viên là cả một thời sinh viên thơ mộng. Những ngày đó có những cặp thanh niên thiếu nữ yêu nhau. Đó là những ngày: “*When we were young*”, như trong bản valse bất hủ của nhạc sĩ Johann Strauss:

“*One day when we were young, that wonderful morning in May, you told me, you loved me, when we were young one day. Sweet songs of spring were sung and music was never so gay. You told me you loved me when we were young one day. You told me you loved me and held me close to your heart. We*

laughed then, we cried then, then came the time to part. When songs of spring are sung, remember that morning in May, remember you loved me when we were young one day...”. Và những cặp trai thanh gái lịch đó đã yêu nhau. Nay họ đi về đâu, có những cặp đã chia tay, có những cặp đã thành vợ thành chồng, nhưng rồi như trong bài hát, sẽ có ngày họ chia tay. Đòi là vậy đó Dũng. Tan hợp, hợp tan...

Mới đó mà đã bao nhiêu năm, nay nhìn lại chẳng còn bóng hình gì, chỉ còn lại kỷ niệm trong trí nhớ chúng mình. Cuộc đời nhìn lại như một giấc mơ dài, không phải như giấc mộng kê vàng của anh chàng nho sinh đi thi ngày nào. Giấc mộng của chúng ta có đủ cả hỉ, nộ, ái, ố, và cả kinh dị!!! Không phải kinh dị như trong các phim của đạo diễn Alfred Hitchcock, nhưng kinh dị hơn nhiều vì đây là trong đời thật và diễn viên là chính bọn mình.

Từ ngày xa quê hương Việt Nam năm đó tính đến nay đã trên bốn mươi ba năm, không có ngày nào hai tiếng quê hương không có trong tâm trí. Vì nhớ quê nên nhớ luôn những bài thơ xưa thời trung học. Mình kể Dũng nghe, những ngày đó đã say mê những áng văn chương của các văn thi sĩ Pháp thời “romantique”, như Chateaubriand, Alfred de Vigny hay Alphonse de Lamartine...

Ngày xưa Alphonse de Lamartine chỉ đi đâu đó trên quê hương Pháp của ông, nhưng đã vội nhớ ngôi làng xưa. Lamartine phải sống thật với lòng mình mới viết được những dòng thơ này. Làm sao có thể diễn tả hết ý thơ của ông khi mượn phép dịch nó ra Việt văn cho Dũng nghe đây:

Milly ou Terre natale

Pourquoi le prononcer ce nom de la patrie?
Dans son brillant exil mon coeur en a frémi;
Il résonne de loin dans mon âme attendrie,
Comme les pas connus ou la voix d'un ami.

(*Tổ quốc ơi, sao ta phải gọi tên người?*)

Trong cơn lưu đày tim ta rung cảm;

Tên người vọng lại từ xa

Làm thương cảm hồn ta,

Như bước chân quen hay giọng nói bạn hiền.)

Montagnes que voilait le brouillard de l'automne,
Vallons que tapissait le givre du matin,
Saules dont l'émondeur effeuillait la couronne,
Vieilles tours que le soir dorait dans le lointain,

(*Những núi non phủ kín sương thu,*

Những lũng sâu sương mai trắng xóa.

Rặng liễu già người làm vườn tía lá,

Những tháp xưa nắng vàng chiếu lại từ xa.)

Murs noircis par les ans, coteaux, sentier rapide,
Fontaine où les pasteurs accroupis tour à tour
Attendaient goutte à goutte une eau rare et limpide,
Et, leur urne à la main, s'entretenaient du jour,

(*Những bức tường thẫm màu thời gian*

*Những đồi, những con đường dốc,
Vòi nước phong tên các chú chần cừu ngồi chờ
đợi*

*Những giọt nước trong vắt hiềm hoi,
Bình nước cầm tay Họ kể chuyện trong ngày.)*

Chaumière où du foyer étincelait la flamme
Toit que le pèlerin aimait à voir fumer,
Objets inanimés, avez-vous donc une âme
Qui s'attache à notre âme et la force d'aimer?...

*(Từ mái tranh nghèo sáng lên ánh bếp lửa
Lữ khách tha hương,*

Thương mái ấm khói vấn vương.

Hỡi các vật vô tri, các người có hồn chẳng?

Hồn các người quyền lấy hồn ta, cho ta sức mạnh yêu thương)

Quê hương chúng mình, thành phố Đà Nẵng dễ thương đó những ngày thơ ấu, bên dòng sông Hàn hiền hoà những ngày gió lặng và dữ dội những ngày bão lụt, không có đồi hay những con đường đất nhỏ, nhưng phía Tây là dãy núi Phước Tường, một phần của dãy Trường Sơn Đông, phía Bắc là ngọn Sơn Chà hay Tiên Sa hay Núi Khỉ, một nhánh nhô ra của dãy Trường Sơn và phía Nam là Ngũ Hành Sơn. Dũng còn nhớ Ngũ Hành Sơn không, năm ngọn núi nằm như năm ngón tay bên mặt đông là biển Thái Bình xanh ngắt. Ngày xưa thật xa, đoàn hướng đạo Tây Hồ của mình đã cắm trại tại đây. Ngũ Hành Sơn chỉ cách xa Đà Nẵng trên mười cây số. Từ đất lên đến ngọn đỉnh cao nhất khoảng một trăm ba mươi cấp, tại đây có động Huyền Không, động đẹp nhất của Ngũ Hành Sơn. Ánh sáng chiếu từ trên cao qua một khoảng trống của động. Động mát lạnh cả những ngày hè nóng, Ngày xưa vua mình Mạng đã đến thăm. Tại động có hai cái vú bằng đá, giống như vú đàn bà. Từ hai vú này nhỏ những giọt nước thật trong. Tục truyền vua rờ vào một cái vú, vú bỗng mẮc cở ngưng chảy nước từ đó.

Đã từ rất lâu mình chưa về lại thăm quê xưa. Nếu về chỉ là một tân Lưu Nguyễn lạc Đào nguyên. Làm sao tìm lại được những người bạn xưa thời trung học lớp đệ thất của Hội Khuyến học do các anh trưởng hướng đạo như anh Lê Quang Giao, anh Trần Thúc Linh, anh Nguyễn Văn Chức... đã bỏ thời gian và tâm huyết dạy dỗ đám nhóc trên mười mấy tuổi. Nhớ lớp mình thời đó có trên bốn chục học sinh, trong đó có sáu cô nữ sinh. Nay đa số đã thành "những người muôn năm cũ", hồn các bạn giờ nay ở đâu?

Và đâu những bạn thời trung học College Francais de Tourane?

Dũng cho mình biết thành phố Đà Nẵng nay đã thành phố cũ, và thành phố mới được xây bên kia sông Hàn, nay là quận 3. Cảnh quan nay đã khác. Ngày xưa đây là những làng đánh cá nhỏ và nghèo, nay đã mọc lên những building dọc bờ biển. Rặng phi lao nay không còn để một ngày nào đó có phép lạ nào mình về quê ngoại xưa, ngồi dưới rặng phi



lao già đợi ngọn gió nồm từ biển khơi đem cơn gió mát đến và nghe tiếng reo vui của rừng cây. Những con đường bờ biển nay đã khác, nhưng sao mình vẫn không quên rặng phi lao. Nhớ những đêm trăng, có những người đàn bà đi mò nghêu... Nhớ nỗi cháo nghêu mẹ mình nấu những ngày hè ở căn nhà tranh bên bờ biển. Và nhớ làm sao bóng dáng mẹ hiền.

Và Dũng có nhớ quê hương Việt Nam ta có nhạc sĩ Phạm Duy với "Tình Hoài Hương". Phạm Duy ngày đó cũng chỉ đi đâu đó trên quê hương Việt Nam. Thế mà ngày đó ông đã hát:

"Quê hương tôi có con sông đào xinh xắn... Lúa thơm cho đủ hai mùa dân trong làng trời về khuya vắng tiếng lúa đê mê... Quê hương tôi có con đê dài ngậy ngậy. Lúc tan chợ chiều xa lác. Áo nâu trên đường bước dòn. Lửa bếp nồng, vòm tre non, làn khói ấm hương thôn... Quê hương ơi, tóc sương mẹ già yêu dấu, tiếng ru nổi niềm thơ ấu... Tình hoài hương, khói lam vương tâm hồn chìm xuống... Biết yêu nhau như lòng đại dương... Nước mắt trôi về miền quê lai láng... xa quê hương!!!"

Ôi những dòng nhạc đẹp như những lời thơ, gọi lên trong ta bao nhiêu kỷ niệm êm đềm về quê ngoại, quê nội... ở đó có lửa bếp nồng những ngày thơ ấu bên mẹ bên cha, bên anh chị em. Đà Nẵng quê ta, không có con đê, nhưng đẹp lắm, hiền hoà bên dòng sông Hàn. Ngày đó thành phố yên ả, trên dưới một trăm ngàn dân, những ngày hè mình và lũ bạn khi bãi biển Mỹ Khê, khi bãi biển Thanh Bình. Mà thanh bình thật, bãi biển hoang sơ chỉ có lũ nhóc vui chơi ba tháng hè... Xa lắm rồi "những ngày xưa thân ái" đó.

Và còn ai nữa, nhà thơ Hoàng Cầm với "Hoa gạo đầu đình":

*"Hoa gạo đầu đình vậy mãi người xa quê
Vì đâu anh đi không về?
Khăn gói lúc chia ly
Mang nặng trăm sông nghìn núi
Buộc chặt tình người
Quê hương thui thủi..."*

Dũng biết không, Hoàng Cầm, chắc ông cũng chỉ đi đâu đó trên quê hương Việt Nam, sao đã vội nhớ nhà, cây đa xóm cũ?

"Cây đa xóm cũ" gọi nhớ cây đa đầu làng quê nội mình ở huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Từ con

đường cái quan nay là quốc lộ 1, đi vào khoản một trăm thước đã thấy cây đa đầu làng. Quê nội không có hoa gạo, chỉ thấy ruộng đồng xanh màu mạ non hay lúa chín vàng những ngày tháng tám sắp gặt. Những ngày đã xa thật xa trong trí nhớ. Ngày xưa vượt biển ra đi chẳng có khăn gói gì, chỉ mặc một bộ áo quần trên người khi đến đảo hoang Berhala, Indonesia, nhưng cũng mang nặng nhớ thương những người thân ở lại, như mẹ và cha mình đó. Đó là lần cuối cùng mình thấy người cha, người đã thương mình vô cùng. Và mẹ cũng đứt ruột nhìn con ra đi không dám khóc.

Dững ơi, ngày xưa mẹ mình cũng hay hát ca dao, khi ru em:

“Chiều chiều ra đứng ngả sau

Nhớ về quê mẹ

Ruột đau chín chiều”.

Mẹ có đi đâu xa, chỉ là về quê chồng, chỉ cách quê của mẹ một con đò ngang? Mẹ có thật nhớ về quê mẹ không, mấy bước đã về quê mẹ. Hay là mẹ nhớ về những ngày thơ ấu bên ông bà ngoại của mình?

Nay mới hiểu, những người Việt xa quê hương, hay người ngoại quốc, dù đi đâu đó trên quê hương của họ cũng vẫn nhớ về chốn chôn nhau cắt rốn.

Con tàu vượt biển đưa mình và gia đình rời Việt Nam vào một ngày đầu xuân, nếu không lầm là khoảng mùng mười sau Tết Nguyên Đán năm 1979. Trời còn lạnh lắm. Con tàu nhắm hướng đông tiến ra hải phận quốc tế. Khi trời sáng tỏ, ngọn núi Vũng Tàu hiện lên rõ nét. Ngọn núi mờ nhạt dần, chỉ mất hẳn khoảng ba giờ chiều cùng ngày. Cả tàu ai cũng vui vì đã rời hải phận Việt Nam. Mình không biết rằng từ giờ phút đó đã xa quê hương, mình thành người vô tổ quốc. Tàu đi về đâu, vô định, nào ai biết được. Cứ thế con tàu định mệnh của trên bốn trăm người vượt biển trôi về hướng Nam, xa dần Biển Đông của Việt Nam thân yêu.

Dững biết không, cũng thật xa khoảng hai mươi năm về trước, đi trên đường Florida State số 2, rẽ vào xa tốc liên bang 75 Bắc, hướng về Florenceville, Georgia, để dự lễ đám cưới con gái, nhìn những cánh đồng có những con bò thành thoi gặm cỏ trên vùng thôn quê thanh bình, lòng lại chạnh nhớ những con trâu hiền lành quê nội, kéo cày trên ruộng sâu. Người cực thì súc vật càng cực hơn. Ôi những con trâu hiền lành, nhẩn nhục chẳng bao giờ biết than van. Đường lên đồi mấy dốc để đến Florenceville, cảnh sắc gọi nhớ đèo Prenn Đà Lạt những ngày thật xa đi về. Mùa hoa anh đào đã hết, chỉ còn lại hoa dogwood đỏ, vẽ nên những nét chấm phá trên nền trời xanh của phố núi Florenceville. Một sáng ngồi trong căn nhà của con gái, bên tách trà xanh, nhìn ra vườn sau là rừng thông, lòng chạnh nhớ Đà Lạt Lâm Viên thuở nào. Nhớ ngày còn bé, con gái thường mang gói theo mình vào bệnh viện những ngày mình đi trực, nay đã đi lấy chồng. Con cái lớn như những cánh chim đủ lông cánh, vụt bay xa, khỏi vòng tay bảo bọc của cha mẹ. Nên vui hay nên buồn đây?

Rồi thì hai cậu con trai cũng đi cưới vợ, căn nhà nay trống vắng Đòi là thế. Nhớ những buổi tối, cha mẹ con cái vui vầy, tụ họp bên mâm cơm nóng sau một ngày làm việc học hành. Đó là kiếp con người, có hợp, có tan...

Trong một buổi sáng làm meditation, chiêm niệm mình đã có suy tư về đời sống tâm linh. Nó là vấn đề khá cấm kỵ, hay taboo mà bạn bè không dám đụng tới. Dững ơi, mình nghĩ đây là thiếu sót, vì như đã có lần nói với Dững chúng ta có ba đời sống, thể chất, tinh thần và tâm linh. Phần tâm linh đi suốt cuộc đời chúng ta nhưng đa số chúng ta quên lãng, đến một lúc nào đó gần cuối cuộc đời, phần tâm linh trở lại thành phần quan trọng nhất trong đời sống. Chúng ta sẽ đi về đâu sau khi cuộc hành trình trên thế giới này chấm dứt?

Dững có kể cho mình nghe ngày còn làm việc tại bệnh viện Đà Nẵng và nếu ngày mai có ca giải phẫu thần kinh khó, tối hôm trước Dững thắp hương khấn vái Trời đất và vong linh các tiền nhân ông bà phù hộ cho Dững ngày mai trí óc sáng suốt, tinh thần minh mẫn, đôi tay khéo léo để ca phẫu thuật thành công. Chuyện Dững kể mình làm mình nhớ đến một số ít các bác sĩ tại Hoa Kỳ cũng kết hợp cầu nguyện với bệnh nhân khi chữa bệnh cho họ. Theo đây mình biết đạo của Dững là “đạo Ông Bà”. Đạo Ông Bà của người Việt mình cũng mang những tư tưởng của Khổng Giáo còn gọi là Nho Giáo, đó là sống cho thuận với lòng người và lễ Trời. Trước khi viết tiếp, tin Dững hay mình rất tôn trọng các bạn bè dù họ theo đạo gì. Thiên Chúa cho con người một quyền tối thượng đó là sự tự do. Con người có tự do chọn con đường họ đi, đạo của họ theo... không ai có quyền tước đoạt quyền tự do này. Người ta bảo dân Việt Nam đa số theo đạo Phật. Mình lại nghĩ, đạo dân Việt theo nhiều nhất là đạo Ông Bà.

Đạo Ông Bà thờ Ông Trời.

Vui quá cũng gọi Trời;

“Trời ơi, vui quá”

Buồn hay khổ quá cũng than với Trời

“Trời ơi, sao tôi khổ thế này?”

Và cầu xin cái gì cũng gọi Trời, như trong bài thuộc lòng ngày xưa bọn mình học trong Quốc Văn Giáo Khoa Thư:

“Lạy Trời mưa xuống.

Lấy nước tôi uống,

Lấy ruộng tôi cày...”

Nếu Trời đây chỉ là một không gian trên cao, thì dân Việt mình đã không thêm chữ “Lạy” trước chữ Trời.

Chữ Trời đây nếu hiểu cho rõ là Thượng Đế hay Thiên Chúa.

Đạo Thiên Chúa tin Đức Chúa Trời có ba ngôi: ngôi Cha, Ngôi Con hay ngôi Lời, và ngôi Thánh Linh. Ba ngôi nhưng là một. Ngôi Thánh Linh ngự trong sâu thẳm linh hồn con người.

Dững ơi, đạo Ông Bà của Dững cũng có ngôi Thánh Linh ngự trong lòng Dững. Đó là *Tiếng Nói*

Lương Tâm. Tiếng nói này chỉ cho Dững điều thiện nên làm, điều không thiện nên tránh...

Vì vậy mình nghĩ đạo của Dững cũng như đạo của mình cùng thờ một Thượng Đế hay Thiên Chúa. Có thể cái khác là đạo Ông Bà không bị ràng buộc bởi những giáo luật.

Nói cho cùng đạo Chúa chỉ có hai điều răn chính. Ngày xưa có môn đệ hỏi Chúa Giêsu: *"Thưa Thầy, trong các điều răn, điều nào quan trọng nhất."* Chúa trả lời: *"Điều thứ nhất: người phải yêu Thiên Chúa của người hết lòng, hết dạ, hết sức lực và hết trí khôn. Và điều thứ hai: người phải yêu người anh em của người như chính bản thân người"*. Chỉ có bấy nhiêu, nhưng không dễ. Chúa dạy ta, yêu người yêu ta, ai cũng làm được, nhưng ta phải yêu chính kẻ thù của ta. Chúa đã làm gương cho chúng ta thấy. Khi Ngài sắp tắt hơi thở trên thập giá, Chúa đã nói: *"Lạy Cha, xin Cha tha tội cho họ vì họ không biết việc họ làm."* "Họ" đây là những người đã xử án oan Ngài, đã đánh đập, nhục mạ và đóng đinh Ngài trên thập giá.

Chúa cũng có dạy: *"Các con tất cả đều là anh em, đừng gọi ai là cha, vì các con chỉ có một mình Cha trên Trời là đáng toàn năng và toàn thiện"*.

Nói cho cùng đến cuối đời mỗi chúng ta ít nhiều cũng có một đời sống tâm linh, cũng chọn một hướng đi cho đời mình, chỉ có vấn đề là họ giữ phần đời đó riêng tư cho họ và không chia sẻ cho ai thôi. Đúng không hả Dững?

Trong đạo mình, có nhiều người khi gặp bệnh tật, tai ương thường bảo: *"Chúa trao thánh giá"*. Hay *"Chúa thử thách"*. Chúa toàn năng, toàn thiện. Thiên Chúa biết tất cả mọi việc, mọi sự, từ quá khứ, hiện tại tương lai, vậy có chi Thiên Chúa thử thách chúng ta làm gì? Bệnh tật theo mình có ba loại. Bệnh do chúng ta sống đời sống không hợp lý, cầu thả đưa đến sự suy tàn của cơ thể, lỗi này tại ta. Một loại bệnh khác là do cơ thể đã qua một quá trình hoạt động lâu dài, như chiếc xe chạy lâu năm hao mòn theo thời gian. Theo quy luật cơ thể sẽ suy kiệt và ngã gục. Đây là lão đi đến bệnh và tử. Bệnh tật cũng có thể đến với chúng ta khi chúng ta gặp sự ác của loài người, như dịch Covid 19 hiện nay đang hoành hành trên khắp thế giới.

Vì Thiên Chúa Toàn Thiện và Toàn Năng, Ngài không thử thách hay trao thánh giá cho ai. Nhìn lại ba năm đi rao giảng cùng các thánh tông đồ, đôi Chúa cho ăn, như trong đoạn thánh kinh *"năm ổ bánh mì và hai con cá"* Chúa đã nuôi năm ngàn người đàn ông không kể đàn bà và trẻ nít khi chiều đã xuống ở nơi hoang vu không có hàng quán. Chúa đã chữa bệnh cho nhiều người, kẻ liệt được đi, kẻ mù được thấy, kẻ điếc được nghe, kẻ câm được nói. Chúa đã làm phép lạ cho người chết sống lại ít nhất ba trường hợp. Một lần khi người chết đã ở trong mồ bốn ngày. Đó là trường hợp Lazaro, anh của Martha và Maria, gia đình Chúa thương mến.

Chúa có nói: *"Các con hãy vác thánh giá của mình mà theo Ta"*. Đây là thánh giá của mình tự tạo ra

đưa đến bệnh tật hay do những quyết định sai lầm đưa đến tai họa. Không bao giờ nghe Chúa nói con hãy vác thánh giá Ta trao cho con mà theo Ta. Chúng ta là người thế gian, có bao giờ chúng ta trao thánh giá hay thử thách cho con cái chúng ta đâu. Huống chi Thiên Chúa thương yêu chúng ta vô cùng sao Ngài nở trao sự dữ cho nhân loại?

Nhưng Thiên Chúa có thể biến cái xấu thành cái tốt, cái ác thành cái thiện, nếu ta cầu nguyện hết lòng và lời cầu nguyện đó đẹp lòng Thiên Chúa.

Một vấn đề nữa phải nói. Con người ai cũng sợ chết. Vì vậy chữ *"Chết"* là một chữ cấm kỵ, taboo, chớ nói trong câu chuyện với bạn bè hay người thân kẻ sơ. Chúng ta sợ nó quá nên che dấu nó, dùng chữ khác để gọi nó. thay vì gọi đúng tên nó. Cái chết thật sự không đáng sợ. Chính sự chuyển đổi từ sự sống qua cái chết, thời gian đau khổ của bệnh tật đưa đến cái chết mới đáng sợ. Đứng trước một vấn đề ta phải trực diện với nó, suy gẫm nó mỗi ngày, nỗi sợ đó sẽ bớt. Đến đây xin kể cho Dững nghe một chuyện thật. Và cũng xin anh linh của cháu Lucie cho chú kể câu chuyện này với chú Dững. Dững còn nhớ Lê Hồng Hán, bạn mình ở Đắc Lộ ngày xưa không? Một hôm gọi thăm chị Hán vào ngày lễ giỗ sáu năm kỷ niệm ngày mất của Hán, chị Hán bỗng cho tin:

"Tin anh Tùng một tin buồn: Cháu Lucie, bác sĩ nhà khoa là cháu út năm nay 44 tuổi bị ung thư não, nhưng cháu không chịu điều trị. Cháu bảo giải phẫu hay làm radiation sẽ chạm đến những phần não khác. Và cháu không thích chemotherapy vì nhiều side effects."

Cháu nói với mẹ:

"Mẹ đừng buồn, je vais voir mon Bon Dieu"

Ba tháng sau chị Hán cho hay, cháu Lucie đã từ giã cõi đời nhẹ nhàng êm ái. Ôi một cô thánh nhỏ, một thiên thần đã ra đi. Cháu Lucie, cháu nhỏ tuổi nhưng hiểu sự đời còn hơn chú.

Nay mình nói với Dững một vấn đề khác đã có nhiều người nhắc đến. Đó là Cận Tử, tiếng Mỹ là Near Death Experiences. Người bạn đời của mình có trải nghiệm về cận tử vào năm 1982, sau đó Diệp đọc rất nhiều sách về cận tử. Mình cũng đọc nhiều, nhưng không bằng Diệp. Có nhiều khoa học gia phân bác gọi đây là hallucinations hay là những chemical reactions xảy ra khi não thiếu dưỡng khí. Điều này khó giải thích với trường hợp của bác sĩ thần kinh giải phẫu Eben Alaxander, M.D. Ông viết cuốn sách *"Proof of Heaven, a Neurosurgeon's journey into the Afterlife"*.

Trong phần phi lộ, ông tự giới thiệu mình là academic neurosurgeon 35 năm nay, trong đó có 15 năm với chức danh associate professor of neurosurgery tại Harvard Medical School. Trong những năm đó ông đã viết 150 chapters và papers cho các báo y khoa và trình bày những hiểu biết của ông trong trên hai trăm hội nghị y khoa trên toàn thế giới. Các cuộc nghiên cứu cho ông biết não chúng ta cho chúng ta consciousness. Ông nói: *"Trước khi trải nghiệm con cận tử tôi nghĩ như các bạn, khi chết"*

não, chúng ta không còn consciousness... như cái TV khi chúng ta rút điện, TV sẽ tắt ngúm. Khi đó tôi có thể ví tôi như người vô thần, không tin có Thượng Đế, linh hồn và đời sống sau cái chết.

Sau khi có cận tử tôi biết cái chết của thể xác và của não không đưa đến sự chấm dứt của consciousness. Điều quan trọng hơn nữa chúng ta vẫn còn consciousness, nó vẫn tiếp tục dưới cái nhìn của Thượng Đế, Người đã yêu thương và săn sóc mỗi một người chúng ta. Khi đã qua cơn cận tử và hồi phục, tôi tìm đọc lại hồ sơ bệnh lý và thấy các bác sĩ điều trị cho tôi đã viết tôi đã bị brain death.

Nay tôi biết Thượng Đế và linh hồn có thật và sự chết không phải là dấu chấm hết, nhưng đó chỉ là sự chuyển tiếp qua đời sống khác của linh hồn”

Bác sĩ Raymond A. Moody Jr., MD, PhD, tác giả cuốn “Life After Life” đã viết: “Dr. Eben Alexander’s near death experience is the most astounding I have heard in more than four decades of studying this phenomenon. He is living proof of an after life”.

Và cuốn sách “My Life After Dying, Becoming Alive to Universal Love” by George G. Ritchie Jr., M.D. Ông đã thay đổi đời sống của ông, gia đình, bạn bè và bệnh nhân ông như thế nào sau cơn cận tử. Hallucinations không thể thay đổi cuộc sống của chúng ta được. Bác sĩ Ian Stevenson, MD trong phần đề tựa cho cuốn sách trên đã viết: “I know that every time I have listened to George Ritchie narrate his experience, I have felt a surge in my too-feeble wish to make myself a better person. If the readers of this book benefit as much from reading it as I have benefitted from knowing and listening to George Ritchie, they will live a better life and in doing so come to fear death less or not at all”

Xin giới thiệu với Dũng một cuốn sách nữa: “Saved by the Light” by Dannion Brinkley. Ông ta nguyên là một Navy seal trong chiến tranh Việt Nam, vào ngày 17/9/1975 ông bị sét đánh, đã chết và được đưa vào nhà xác. Nằm trong nhà xác hai mươi tám phút và sống lại, kể lại câu chuyện mình. Linh hồn ông đi ngang qua một đường hầm, ghé thành phố pha lê (crystal city) tại đây ông đã được 13 thiên thần chia xẻ cho ông 117 hiện tượng tương lai, và vào thời điểm cuốn sách được xuất bản năm 1994, 95 hiện tượng tương lai đã thành sự thật. Ông đã thấy trước trận chiến Desert Storm, sự sụp đổ của Liên Bang Xô Viết, và cuộc vượt biên vĩ đại của dân Trung và Nam Mỹ qua biên giới Mexico vào Mỹ... Từ ngày cận tử, ông có khả năng đọc được tư tưởng những người ông gặp.

Một lần cận tử thứ hai đưa ông đi gặp các thiên thần. Lần này họ muốn ông dùng những “psychic gifts” của ông để giúp những bệnh nhân sắp từ giã cõi đời. Từ ngày đó ông đã dành những ngày tháng còn lại để giúp các bệnh nhân trong các hospices.

Viết gần xong thư thì được thư Dũng với bài thơ:

“La vie sur terre est un passage
L’amour est un mirage

Mais l’amitié est un “fil d’or”
Qui ne se brise qu’à la mort

Tu sais! L’enfance passe
La jeunesse suit, la vieillesse la remplace
Puis la mort nous ramasse

La plus belle fleur du monde perd sa beauté
Mais une amitié fidèle dure pour l’éternité
Vivre sans amis, c’est mourir sans témoin

Envoie ce message à tous ceux que tu aimes
En amour ou en amitié
Ainsi qu’à moi si j’en fais partie!!”

Cám ơn Dũng. “Sợi chỉ hồng hay Fil d’or” sẽ không đứt nếu những ai như cha mẹ, con cái, anh chị em, vợ chồng hay bạn bè khi còn sống thương nhau, họ sẽ gặp lại nhau trong cõi vĩnh hằng..

Thư đã khá dài, thân gửi những lời chúc lành tốt đẹp đến Dũng và gia đình. Dũng đã đi đúng đường, cứ thế mà đi mỗi ngày cho đến ngày chót. Luôn nhớ Thượng Đế và những tiền nhân Ông Bà của Dũng luôn phù hộ và thương mến Dũng.

Thân mến
Tùng

PHƯƠNG TUẤN



Thu về lại nhớ Sài Gòn
(Tặng đồng môn Hà thị Thu Thủy)

Sài Gòn hào sảng của tôi
Sài Gòn thanh lịch một thời mộng mơ
Sài Gòn nay bỗng ơ hờ...
Lá me rơi rụng trên bờ tịch liêu.

Công viên ghé đá tiêu điều
Con đường không bóng người hiu hắt sầu.
Sài Gòn áp ủ niềm đau
Dưới sông lơ lạng, trên cầu héo hon.

Thu về lại nhớ Sài Gòn
Nhớ căn nhà nhỏ, nhớ con hẻm buồn.
Cầu Trời dịch bệnh bỏ buông
Hết cơn nguy khốn, qua cơn khổ nạn.

Trả Sài Gòn chữ yên an
Mưa thương nắng nhớ, huy hoàng sắc hương.
Trả người cuộc sống bình thường
Trả em tiếng hát, con đường bóng cây.

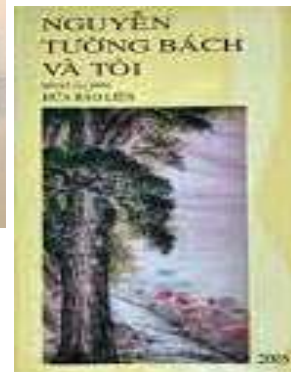
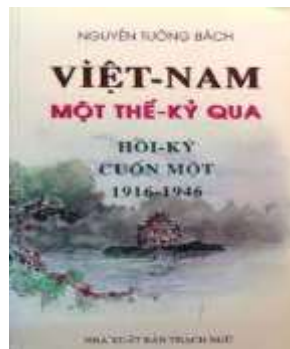
Trả mùa Thu gió heo may
Trời xanh nước biếc khói mây xây thành.

Vinh Hồ
July, 28, 2021

Việt Nam Một Thế Kỳ Qua

Nguyễn Tường Bách và Tôi

Ngô Thế Vinh



Dẫn nhập: *Việt Nam Một Thế Kỳ Qua, Nguyễn Tường Bách và Tôi* là tên hai tác phẩm hồi ký của bác sĩ Nguyễn Tường Bách và cô giáo Hứa Bảo Liên, người bạn trăm năm của Nguyễn Tường Bách. Đây là hai bộ hồi ký đặc sắc về cuộc tình lãng mạn của một chàng trai Việt và một cô gái người Hoa ở Hà Nội cùng nổi trôi theo vận nước cho tới khi họ gặp lại nhau trên đất Côn Minh, Vân Nam và trở thành đôi vợ chồng sắt son thủy chung với bao nhiêu tận tụy và hy sinh – nhưng quan trọng hơn thế nữa, đây chính là một phần của lịch sử sinh động và đầy biến động trong ngót một thế kỷ qua trong những cơn bão táp của Cách Mạng Việt Nam và cả lục địa Trung Hoa.



Hình 1: trái, BS Nguyễn Tường Bách; phải, cô giáo Hứa Bảo Liên trong cuộc phỏng vấn của LS Lâm Lễ Trinh, ngày 24.09.2005.

[nguồn: Little Saigon TV, hình ảnh Đình Xuân Thái]^[6]

TIỂU SỬ

Nguyễn Tường Bách sinh ngày 26 tháng 3 năm 1916, tại Cẩm Giàng một huyện lỵ nhỏ thuộc tỉnh Hải Dương, nhưng gốc từ một gia đình làng Cẩm Phô, phủ Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, đã ra miền Bắc từ hai đời trước. Gia đình Nguyễn Tường có bảy anh em: Nguyễn Tường Thụy, Nguyễn Tường Cẩm, Nguyễn Tường Tam – Nhất Linh, Nguyễn Tường Long – Hoàng Đạo, Nguyễn Thị Thế, Nguyễn Tường Lân – Thạch Lam, và Nguyễn Tường Bách – Viễn Sơn.

THỜI NIÊN THIẾU TỪ CẨM GIÀNG LÊN HÀ NỘI

Nguyễn Tường Bách bắt đầu học tiểu học ở Hải Dương, rồi Thái Bình, sau đó lên Hà Nội học trường

Hàng Vôi. Vào học trung học trường Bưởi một thời gian, rồi bỏ trường vì không thích không khí bảo hộ thực dân Pháp. Ở nhà mua sách tự học rồi đi thi. Đậu tú tài I, nhưng sau đó trượt tú tài II do học không đủ môn. Năm cuối trung học, Nguyễn Tường Bách trở lại trường, lần này vào học Albert Sarraut, sau đó thi đậu tú tài II ban Triết với ưu hạng. Sẵn có máu nghệ sĩ không thích y khoa mà Nguyễn Tường Bách cho là khô khan nhưng rồi vẫn theo học trường Y Hà Nội theo lời khuyên của gia đình.^[6] Sau bảy năm học, Nguyễn Tường Bách tốt nghiệp bác sĩ hạng xuất sắc năm 1944, cùng năm với các BS Vũ Văn Cận (Bộ trưởng Y tế Hà Nội), Đặng Văn Chung (Giáo sư Y khoa), Nguyễn Trinh Cơ ở lại ngoài Bắc và các BS Trần Đình Đệ (Bộ trưởng Y tế Sài Gòn), Nguyễn Đình Cát (Giáo sư Y khoa), Nguyễn Đình Hào sau 1954 di cư vào Nam.

Thế hệ sau có lẽ chỉ biết tới Nguyễn Tường Bách qua hình ảnh một nhà cách mạng lão thành nhưng vẫn có đó một Nguyễn Tường Bách tuổi niên thiếu rất vui nhộn. Cho dù lúc ấy đã là sinh viên trường Thuốc, nhưng mỗi khi về thăm quê ở trại Cẩm Giàng vào những ngày giỗ Tết, thì vẫn cứ là một Chú Bầy – con thứ bảy trong một gia đình bảy anh em, rất vui tính nghịch ngợm, và đã được cô cháu Nguyễn Tường Nhung, con gái của nhà văn Thạch Lam mô tả sinh động qua những dòng hồi tưởng mới đây:

“Thời gian chúng tôi sống ở trại Cẩm Giàng với Bà Nội, những ngày lễ Tết hay cúng giỗ đều có chú về tham dự. Chú vui tính, hay đùa với các cháu. Mỗi khi Bà sai chú đem lễ vật ra mộ cụ Huyện bà, dưới gốc một cây đa cổ thụ, có hình dáng xòe tròn như cái mâm (dân làng thường gọi là cây đa Mâm Xôi), không cách xa trại mấy. Lễ vật thường có: xôi, gà, hoa, quả, hương, và những hình người cao to như người thật, giấy tiền, áo quần, mũ mấn, để cúng ông Thần Đất. Tất cả đều làm bằng giấy màu ngũ sắc, óng ánh rất đẹp. Vừa ra khỏi trại, chú tôi nghịch lấy mũ giấy đội lên đầu, rồi chia mỗi đứa cầm một thứ, cả lũ cháu đi theo chú ca hát vang vang. Phận sự là đem lễ vật để cúng cụ bà, nhưng chúng tôi không có một ý niệm gì về cụ, chỉ biết cụ là cụ Huyện bà. Cũng không biết cụ mất năm nào, chỉ nhớ ngày giỗ cụ là

ngày mùng 5 tháng Giêng âm lịch. Bà Nội tôi người miền Trung. Việc cúng giỗ bà rất kỹ. Những thức ăn để cúng, lúc nấu không được ném, vì vậy phải liêu mà nêm cho vừa, mặn, nhạt đó là những đầu bếp được đánh giá khéo hay vụng, do con dâu, con gái, thực hiện. Trước giỗ mấy ngày chỉ có cô Năm (bà Nguyễn Thị Thế, là mẹ của Duy Lam và Thế Uyên – ghi chú của người viết) về phụ với mẹ tôi để lo sắp đặt. Còn các người dâu ở Hà Nội chỉ gửi thực phẩm khô như nấm hương, bóng cá v.v... Các bác dâu chỉ về trước giỗ một ngày. Trong lúc đó Mẹ tôi phải lo thức dậy từ bốn, năm giờ sáng cả tuần lễ trước để lo liêu, ngâm, rửa, những vật liệu khô để nấu cỗ, sắp đặt, sai bảo người làm chùi đánh lư đèn, dọn dẹp nhà cửa, vườn tược. Sinh hoạt của trại thật vui nhộn. Mấy ngày đó có các anh chị theo bố mẹ về. Tôi lại được nghỉ học. Mấy chị em gái chơi đùa với nhau. Còn các anh trai thì thường chơi ở trong vườn hoặc chạy ra ngoài đồng ruộng. Đồ vật cúng lễ trên bàn thờ, phải đợi tàn ba tuần hương, khoảng hơn hai giờ đồng hồ mới được hạ xuống. Mặc dù tất cả đã đói, nhưng cũng phải đợi khi hạ cỗ mới được ăn. Tuy là ngoài thức ăn đã đem lên cúng, còn lại nhiều ở trong bếp, nhưng Bà Nội cũng cấm không được ăn trước khi hạ cỗ. Có một lần chú kéo tụi tôi vào buồng thờ, chú ra hiệu đi trong yên lặng. Rồi chú lấy đĩa xôi đang cúng trên bàn thờ, lật ngược lên lấy tay móc xôi từ mé dưới. Nhìn đĩa xôi chỉ vơi đi nhưng bề mặt thì vẫn như còn nguyên. Chú chia cho chúng tôi mỗi người cũng được một nắm bằng quả trứng gà. Tuy chưa thám thắp gì lúc bụng đói, nhưng chúng tôi rất thích thú về cách ăn vụng xôi mà Bà Nội không biết. [trích hồi ký, Tháng ngày qua, Nguyễn Tường Nhung]



Hình 2: Tác phẩm sơn mài Trước Con Giông, của nhà cách mạng / họa sĩ Nguyễn Gia Trí, có hình một cây đa cổ thụ, dáng xòe tròn như cái mâm nên dân làng thường gọi là Cây Đa Mâm Xôi. [sưu tập của Nguyễn Tường Giang]

Nguyễn Tường Bách tốt nghiệp y khoa, nhưng đã chọn bước sang con đường khác – cầm bút để chiến đấu! Ngay từ thời trai trẻ, rất sớm

Nguyễn Tường Bách đã cùng các anh như Nguyễn Tường Tam – Nhất Linh, Nguyễn Tường Long – Hoàng Đạo, Nguyễn Tường Lân – Thạch Lam hoạt động viết báo, viết văn, làm thơ chủ yếu đăng trên hai tờ báo Phong Hoá và Ngày Nay, cơ quan ngôn luận của Tự Lực Văn Đoàn. Khi Thạch Lam qua đời (1942), Nguyễn Tường Bách thay anh trông coi nhà xuất bản và tờ báo Ngày Nay. Các thành viên Tự Lực Văn Đoàn lúc đó gồm bảy người: Nhất Linh, Khái Hưng, Hoàng Đạo, Thạch Lam, Tú Mỡ, Thế Lữ, Xuân Diệu, nhưng không có Nguyễn Tường Bách. Có thể nói Nguyễn Tường Bách là một trong số bác sĩ thế hệ tiên phong của thập niên 1940 đã đi vào lãnh vực báo chí và văn nghệ sớm như vậy.

Nguyễn Tường Bách hoạt động chính trị rất sớm (1939) tham gia đảng Đại Việt Dân Chính cùng với Nguyễn Tường Tam, Nguyễn Gia Trí, Trần Khánh Giu/Khái Hưng, Nguyễn Tường Long/Hoàng Đạo... qua các giai đoạn: Đại Việt Dân Chính kết hợp với Việt Nam Quốc Dân Đảng (1943), Việt Nam Quốc Dân Đảng kết hợp với Đại Việt Quốc Dân Đảng và sau đó với chung một danh xưng Quốc Dân Đảng (1945).

Tháng 3 năm 1945, sau khi Nhật đảo chính Pháp, Nguyễn Tường Bách vẫn làm giám đốc báo Ngày Nay bộ mới, với sự cộng tác của Hoàng Đạo, Khái Hưng...^[2]

Tháng 8 năm 1945, Nhật đầu hàng, Việt Minh cướp chính quyền, Việt Nam Quốc Dân Đảng và Cách Mệnh Đồng Minh Hội cùng ra hoạt động công khai. Nguyễn Tường Bách là uỷ viên trung ương, phụ trách công tác tổ chức đảng, và tuyên truyền, ra mắt tờ Việt Nam Thời Báo sau đổi thành tờ Việt Nam, cơ quan ngôn luận của Việt Nam Quốc Dân Đảng với quan điểm công khai chống đối chính sách của đảng Cộng Sản, đồng thời sáng lập Quốc Gia Thanh Niên Đoàn.

Tình trạng rất khẩn trương với đầy rẫy những khó khăn, các phe phái Việt Minh và quốc gia xô xát nhau, mỗi khi ra ngoài Nguyễn Tường Bách phải có người bảo vệ, và phải ở luôn trong toà báo làm việc ngày đêm. Tháng 5 năm 1946, tình hình biến chuyển bất lợi cho phe quốc gia, trước nguy cơ khủng bố của Việt Minh, Nguyễn Tường Bách cùng với các đồng chí bỏ Hà Nội rời lên chiến khu – Đệ Tam Khu của VNQDD, để tiếp tục cuộc chiến đấu.

Đệ Tam Khu là một vùng khá rộng lớn bao gồm từ Vĩnh Yên lên tới Lào Cai. Tại đây, Nguyễn Tường Bách cùng với Vũ Hồng Khanh là đảng trưởng phụ trách bộ chỉ huy quân sự (theo Nguyễn Tường Thiết, Vũ Hồng Khanh từng tốt nghiệp Trường Quân Sự Hoàng Phố). Do VNQDD chỉ trấn giữ được các vùng thành thị, trong khi Việt Minh thì kiểm soát được nông thôn, họ tiếp tục bao vây gia tăng tấn công vũ trang vào Đệ Tam Khu. Để bảo toàn lực lượng VNQDD, phải rút lên Việt Trì, rồi Yên Bái, Lào Cai. Cuối cùng, theo quyết định của Trung ương Đảng bộ VNQDD, thì Vũ Hồng Khanh ở lại Đệ Tam Khu, Nguyễn

Tường Bách đi Côn Minh để cùng với Nguyễn Tường Tam phụ trách hải ngoại vận.

CUỘC HÀNH TRÌNH GIAN TRUÂN

Tháng 8 năm 1946, đoàn Nguyễn Tường Bách gồm 8 người, từ **Lào Cai** đi qua cây cầu sắt trên sông Nam Khê sang **Hà Khẩu / Hekou** – một vùng tự trị của sắc tộc Dao, là cửa ngõ để đi vào phía nam tỉnh Vân Nam. Vân Nam có diện tích lớn hơn Việt Nam. Hành trang mỗi người chỉ đeo theo một túi dệt – loại túi vải lớn và cũng từ đây bắt đầu những bước chân lưu vong trên đất khách quê người. Và chẳng thể nào ngờ được rằng đây là khởi điểm cho một cuộc hành trình lưu lạc kéo dài hơn 40 năm của chàng trai nước Việt Nguyễn Tường Bách trên một đất nước Trung Hoa loạn lạc trầm luân [1946-1988].

Chặng đường dài hơn 1.500 cây số từ **Hà Khẩu / Hekou** tới Côn Minh là một cuộc hành trình đầy gian truân. Do từ cuộc chiến tranh Trung Nhật, đa phần đường sắt đã bị bóc, di chuyển chủ yếu bằng đôi chân. Các chàng trai ấy đã phải trèo đèo, lội suối, băng sông, leo núi cao, xuống lũng sâu, qua những thảo nguyên, qua bao nhiêu thôn bản, các vùng dân cư với những sắc dân: người Hán, người Mán, người Hui – là người Hoa theo đạo Hồi, rồi thỉnh thoảng đoàn còn được gặp đôi ba gia đình người Việt tha phương lưu lạc sang đây không biết tự bao giờ.

Họ đi ngày, nghỉ đêm, tá túc dưới những mái nhà xa lạ, không biết an ninh ra sao nên đêm ngủ anh em phải cắt phiên thay nhau canh gác. Để rồi hôm sau lại lên đường, có chặng họ ráp theo các đoàn ngựa thồ, nhưng hiểm nguy vẫn thường trực nếu gặp phải các nhóm thổ phỉ hay bọn quân phiệt có võ trang cướp bóc và cả giết chóc.

“Cảnh tượng rừng mình khi thấy bên cạnh đường, trong hốc đá một xác chết co ro, chỉ còn là một bộ xương vẫn còn mặc bộ quần áo rách tả tơi, cái nón lá còn quẳng bên cạnh...”^[3]

Đi mãi rồi họ cũng tới được đoạn đường còn đường sắt, nhưng lại được biết vùng phía trước đang bị ngập lụt và không biết đến bao lâu tàu mới lại lưu thông trở lại. Không thể chờ, chỉ còn cách đi bộ tiếp theo con đường tắt cho dù biết trước là vô cùng khó khăn. Dân làng cho biết nếu may mắn đi thông suốt cũng phải đi thêm 4-5 ngày đường mới tới được **Bình Biên / Pingbian** trước khi có con đường cái để đi **Mông Tự / Mengzi**.

Tuổi trẻ tự tin, họ đã chọn con đường gai góc để đi, nhưng không thể tưởng tượng được là khó khăn gian nan đến thế nào. Phải vượt qua những đoạn đường nhỏ hẹp, với những dốc cao cheo leo, phải bám lấy từng gốc rễ cây để trèo lên từng bậc, có chỗ phải phạt cỏ, chặt cây để mở đường. Gần như kiệt sức, phải tới mấy ngày hôm sau đoàn mới tới được một vùng đồi núi thấp dần, để từ đây, từ cao nguyên xuống được vùng đồng bằng.

Rồi đoàn cũng tới được **Bình Biên / Pingbian**, trạm lớn đầu tiên của cuộc hành trình. Sáng hôm

sau, 8 “*chinh nhân*” lại dậy sớm để kịp gia nhập đoàn ngựa thồ đi **Mông Tự / Mengzi** – địa danh nổi tiếng với những trái đào Mông Tự. Từ đây sẽ có đường xe lửa đi **Khai Viễn / Kaiyuan**, nơi có Chi bộ Việt Quốc, nhưng cả đoàn ai cũng nôn nóng mong sớm tới được **Côn Minh / Kunming**. [Hình 3]



Hình 3: trái, [định vị các địa danh được đánh số trên bản đồ] hành trình đường bộ của Nguyễn Tường Bách cùng 7 “*chinh nhân*” đi từ (1) Lào Cai qua (2) Hà Khẩu / Hekou, (3) Bình Biên / Pingbian, (4) Mông Tự / Mengzi, (5) Khai Viễn / Kaiyuan, (6) Côn Minh / Kunming. [source: The Contemporary Atlas of China (Boston : Houghton Mifflin Co., 1988), p. 31.]; phải, một phần bản đồ Việt Nam – Trung Hoa và trục hoạt động chính của Nguyễn Tường Bách và Hải ngoại vụ VNQĐĐ: Côn Minh / Kunming – tỉnh Vân Nam / Yunnan, Quảng Châu / Guangzhou – tỉnh Quảng Đông / Guangdong, Hồng Kông, Thượng Hải / Shanghai.

Chàng thanh niên Nguyễn Tường Bách, gốc dân thành thị, vừa tốt nghiệp trường thuốc, chưa đầy tuổi 30, mà đã phải trải qua những bước phong trần của cuộc hành trình hơn 1.500 cây số gian nan. Nhìn nhau, cả đoàn ai trông cũng gầy và nước da thì đen sạm. Trên thềm ga Côn Minh, ra đón đoàn có Nguyễn Tường Tam, Nguyễn Tường Long, Trần Đức Thi, Xuân Tùng và nhiều anh em khác thuộc đảng bộ Côn Minh, đặc biệt có cả cô bạn gái nhỏ người Hoa Hứa Bảo Liên nay đang là sinh viên khoa Văn của Đại học Vân Nam.

Như một cuộc “*kỳ ngộ*”, một ngẫu nhiên của lịch sử, Hứa Bảo Liên gọi đó là “*duyên tiền định*” khi đôi bạn được gặp lại nhau và đến cuối năm 1946, Nguyễn Tường Bách chính thức lập gia đình với Hứa Bảo Liên tại Côn Minh – thành phố của Bốn Mùa Xuân.

“Chúng tôi gặp nhau trên đất xa lạ này, thực là không ngờ. Sự trùng phùng nhanh chóng này làm tôi không khỏi nghĩ đến nhiều khi người ta chỉ khác nhau ở một bước đi, mà cuộc đời đã thay đổi hẳn... Cuối năm đó chúng tôi đã thành hôn với hình thức đơn giản, không thủ tục và cũng không có nhẫn cưới. Chỉ có lòng tin ở nhau, can đảm cùng bước vào tương lai còn mờ mịt.”^[5]

Trong Thế chiến Thứ Hai, Côn Minh từng được biết như “*một thị trấn Đông phương hẻo lánh im ắng*” như ghi nhận của viên tướng không quân huyền thoại Claire Chennault của phi đoàn Flying Tigers từng trú đóng ở đây.

Nhưng trên thực tế, Côn Minh chẳng phải là an toàn khu cho những nhà hoạt động cách mạng Việt

Nam, do người Pháp vẫn còn ảnh hưởng ở Vân Nam. Vẫn còn đó một toà lãnh sự Pháp, với cả mật thám Pháp thường xuyên theo dõi hoạt động của các nhà cách mạng Việt Nam chống Pháp để tìm cách phá hoại lung lạc hay cả mua chuộc. Ngoài ra, còn hiện diện nơi đây một bệnh viện Paul Doumer của người Pháp. Nguyễn Tường Bách viết:

“Một điều kỳ cục, là có người định giới thiệu tôi vào làm bác sĩ cho nhà thương đó, và cũng có vài bạn học ở trường Y Khoa Hà Nội đương hành nghề ở đây. Nghĩ cũng lạ, nếu là người khác vào làm ở đó cũng tốt, đủ sống phong lưu trong cảnh êm ả ở đây.”^[3]

Nhưng bả vinh hoa trước mắt và trong tầm tay ấy đã không lay chuyển được chàng trai trẻ Nguyễn Tường Bách khi ông đã chọn bước đường cách mạng gian nan như hai câu thơ của Thế Lữ:

*Ta là một khách chinh phu
Đấn bước truân chuyên khắp hải hồ*

Hơn ai hết, Nguyễn Tường Bách hiểu rằng, đặt chân tới Côn Minh, tuy được gọi là căn cứ địa của Cách Mạng Việt Nam, nhưng cũng chỉ là bước tạm thời để bắt đầu một cuộc hành tẩu khác. Mục đích trước mắt của Hải ngoại bộ VNQDDĐ Côn Minh là **tranh thủ sự hỗ trợ của Quốc Dân Đảng Trung Hoa** cho công cuộc giải phóng Việt Nam. Chặng đường “ngoại vận” ấy sẽ kéo dài bao lâu, có thành công hay không, không sao lường trước được.

CÔ GÁI TRUNG HOA TRƯỜNG HÀNG BUỒM

Hứa Bảo Liên, sinh ngày 8 tháng 4 năm 1925, cha mẹ người Hoa, sinh ra và lớn lên ở Hà Nội. Bố là một bang trưởng người Hoa giàu có nhưng ông có thêm một gia đình khác với cơ ngơi làm ăn ở Nam Định. Suốt tuổi thơ Bảo Liên sống trong một gia đình vắng vẻ chỉ với mẹ và bà ngoại. Tới tuổi đi học, được mẹ gửi vào trường tiểu học Hoa Kiều Hàng Buồm. Liên rất thích đi học, tuy là con gái nhưng lại rất ưa chuộng các môn thể thao nhất là bóng bàn, Liên đã từng đoạt nhiều giải thưởng với những chiếc cúp bầy la liệt trong nhà.

Có được một bà mẹ hết lòng lo cho con, quý cả những bạn học của con nên được tụi nó gọi là mẹ. Lên đến bậc trung học, nhà trường mời được các thầy cô giáo có danh tiếng từ Hồng Kông hay Quảng Đông qua dạy. Và khi quân Nhật xâm lăng Trung Quốc, thêm nhiều trí thức có bằng cấp đại học đã lánh nạn sang Việt Nam, chủ yếu là Hà Nội và cũng tới dạy học ở trường này. Sau này Hứa Bảo Liên mới được biết trong số các thầy cô, có người là đảng viên Quốc Dân Đảng, có người là đảng viên đảng Cộng Sản.

Học sinh được huấn luyện theo chương trình Hướng Đạo với kỷ luật nghiêm ngặt. Các thầy cô còn du nhập vào trường phong trào “đời sống mới” từ Trung Hoa, vận động cuộc sống lành mạnh, bỏ phong kiến cổ hủ, nam nữ bình quyền, cả quyền tự

do luyện ái. Phòng đọc sách của nhà trường luôn luôn có thêm nhiều sách tư tưởng mới, có cả tác phẩm của các nhà văn có tiếng như Lỗ Tấn, Ba Kim... Tất cả những cuộc vận động chính trị lúc đó ở nhà trường đã ảnh hưởng đến tư tưởng, hình thành nhân cách phóng khoáng tự lập và cứng cỏi của Hứa Bảo Liên về sau này. Nhất là từ khi cả hai người thân yêu nhất của Liên là bà ngoại và mẹ đã qua đời. Thời gian mỗi ngày tới bên giường bệnh chăm sóc mẹ trong nhà thương, cô gái nhỏ Hứa Bảo Liên đã trở thành khuôn mặt quen thuộc với bệnh viện Phủ Doãn và cả được nhiều người yêu mến.

Liên sống một mình sau khi mất mẹ và bà ngoại, nhưng sẵn tinh thần hướng đạo, nên cứ mỗi chiều thứ Bảy hay các ngày nghỉ lễ, thay vì ở nhà hay đi rong chơi, cô học sinh Hứa Bảo Liên thường vào nhà thương Phủ Doãn, như một thiện nguyện viên, cả được theo chân các bác sĩ vào những phòng bệnh. Có khi còn được ở lại ăn cơm và đánh bóng bàn, mãi đến tối mới về. Hứa Bảo Liên có dịp gặp anh sinh viên trường thuốc Nguyễn Tường Bách trong thời gian này.

Chiến tranh Trung Nhật lan rộng, Hứa Bảo Liên tuy còn ở tuổi vị thành niên nhưng đã nhiệt tình tham gia các đoàn thể tuyên truyền chống Nhật, nhưng khi quân Nhật tiến vào Đông Dương, mọi tổ chức hầu như tan rã, chỉ còn một số ít tiếp tục hoạt động bí mật chống Nhật. Chương trình học ở trường nay có thêm giờ học tiếng Nhật. Hè 1945, trong một hoàn cảnh rất đặc biệt như thế, Hứa Bảo Liên tốt nghiệp ra trường cùng với 13 học sinh khác.

Thêm một sự kiện đáng ghi nhớ: tháng 8 năm 1945, Hứa Bảo Liên đã thắng giải “*Vô Địch Bắc Bộ Việt Nam*” về *Bóng Bàn* mà *đối thủ của cô là một nữ danh thủ Việt Nam*, sau này là đại diện đội bóng bàn Việt Nam sang thăm Trung Quốc.

VỚI NHÀ THƯƠNG PHỦ DOÃN

Hứa Bảo Liên viết: *“Nhà thương này vì định mệnh đã có quan hệ bất bình thường với cuộc sống và ảnh hưởng sâu xa tới tương lai của tôi. Nhiều sự buồn vui, tang tóc đã bắt nguồn từ chỗ này. Dù may rủi hay hạnh phúc, lúc nào tôi cũng nhớ đến giai đoạn này vì đó vẫn là một thời kỳ quyết định đối với tôi. Kỳ ngộ nhất là khi tôi thường lui tới nhà thương để săn sóc cho người thân cũng như trăm nghìn người khác, nhưng các bác sĩ và y tá trong bệnh viện đều có cảm tình với tôi – một cô học trò nhỏ, mới mười mấy tuổi, ngây thơ, chất phác, chân thành biết ơn những người đã hết lòng cứu chữa cho mẹ mình. Với tôi, họ là những người bạn tốt, những người cha, người chú, và là anh chị thân quý của tôi, đã giúp tôi trong những lúc khó khăn, cô đơn và lạc lõng nhất.*

Một cô bé người Hoa, bỗng dưng trở thành một thành viên ở đó, như trong một đại gia đình. Từ năm 1942, 1943, ngoài những ngày đi học ra, trong các ngày khác cuối tuần hay những ngày nghỉ lễ, rồi rồi tôi thường chạy vào nhà thương chơi. Nhà thương này, vừa là bệnh viện, vừa là nơi các sinh viên trường

thuốc thực tập. Tôi được ưu đãi đặc biệt và rất vui vẻ khi được đi cùng với các bác sĩ vào trong phòng bệnh mà không biết là để làm gì.

Các bác sĩ cũng cho tôi một chiếc áo khoác trắng, cho nó ra về sinh viên, nhưng có ai tin trong đám sinh viên trường thuốc lại có một cô bé con như vậy. Có người trở mắt ra khi thấy tôi đi đằng trước cùng với các bác sĩ tiến vào phòng bệnh. Có khi bác sĩ Huard đi đầu, theo sau là một toán sinh viên, đa số là nam sinh, và có một vài cô sinh viên nữ mà thôi. Các anh sinh viên cũng không hiểu tôi là người thế nào, con cháu của bác sĩ nào và thường nói chuyện đùa với tôi: – “Cô là sinh viên năm thứ mấy? Bao giờ tốt nghiệp?” Tôi cũng nghiêm trang trả lời: – “Tôi là sinh viên năm thứ 9, sắp tốt nghiệp rồi, còn tốt nghiệp trước cả các anh nữa đấy.” Tôi không nói bậy, vì thực ra tôi đang học lớp 9 ở trường Trung Học Trung Hoa. Nhiều khi sau giờ làm việc, tôi cùng các bác sĩ về ký túc xá. Sau bữa cơm tối, tôi thường đánh bóng bàn theo lối đánh đôi. Tôi và bác sĩ Tùng (Tôn Thất Tùng) vào một bên, bên kia là bác sĩ Tâm (Phạm Biểu Tâm) và Cơ (Nguyễn Trinh Cơ)... Thường là bên chúng tôi thắng cuộc.

Lúc đó tôi xem bác sĩ Tùng (Tôn Thất Tùng) như cha đỡ đầu. Ông rất quan tâm tới sự học hành của tôi. Lúc đó ông dự tính, sau khi tốt nghiệp ban trung học chữ Hoa, tôi sẽ đổi sang chuyên học chữ Pháp trong ba năm, rồi sau sẽ tìm cơ hội lên học y khoa. Không ngờ thời cục biến chuyển nhanh, quân Nhật chiếm đóng Việt Nam, dự tính theo học y khoa theo chương trình Pháp khó mà thực hiện được.”

Tên các danh y của bệnh viện Phủ Doãn lúc đó và của Việt Nam sau này, được Hứa Bảo Liên kể trong các trang sách của mình: ngoài bác sĩ Tôn Thất Tùng, Phạm Biểu Tâm, còn có các bác sĩ Hồ Đắc Di, Nguyễn Xuân Chữ. Bác sĩ Huard là một tên tuổi lừng danh mà y giới ở cả hai miền Bắc và Nam đều biết.

“Một bác sĩ người Pháp, Huard* là giáo sư trường Y Khoa, vừa là trưởng khoa ngoại tại nhà thương này. Tuy là bác sĩ quyền uy nhất ở đây, nhưng lần nào gặp tôi, ông cũng bắt tay và chào hỏi vui vẻ... Tôi còn nhớ hồi cuối năm 1945, một hôm ông Huard đi xe đạp tới nhà thương làm việc, nửa đường bị dân chúng đánh thâu tim cả mặt mũi, quần áo rách thối... vì lúc đó quần chúng tự nổi dậy đánh dân Pháp cho hả dạ.”^[5]

*Pierre Huard (1901-1983), vị Giáo sư Khoa trường người Pháp cuối cùng của Đại Học Y khoa Hà Nội, đã có công đào tạo nhiều thế hệ bác sĩ ưu tú của nền y học Việt Nam như Tôn Thất Tùng, Phạm Biểu Tâm... Nhưng rồi như một trở trêu của lịch sử, sau trận chiến Điện Biên Phủ (1954), GS Huard là đại diện Chính phủ Pháp và hội Hồng Thập Tự, BS Tôn Thất Tùng – môn sinh của GS Huard, là đại diện của Việt Minh, nay thầy trò đứng hai bên chiến tuyến đối nghịch, phụ trách việc trao trả thương binh của hai phía.

Cuối năm 1942, Hứa Bảo Liên gặp Nguyễn Tường Bách đang tập sự ngoại khoa ở đây. Nguyễn Tường Bách ra trường năm 1944, như vậy năm đó NTB đã là SVYK 4, với tuổi 25. Mỗi liên hệ hình như là tình yêu giữa hai người nảy nở từ đây. Lúc đó Nguyễn Tường Bách đã thích viết văn, viết báo, làm thơ, đã nổi tiếng ngay với truyện ngắn “Tha Hương” đăng trên Giai Phẩm Xuân Đồi Nay 1943, được nhiều bạn gái thầm yêu mến.

Rồi mùa hè 1943, Hứa Bảo Liên và nhóm bạn học cô bị Hiến Binh Nhật bắt, bị giam trong hầm của nhà in Ideo ở phố Tràng Tiền. Việc một số học sinh đang học tại trường bị mất tích – trong khi đa số là những học sinh còn tuổi vị thành niên, đã làm chấn động dư luận trong giới Hoa Kiều. Qua bao vận động, và cả để lấy lòng các bang hội Hoa Kiều lúc đó, Hiến binh Nhật đồng ý trả tự do cho đám học sinh còn đang học tại trường. Và một năm sau, tình thế ở Hà Nội hoàn toàn đổi khác khi quân Trung Hoa của Tưởng Giới Thạch vào đất Việt.

Nguyễn Tường Bách đã hết sức sửng sốt khi hay tin Hứa Bảo Liên bị bắt. Rồi Bách được gặp lại người em gái nhỏ sau mấy tháng bị giam cầm, cả hai đều vui mừng, họ như đôi bạn cùng cảnh ngộ cùng chí hướng. Nguyễn Tường Bách tuy rất bận rộn ở trường thuốc, ở toà báo và cả việc “Hội Kín” – *chữ của Hứa Bảo Liên, Bách vẫn cố gắng dạy Liên học để bắt kịp khoảng thời gian bị giam nhất là với hai môn Toán và Pháp văn.*

Và rồi, hình như có linh tính báo cho cô gái biết, giữa hai người đã có một cái gì khác với tình bạn, hay tình anh em thuần túy. **Hai người đã thực sự đi tới quyết định gắn bó vận mệnh với nhau, nhưng còn nhiều thử thách ở phía trước mà họ phải vượt qua, khó khăn do định kiến từ gia đình Nguyễn Tường, với thêm hàng rào chủng tộc, vào thời kỳ đó đã có rất ít con gái người Hoa thành hôn với một chàng trai Việt. Đó là vào mùa Hè năm 1945.**

MỘT HÀ NỘI TANG TÓC 1945

Sau Nhật đảo chính Pháp, tình hình vô cùng căng thẳng. Máy bay Mỹ bỏ bom Hà Nội và các thành phố miền Bắc. Còi báo động inh ỏi. Bom ném trúng chợ Hàng Da, dân chết và bị thương vô số. Hứa Bảo Liên viết:

“Những chiếc băng ca mang những người bị thương vào nhà thương Phủ Doãn, phải xếp hàng từ cổng nhà thương tới phòng mổ, dài 5, 6 mươi mét. Chính mắt tôi trông thấy nhiều người chưa đợi đến phiên mình mà đã tắt thở! Trên nhà mổ, bên cạnh hành lang cũng nằm la liệt những người bị thương, gồm cả xác chết. Tất cả nhân viên nhà thương đều mệt lử và không biết bao giờ làm mới xong.”

Rồi đến chứng kiến nạn đói năm Ất Dậu:

“Chẳng bao lâu lại nghe tin nhiều nông dân bị chết đói. Thành phố Hà Nội bắt đầu thấy những người dân gầy còm thất thểu trên các đường phố. Họ đói quá phải cướp những bánh trái của những người

bán hàng rong. Có người đi ăn xin, số người này càng ngày càng nhiều. Sáng nào tôi cũng thấy có những người kéo chiếc xe bò đi nhặt xác. Vì đói lâu, nên những chiếc xác nhẹ và bé đi. Họ chông chắt trên chiếc xe bò nhỏ, trên xác chết có phủ chiếu, nghe nói là đem tới ngoại ô để vùi.”

Thời gian ấy, Hứa Bảo Liên đang sống ở Hà Nội, và tốt nghiệp ra trường, Liên bắt đầu đi dạy tại hai trường Hoa Kiều: một ở Ngõ Gạch và một ở Hàng Than. Buổi tối thì ngồi dịch các bản tin từ chữ Hoa ra chữ Việt, viết những bài bình luận về các vấn đề phụ nữ đăng trên tờ Ngày Nay của anh Bách. Công việc bận rộn nhưng vui vì đúng chí hướng với anh Bách. Bảo Liên sống tự lập, vẫn ăn mặc giản dị như thuở học trò: thân thể khoẻ mạnh, vận áo sơ mi trắng, váy màu lam không trang điểm phấn son, và vững tin vào tương lai. Với tinh thần cầu tiến, Liên nuôi ý định tiếp tục lên học tại một đại học Trung Quốc. Về Nam Định xin phép ông bố và được đồng ý. Trước khi đi xa, Bảo Liên đi thăm mộ mẹ và bà. Thăm anh chị Long Hoàng Đạo. Đi xe hơi, đi thuyền đến Việt Trì, tìm lên chiến khu thăm anh Bách, để báo tin cho anh biết dự tính đi du học Trung Quốc và cả hai cũng không biết bao giờ mới có thể gặp lại nhau. Tháng 7 năm 1946, Hứa Bảo Liên giả từ Hà Nội. Và cũng chẳng thể ngờ rằng chuyến đi này là vĩnh biệt Hà Nội, không bao giờ còn cơ hội quay trở lại nữa.

NHỮNG NHÂN VẬT CỦA THỜI ĐẠI

Năm 1943, khi ấy Liên vừa 18 tuổi, Nguyễn Tường Bách rủ Liên tới toà soạn 80 Quan Thánh thăm anh Long tức nhà văn Hoàng Đạo. Tòa báo Ngày Nay qua ký ức của Hứa Bảo Liên hơn nửa thế kỷ sau:

“Tòa báo Ngày Nay ở bên phải đầu phố Quan Thánh, chung quanh có hàng rào sắt, trên sân nhiều cây hoa, có cả mấy khóm trúc màu vàng nữa. Tầng dưới là nhà in và ban trị sự, và nhiều nhân viên đang làm việc bận rộn chung quanh những máy in lớn, tiếng máy nhíp đều đều, mùi dầu xông lên khắp phòng. Trên gác là toà soạn. Vừa lên gác đã thấy ngay phòng khách rộng, vừa là chỗ hội họp. Ở giữa là chỗ làm việc với một số bàn, bên phải là phòng riêng của anh Khải Hưng.

Bách trở vào một người bên bàn, xem ra gần bốn mươi tuổi, cũng mũi cao, mắt sâu, lông mày rậm. Anh nói: “Đây là cô Liên, đây là anh Long.” Anh Long tươi cười mời tôi ngồi. Anh khổ người trung bình, mắt ngang rất sáng, mới trông cũng không biết anh là người cởi mở, không có thành kiến. Không biết lúc đó anh có nghĩ là em mình tại sao lại có bạn nhỏ như vậy không? Anh Long vui vẻ hỏi tôi:

- “Cô có thích đọc tiểu thuyết không?”

- “Có, em có thích đọc tiểu thuyết chữ Hoa và chữ Việt. Mẹ em thường mua tờ Phong Hoá, lúc đó em thích nhất là mục vui cười, những tranh hài hước như những lời đối thoại của Lý Toét và Xã Xệ.”

Anh nghe nói mỉm cười và còn hỏi tôi về việc học hành sinh hoạt. Trước khi tôi ra về, anh có ký tặng

tôi một quyển sách và còn nói đùa một câu: “Chữ ký này, sau này rất có giá trị đấy!”

Hoàng Đạo (sinh năm 1907) lúc đó mới 36 tuổi. Chẳng thể ngờ rằng chỉ 5 năm sau 1948, chính Hứa Bảo Liên lúc đó đã là em dâu, đang cùng Nguyễn Tường Bách sống thiếu thốn ở Bạch Hạc Động một khu ngoại ô thành Quảng Châu, và cũng chính Bảo Liên đã phải chạy tạt bật đi vay từ một người bạn 500 đồng HK để anh Tam, anh Bách cùng các đồng chí sáng ngày hôm sau có thể đi tới ga Thạch Long lo chôn cất anh Hoàng Đạo mất đột ngột ở tuổi 42.

“Anh Nguyễn Gia Trí có bộ râu quai nón. Lúc đó anh ở cùng nhà với anh Bách, anh thường tiếp xúc với những hộp sơn, những vỏ trứng gà. Có lẽ vì thế nên tuy là họa sĩ, anh không thích diện, anh thường vận quần áo xuềnh xoàng với đôi dép cao su cũ kỹ. Tính anh ít nói và thẳng thắn. Hình như anh không để ý gì đến những sự vật chung quanh mình và cũng không thích giao thiệp với nhiều người.”

Nguyễn Gia Trí (sinh năm 1908), lúc đó 35 tuổi, hơn Nguyễn Tường Bách 8 tuổi và Hứa Bảo Liên đã phác họa được một chân dung và cả phong cách rất trung thực của họa sĩ Nguyễn Gia Trí, cũng là chiến sĩ cách mạng bên ba với các đồng chí VNQDD cả bị tù đày ở những năm về sau này. Những tác phẩm hội họa cuối đời của Nguyễn Gia Trí ngày nay đã được xem là “quốc bảo”, thuộc tài sản quốc gia.

“Anh Khải Hưng đã hơn bốn mươi tuổi, người gầy gò nhỏ nhắn, nhưng lanh lẹ và rất vui tính, anh thường hay nói đùa với tôi. Trong những ngày làm việc bận rộn thỉnh thoảng tôi có mang cơm đến nhà báo để anh Bách dùng. Nhưng có khi vì bận nên chưa kịp ăn, anh Khải Hưng cùng mấy người cháu của anh Bách như Tường Ánh, Tường Triệu “nếm thử” những món ăn, rồi còn khen là ngon nữa làm tôi không khỏi bật cười.”

Khải Hưng (sinh năm 1896), cao tuổi nhất, lớn hơn Nguyễn Tường Bách 20 tuổi, nhận Tường Triệu con trai Nhất Linh làm con nuôi với tên Trần Khánh Triệu. Khải Hưng nổi tiếng với các tác phẩm Hồn Bướm Mơ Tiên, Nửa Chừng Xuân, Tiêu Sơn Tráng Sĩ... là một trong mấy cây bút chủ lực của Tự Lực Văn Đoàn. Hoạt động cách mạng, tham gia Đại Việt Dân Chính đảng, bị Pháp bỏ tù một thời gian, rồi bị Việt Minh bắt và bí mật thủ tiêu năm 1947.

“Anh Vũ Hồng Khanh, lần đầu tiên tôi gặp, thấy anh người đầy đà, da ngăm đen, thân thể khoẻ mạnh, tiếng nói hùng hồn, có vẻ là một nhà binh hơn là nhà chính trị. Lúc đó, anh rất bình dị, không khách sáo, và vì ở Văn Nam lâu năm, nên anh nói tiếng Văn Nam rất thạo.”

“Anh Xuân Tùng, thì bình dị hơn cả. Lúc nào cũng thấy anh quần áo xuềnh xoàng, kè kè điều thuốc lào. Nghe nói trước kia anh chuyên làm công tác bí mật trong thời Pháp thuộc. Lúc nào cũng thấy anh vội vội vàng vàng, như có nhiều việc đang đợi anh làm, nên không bao giờ thấy anh ngồi lâu được.” ...

Bất cứ nhân vật nào của thời đại mà Bảo Liên gặp qua các thời kỳ, trong những hoàn cảnh khác nhau, đều được ghi lại chỉ với ít dòng đơn sơ nhưng đó là nét phác thảo của những bức chân dung rất có thần. Nguyễn Tường Thiết có lần đã nhận định, bao nhiêu năm sau gặp lại bác Xuân Tùng, ai cũng nhận thấy ngay cái dáng “vội vội vàng vàng” đúng y như thím Bách đã mô tả. **Nhà phê bình Nguyễn Mạnh Trinh, khi đọc cuốn hồi ký Nguyễn Tường Bách và Tôi, đã viết: “trong tác phẩm, tôi đã gặp một nhà văn Hứa Bảo Liên, với văn phong đơn giản, thành thật nhưng truyền cảm.”**

HỘI NGHỊ HỒNG KÔNG

Năm 1947, khi Nguyễn Tường Bách đang ở Côn Minh, được lệnh “anh Tam” đi dự hội nghị Hồng Kông. Ngay từ đầu, Nguyễn Tường Bách đã không muốn trực tiếp tham dự Hội Nghị đó do không tán thành “**giải pháp Bảo Đại với những điều kiện do Pháp đưa ra**”, vì như vậy là hợp pháp hoá cho sự tái xâm lăng của người Pháp. Nhưng phải theo quyết định chung, Nguyễn Tường Bách vẫn ra đó để quan sát tình hình và góp ý kiến với các anh về thái độ của những đảng bộ các nơi.

Và đúng như dự đoán, Hội Nghị Hồng Kông đã không đi tới đâu do những rạn nứt rõ rệt của các phe phái quốc gia, trong khi đó Việt Minh không ngừng rêu rao tuyên truyền và “*lên án hội nghị Hồng Kông là bán nước và những thành phần tham dự đều bị kết án tử hình vắng mặt.*”^[3]



Hình 4a: Cựu hoàng Bảo Đại và Hoàng hậu Nam Phương chụp chung với các chính khách Việt Nam sang dự Hội Nghị Hồng Kông 1947 (Nguyễn Tường Tam đứng hàng thứ ba, và là người thứ ba từ phải). [tài liệu ORDI / Oriental Research Development Institute – Viện Nghiên Cứu Phát Triển Phương Đông]

RỜI CÔN MINH DỌN VỀ QUẢNG CHÂU

Đầu năm 1948, do tình trạng tài chính thiếu thốn, Nguyễn Tường Bách cùng anh Tam, anh Long và các anh em khác quyết định dọn về Bạch Hạc Động là một vùng ngoại ô thành Quảng Châu / Guangzhou – là một thị trấn lớn nhất của tỉnh Quảng Đông / Guangdong lúc bấy giờ. Từ Bạch Hạc Động muốn sang Quảng Châu phải đáp tàu qua sông Châu Giang, và còn phải đi thêm một quãng đường xa mới tới.

Nơi dọn tới chỉ là hai căn nhà bỏ trống từ lâu nên tiền thuê rẻ chỉ có 5 đồng HK. “Các anh sống rất thanh đạm, ngày hai bữa cơm do một bà láng giềng



Hình 4b: Các chính khách Việt Nam tham dự Hội Nghị Hồng Kông 1947 [hình chụp tại Văn phòng cựu hoàng Bảo Đại], hàng trước từ trái, Phan Văn Giáo, Trần Văn Lư, Trần Thành Đạt, Hà Xuân Hải, Nguyễn Hải Thần, Lưu Đức Trung, Trần Quang Vinh, Trương Vĩnh Tống, Nguyễn Văn Tâm, **Nguyễn Tường Tam – Nhất Linh** và Vũ Kim Thành; hàng đứng từ trái, Nguyễn Bảo Toàn, Trần Văn Tuyên, Lâm Ngọc Đường, Cung Giũ Nguyên, Cao Văn Chiêu, Trần Ngọc Liêng, Nguyễn Văn Sâm, Nguyễn Văn Hải, Ngô Xuân Tích, Nghiêm Xuân Việt, Vũ Quốc Hưng, Nguyễn Phước Đăng, **Nguyễn Tường Long – Hoàng Đạo**. [tài liệu ORDI / Oriental Research Development Institute]

thối thuê. Mỗi bữa có một nồi canh rau, một món xào với tí thịt hay cá. Lúc đó anh Tam vì mắc bệnh đau dạ dày nên thường ăn mì. Anh Long cùng anh Bách ăn rất ít, dù có đồ ăn hay không.

“Tôi còn nhớ, sau hội nghị Hồng Kông, có các anh Vũ Hồng Khanh, Đỗ Đình Đạo từ các nơi khác tới, và anh Phạm Khải Hoàn từ trong nước ra. Các anh họp suốt tuần, tranh luận rất dữ dội. Lúc thường các anh là đồng chí vào sinh ra tử, nhưng trong những công việc chung, mọi người đều được tự do phát biểu ý kiến rành, tranh luận để đi tới kết luận chung.

Hè năm 1948, trước sau có chị Long, chị Tam sang thăm các anh. Các chị đem lại nhộn nhịp và vui vẻ. Chị Long đi với cháu Ánh, lúc đó độ 12 tuổi. Chị có mang quần áo rét cho anh Long. Chẳng bao lâu thì chị Tam sang thăm, chị đi với cháu Thạch, cũng độ 12 tuổi...”^[5]

TANG TÓC KHÔNG NGỜ: CÁI CHẾT CỦA HOÀNG ĐẠO

Năm 1948, tháng 7 như một tin sét đánh, có một người Việt Nam đột ngột chết trên chuyến xe lửa từ Hồng Kông về Quảng Châu. Ông hành khách ấy đột ngột gục xuống ngay chỗ ngồi trên toa xe lửa khi đang xem báo. Không có cách gì cứu chữa; xác đã được đưa xuống ga Thạch Long.

Người đầu tiên nhận được tin dữ này là Hứa Bảo Liên, nay đã là bà Nguyễn Tường Bách. Người báo tin là một bà chủ tiệm tạp hoá ở Bạch Hạc Động và cũng là trạm phát thư. Hứa Bảo Liên viết:

“Tôi về kể lại, mọi người đều chột dạ, nhưng lại tự an ủi là người Việt họ Nguyễn thì nhiều, không chắc có phải là anh Long. Nhưng hôm đó mọi người đều thức mất lo âu. Sáng hôm sau, tôi lại ra chợ, lần này thấy bà chủ tiệm hình như đang đợi tôi, Thấy tôi bà nói luôn: có người sang nói, người mất trên tàu tên là Nguyễn Phúc Vân (đấy là tên hiệu của anh Long ít người biết). Tôi không để bà ta nói hết, quãng ngay chiếc rọ, chân dép chân đất, tất tả chạy về. Sau khi nghe tôi kể lại, mọi người đều im lặng, nhưng nước mắt đã tràn xuống... Sau một thời gian ngắn, anh

Bách chạy về nói với tôi: ‘Sáng sớm mai, mọi người phải đi, song trong nhà không ai có đủ tiền, mà cũng không biết phải dùng hết bao nhiêu. Nay em sang Quảng Châu vay cô Bình 500 đồng HK (khoảng 60 USD, theo thời giá lúc ấy 1 USD tương đương với 8 HKD), nếu cô ta không có thì nhờ vay hộ, xong việc sẽ trả ngay.’ Tôi biết số tiền này rất cần, nhưng số tiền lớn như vậy, tương đương với hai lạng vàng, không biết có thể vay được không?”^[5]

Hứa Bảo Liên đã tắt bật chạy ra tới bến, phải lấy tàu qua sông Châu Giang, vừa đi vừa chạy tới nhà cô Bình là bạn học cũ của Liên đang làm ăn buôn bán ở đây, vay được số tiền đó để lo chôn cất cho anh Hoàng Đạo. **Cũng để thấy rằng, cả Hải ngoại và Việt Nam Quốc Dân Đảng nghèo và đời sống khắc khổ thiếu thốn như thế nào, trong khi đó thì Việt Minh vẫn rêu rao tung tin bôi nhọ Nguyễn Tường Tam đã biến thủ công quỹ, mang theo hai triệu đồng của Bộ Ngoại Giao khi chạy sang Trung Hoa.**

Hứa Bảo Liên viết tiếp:

“Sáng hôm sau, các anh dậy sớm lên đường. Tôi vì có con mọn nên các anh khuyên tôi ở lại coi nhà... Hai hôm sau, các anh trở về, người nào người nấy bơ phờ như kẻ mất hồn, hai mắt đỏ hoe. Thật không có gì đau thương bằng trong lúc lưu vong, lại xảy ra sự sinh ly tử biệt này! Anh Bách có cho tôi biết, khi mở quan tài, mọi người đều khóc không ra tiếng, cảnh tượng này không bao giờ quên được. Còn hành lý và giấy tờ trong người anh Long đã được nhà ga trao trả thân nhân chu đáo.”^[5]

Và đây là cận cảnh do Nguyễn Tường Bách, người em của Hoàng Đạo ghi lại: khi tới nơi, mở nắp quan tài thì mặt người chết đã sưng phù biến dạng nhưng mọi người nhận ngay ra đó là anh Long vì còn nguyên bộ đồ áo tây mà anh vẫn thường mặc. Mọi người đau buồn nhưng người đau đớn nhất là anh Tam. Mấy anh em chỉ còn biết chung tay đào một mộ huyệt sơ sài cho anh Hoàng Đạo, cắm mấy nén hương cuối cùng và một bia đá được đặt trang nghiêm trên đầu mộ, với mấy dòng chữ:



NGUYỄN TƯỜNG LONG
Người Việt Nam
Sinh năm 1906*, mất năm 1948
Yên nghỉ nơi đây

[*Năm sinh đúng của Hoàng Đạo là 1907 tức năm Đinh Mùi nhưng khai sinh ghi 1906]

Hình 5: Hoàng Đạo (1907-1948)

Một tháng sau thì chị Nguyễn Tường Long cùng con gái Minh Thu sang thăm mộ, chị đã khóc rất thảm thiết. Sau đó chị Long ra thẳng Hồng Kông, Hứa Bảo Liên thì về lại Quảng Châu. Và đó cũng là lần chia tay vĩnh biệt giữa hai chị em.

Nguyễn Tường Bách khi nhớ lại, đã cảm khái viết về người anh của mình: “Trên con đường xa xôi mà chúng tôi đã đi qua, đã bao nhiêu anh em, bao nhiêu người thân ngã xuống rồi, nhưng chúng tôi vẫn không thể tin được là người anh thân mến đã chỉ dẫn tôi từ lúc còn thơ ấu, một nhân tài xuất sắc của đất nước, đã đi tiên phong trong phong trào văn học, đã từng bị giam trong trại tập trung của thực dân Pháp, một người có phẩm chất bình dân, khiêm tốn nhưng cương quyết không thoả hiệp với đế quốc, với độc tài, không bao giờ mưu toan danh lợi cá nhân, lại đã chết và nằm xuống thẫm lặng ở một góc nhà ga xa lạ trên đất khách quê người.”^[3]

ĐƯỜNG ĐI NAM KINH / NANJING

Năm 1948, các đảng phái quốc gia ở hải ngoại như đứng trước ngã ba đường. Về khu Pháp chiếm thì phải khuất phục trước thực dân, mà về khu kháng chiến, không có chỗ đứng chân và có nguy cơ bị Việt Minh tiêu diệt. Trong khi đó, ngay trên đất nước Trung Hoa, đại quân Quốc Dân Đảng của Tưởng Giới Thạch đang phải lui bước trên khắp các mặt trận trước Hồng quân của Mao Trạch Đông. Tưởng Giới Thạch cầu cứu Mỹ nhưng không được đáp ứng.

Trước tình hình đó, lãnh đạo VNQDDĐ quyết định phái Vũ Hồng Khanh và Nguyễn Tường Bách đi Nam Kinh – là thành trì còn vững vàng của Quốc Dân Đảng Trung Hoa, để đánh giá tình hình và hoạch định tương lai. Tại Nam Kinh, đoàn Việt Nam được tiếp xúc với các yếu nhân trong ban bí thư QĐĐTH, được gặp Phó Tổng thống Lư Tôn Nhân là nhân vật số hai sau Tưởng Giới Thạch. Ông nổi tiếng là viên tướng tài khi cầm đầu Lộ quân thứ 19 đánh thắng quân Nhật tại Đài Nhi Trang. Với ngôn ngữ ngoại giao, Lư Tôn Nhân bày tỏ sự đồng tình với nhân dân Việt Nam trong cuộc chiến đấu chống thực dân Pháp và hứa hẹn sẽ đưa sang trung ương nghiên cứu về sự giúp đỡ cụ thể.

Đoàn thì đã quá quen với những lời hứa hẹn từ mọi cấp QĐĐTH. Trong khi tình hình quân sự của đại quân Tưởng Giới Thạch ngày càng suy sụp, đã phải tính chuyện dời đô Nam Kinh xuống Quảng Châu. Đoàn Việt Nam nhận thức rõ rằng không còn có thể trông mong gì sự giúp đỡ của QĐĐTH, khi mà một lực lượng đại quân của Tưởng Giới Thạch – đông hơn Hồng quân của Mao nhưng lại đang trên bờ vực tan rã.

ANH TAM SUY NHƯỢC THẦN KINH

Hoàn cảnh bế tắc, lại thêm cái chết bất ngờ của người em Hoàng Đạo, và sau này thêm sự thay đổi lý tưởng của người em út Nguyễn Tường Bách, Nguyễn Tường Tam quá đau buồn nên sức khỏe càng ngày càng suy sụp, anh Tam đã bị đau dạ dày, nay lại mắc bệnh suy nhược thần kinh, không còn

khả năng đối phó với những tình huống nghiêm trọng, và mọi người cùng đồng ý để anh Tam rời Quảng Châu ra Hồng Kông dưỡng bệnh. Thời gian đó, ở Hồng Kông anh Tam sống chung với gia đình người đồng chí Trương Bảo Sơn có vợ là Nguyễn Thị Vinh. Được sự hướng dẫn của Nhất Linh Nguyễn Tường Tam, Nguyễn Thị Vinh và thêm cả cô sinh viên Linh Bảo đều trở thành hai nhà văn nữ danh tiếng của Miền Nam sau này.



Hình 6: Bức hình quý hiếm duy nhất và cuối cùng chụp tại Thượng Hải 1947 có đủ mặt ba anh em Nguyễn Tường: hàng trước từ trái, Trần Quang Vinh, Lưu Đức Trung, Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Tường Tam Nhất Linh, Trần Văn Tuyên; hàng sau từ trái, Nguyễn Bảo Toàn, Đỗ Đình Đạo, Nguyễn Tường Long Hoàng Đạo, Nguyễn Văn Sâm, Nguyễn Tường Bách Viễn Sơn, Lâm Ngọc Đường.
[tư liệu và ghi chú của Nguyễn Tường Thiết]

Sau này, khi nói về cái chết của Nhất Linh, Nguyễn Tường Bách vẫn còn nhớ tới chứng sầu muộn của anh Tam đã có từ cuối năm 1948, với những đêm mất ngủ, ngồi vắng lặng một mình và tự nhiên bật khóc mà không có lý do, mà người em bác sĩ Nguyễn Tường Bách gọi đó là bệnh trầm cảm / depression.

TÌM CON ĐƯỜNG MỚI: LY KHAI QUỐC DÂN ĐẢNG 1949

Tình hình trong nước biến chuyển quá mau chóng. Quốc Dân Đảng Trung Hoa – vốn là chỗ dựa của VNQDD thì nay đã quá nguy ngập. Hồng Quân mở rộng tấn công bắc ngạn Trường Giang, uy hiếp Nam Kinh, Thượng Hải, bao vây Hán Khẩu. Các tướng lãnh QĐĐTH đã chuẩn bị di tản sang Đài Loan, lánh sang Hồng Kông hoặc Hoa Kỳ.

Trước nguy cơ Hồng Quân tiến vào Vân Nam, nhiều anh em VNQDD phải trở về nước, hay chạy sang Quảng Đông. “Anh Xuân Tùng, người đã vật lộn bao nhiêu năm với cách mạng từ Côn Minh sang và tỏ ý muốn trở về nước, vì theo anh trong nước mới có cơ sở hoạt động. Không đi với cộng sản nhưng anh cũng cam đoan không hợp tác với Pháp. Chia tay nhau trong thương mến, anh chúc cho chúng tôi cũng sớm trở về.”^[3]

Ai cũng cảm thấy hoàn cảnh bế tắc. “Do đó, tôi – Nguyễn Tường Bách, và một số anh em quyết tâm cùng nhau thảo luận để tìm ra một con đường mới, không những có thể đưa tới độc lập dân tộc, mà còn đưa tới một xã hội công bằng, không có áp bức và

bóc lột, không thể là một chế độ chuyên chính, vô sản.”

Nguyễn Tường Bách đã phải đau xót với nhận định: “Việt Nam Quốc Dân Đảng nay trong thất bại, lại đã chia rẽ thành nhiều nhóm hành động trái ngược nhau. Điển hình nhất là một số công khai ra hoạt động dưới dù bảo hộ của kẻ địch: quân Pháp. Điều này khiến cho đảng mất chính nghĩa và mất tín nhiệm quần chúng.”

Nguyễn Tường Bách mang “**ý tưởng mới**” này ra Hồng Kông để bàn với anh Tam và các anh khác. “Đối với ý kiến của chúng tôi là rời bỏ chủ nghĩa Tam Dân, đi tìm một con đường mới để thoát khỏi bế tắc, anh Tam không biểu lộ ý nghĩ cụ thể, không tán thành hay phản đối việc chúng tôi làm. Xưa nay anh không ép buộc ai phải làm theo ý muốn của mình cả, có thể vì thế mà anh không tổ chức được hàng ngũ đấu tranh có kỷ luật chặt chẽ.” **Chúng tôi – Nguyễn Tường Bách và Nguyễn Tường Tam chia tay.**

Nguyễn Tường Bách trở về Quảng Châu, vẫn trên con đường xe hoả định mệnh của Hoàng Đạo ngày nào. “Tôi suy nghĩ rất nhiều. Đây là thời khắc quyết định tương lai của tôi, một xoay chuyển với quá khứ, có thể đưa tới những khó khăn, bất trắc không lường. Nhưng một nam nhi, một chiến sĩ không thể theo vết xe cũ, miễn là có một mục đích cao thượng về độc lập, hạnh phúc của dân tộc.”^[3]

Về đến Quảng Châu, “cùng mấy anh em khác, thêm anh Văn Đạo, một cán bộ cũng từ Quảng Châu, qua thảo luận ráo riết, chúng tôi đã đồng ý trên mấy điểm cơ bản như sau:

- **Đồng ý về cương lĩnh chính trị:** thực hiện dân tộc độc lập, dân chủ tự do, và công bằng xã hội; tiết chế tư bản, bảo đảm quyền lợi công nông. Phản đối chuyên chính vô sản cũng như sự bóc lột tàn bạo của tư bản. **Thực hiện một chế độ “xã hội chủ nghĩa” nhưng không độc tài theo lối của Bắc Âu.**

- **Về chương trình hành động:** giải trừ chế độ thực dân và giải trừ chế độ chuyên chính của Việt Minh cộng sản. Phương pháp hoạt động chính là truyền bá dân tư tưởng trong dân chúng, tạo nên phong trào quần chúng dần dần đi tới toàn dân nổi dậy cướp chính quyền, trên nguyên tắc, trong giai đoạn này, phải ủng hộ cuộc kháng chiến của toàn dân.

Chúng tôi thành lập một nhóm đấu tranh mới gọi là nhóm “Cách Mệnh Xã Hội”. Để tránh mâu thuẫn, tháng 3 năm 1949, chúng tôi quyết định thoát ly Quốc Dân Đảng, nhưng vẫn giữ quan hệ hữu hảo với Quốc Dân Đảng và các đảng phái quốc gia chống Pháp khác.

QUYẾT ĐỊNH Ở LẠI QUẢNG CHÂU

Chọn con đường mới: từ bỏ Chủ Nghĩa Tam Dân, ly khai Quốc Dân Đảng, nhóm Cách Mệnh Xã Hội Nguyễn Tường Bách hầu như bị đứt liên lạc với trong nước. Trong tình thế cực đoan ấy, báo “**Cách Mệnh Xã Hội**” vẫn cố gắng ra được mấy số. Mới đầu báo in thạch bản / litho rất khó đọc, sau đó đổi sang lối

khắc chữ rõ nét dễ đọc lại in ra được nhiều số hơn để gửi đi các nơi như Vân Nam, Quảng Tây / Guangxi, Hồng Kông và anh em mang về trong nước. Nội dung tờ báo có chỗ mâu thuẫn – *do chính Nguyễn Tường Bách nhận định sau này. Chúng cộng sản chuyên chế, không thể hợp tác nhưng thừa nhận chính nghĩa kháng Pháp của họ. Không có chỗ đứng giữa hai khu Pháp và Cộng sản, lại chưa có thực lực, hướng đi của nhóm Cách Mệnh Xã Hội còn bất định về tương lai của con đường thứ ba.*

Trong khi đó, Hồng Quân của Mao đã vượt qua sông Dương Tử / Yangtze, uy hiếp Hồ Nam / Hunan, Lương Quảng / Liangguang. Du kích quân CS cũng hoạt động mạnh ở ngay tỉnh Quảng Đông. Tình hình nguy ngập, các lãnh đạo QĐĐTH đã chạy ra khỏi nước, sang Đài Loan hoặc Hồng Kông. Người Việt khắp nơi đổ về Quảng Châu, tìm lối thoát sang Hồng Kông, một số tìm đường về Việt Nam.

Nguyễn Tường Bách viết:

“Mấy tháng giữa năm 1949 thực là bước ngoặt của cuộc đời chúng tôi và của cả lịch sử Trung Quốc. Những ngày nắng hè là ngày tàn của chế độ Tưởng Giới Thạch.

“Qua bao nhiêu đêm không chợp mắt, suy nghĩ riết ráo, tâm tình bối rối ngổn ngang. Một buổi chiều chúng tôi ngồi đợi thuyền trên khúc bờ sông ở Sa Diện, nơi mà chiến sĩ Phạm Hồng Thái đã gieo mình xuống 25 năm trước đây (1924). Không rõ tại sao, ngày nay chúng tôi lại ngồi ngay đúng chỗ này?”

“Ngồi rất lâu trên bến tàu, lúc đứng lên chúng tôi – Nguyễn Tường Bách, đã quyết định: ở lại đất này để tìm hiểu những cái mới lạ và một mặt sẽ thăm dò khả năng tham gia vào công cuộc kháng chiến chống Pháp.”

“Không ngờ, sự quyết định này đã thay đổi hẳn cuộc đời và đưa chúng tôi vào một cuộc sống lưu vong dài dằng dặc trong những cảnh ngộ kỳ lạ, hơn cả trong tiểu thuyết phiêu lưu và cuối cùng tới những bờ bến không bao giờ tưởng tượng nổi.”^[3]

GIÁC NGỦ MÙA ĐÔNG HƠN 40 NĂM

Đã có quyết tâm ở lại nhưng vẫn mang tâm trạng nặng trĩu như sắp đi vào một tương lai bất định. Hứa Bảo Liên lúc đó thì đang lo lắng sao chồng sang Quảng Châu đi qua đêm không về. Khi Nguyễn Tường Bách đem chuyện quyết định ở lại bàn với Liên, và nàng đồng ý không về nước trong lúc này, cho dù khó khăn nguy nan bao nhiêu Liên cũng sẵn sàng chịu đựng, và muốn luôn luôn ở lại bên chồng trong mọi hoàn cảnh đặc biệt như lúc này.

Tường cũng nên ghi lại đây một sự kiện rất đặc biệt là Hứa Bảo Liên có quốc tịch Pháp. Khi về thăm bố ở Nam Định trước khi lên đường đi du học Đại học Vân Nam, Bảo Liên đã được bố trao cho một tờ khai sinh với quốc tịch Pháp. Tờ khai sinh đó sau này đã bị Bảo Liên xé đi khi biết Nguyễn Tường Bách đã có quyết định ở lại đất Trung Hoa.

Tháng 9 năm 1949, Hồng Quân đã tiến tới sát biên giới Quảng Đông. Các tướng Quốc Dân Đảng đã phải chạy dài. Dân chúng Quảng Châu bàng hoàng xôn xao. Ở lại Bạch Hạc Động – ngay ngoại thành Quảng Châu sẽ không yên. Giữa lúc đó, Hứa Bảo Liên may gặp lại một người bạn Hoa kiều quen từ Việt Nam, ông ta hiện làm giáo viên tại Phật Sơn là một thành phố nhỏ cách Quảng Châu 20 cây số và sẵn sàng giới thiệu Liên làm giáo viên cho một trường tiểu học nơi đó. Giữa tháng 9 năm 1949, gia đình ba người Nguyễn Tường Bách, Hứa Bảo Liên và bé Hứa Lan đưa con gái đầu lòng, rời căn nhà Bạch Hạc Động trong bụi ngùi, nơi trú ngụ gần hai năm cùng với các đồng chí anh em, nay tất cả cũng đã tứ tán ra đi.

Nguyễn Tường Bách viết:

“Tuy trong lòng có bụi ngùi nhưng chúng tôi thấy trăm tính, không lo lắng. Và lại có khó khăn thì muốn ra Hương Cảng hay cùng lắm trở về Việt Nam cũng có thể được. Nhưng thôi, đã quyết định đi con đường mạo hiểm thì cứ đi đã. Chỉ có cái không ngờ được là chuyến đi này đưa tới chỗ tạm cư Phật Sơn – rồi cứ tạm cư tới bốn mươi năm! Phật Sơn, núi Phật – một đất chắc là lành... nhưng chính là nơi mà chúng tôi chứng kiến sự bầm sinh của một nước Trung Hoa hoàn toàn mới, và kinh lịch những cảnh ngộ ít có trên thế giới này.”^[3]

Với người viết, thì 40 năm ở Phật Sơn có thể coi như một “giác đông miên – hibernation” của Nguyễn Tường Bách. Từ vị thế của một chiến sĩ cách mạng hành động hăng say nhiệt tình của thập niên 1940 – 1950, thì nay là một Nguyễn Tường Bách y sĩ đồng quê – như một bản Giao Hưởng Thôn dã, đẹp nhưng buồn. Trong suốt 40 năm ấy, có lẽ Nguyễn Tường Bách là người Việt Nam duy nhất chứng nhân của những giai đoạn, những thời kỳ bão táp khủng khiếp với máu và nước mắt của cuộc Đại Cách mạng Văn Hoá Trung Hoa. Nguyễn Tường Bách cũng đã ghi lại được những trải nghiệm quý giá có một không hai ấy trong cuốn Hồi Ký Hai 54 năm lưu vong của ông.^[3]



*Hình 7: Hình chụp một buổi ca nhạc trong gia đình Nguyễn Tường Bách - Hứa Bảo Liên ở Phật Sơn. Lúc ấy 1967, Nguyễn Tường Bách đã có năng gánh một gia đình 6 con: 5 gái và 1 trai. Nguyễn Tường Bách là một y sĩ đồng quê và Hứa Bảo Liên là một cô giáo tiểu học.
[tư liệu Hứa Bảo Liên]*

Năm 2005, khi được LS Lâm Lễ Trinh hỏi: “Anh Bách có nghĩ là sai lầm và là một phí phạm không khi quyết định ở lại và sống ở Trung Quốc đến hơn 40 năm?” Và Nguyễn Tường Bách đã khẳng định: “Đó không phải là một quyết định sai lầm, nhưng cũng đáng tiếc. Và từ đây, tôi muốn hướng về tương lai.”^[6]

CÁI CHẾT CỦA NHẤT LINH 1963

“Năm 1948, tháng 7, tin đột ngột về anh Hoàng Đạo mất trên đường xe lửa từ Hồng Kông về Quảng Châu đã làm xúc động tới mỗi thớ tim của những người xa nước. Thì cũng một ngày tháng 7 nhưng là năm 1963, tôi bỗng nhận được một bức điện tín từ Thượng Hải đến, do anh Văn gửi – anh Vũ Đức Văn hiện dạy tại trường Ngoại Ngữ Học Viện. Ai ngờ, trong thư câu đầu là: ‘**được tin buồn là anh Nhất Linh Nguyễn Tường Tam đã qua đời.**’ Tin này anh Văn cắt từ tờ báo L’Humanité của đảng cộng sản Pháp xuất bản ở Paris, đại ý nói ‘**Nhà văn, nhà chính trị Nguyễn Tường Tam do vướng vào một vụ án chính trị đã tự sát. Ông đã từng là Bộ trưởng Bộ Ngoại Giao trong chính phủ Liên Hiệp Việt Nam năm 1946...**’

“Tin bất ngờ đã khiến tôi lặng người, không nên được nỗi đau thương trong lòng. Sao lại có thể như thế được? Một người anh thân yêu, một chiến hữu thân mật trong sự nghiệp văn chương và cách mạng, đã từng sống với nhau bao phút vui buồn, trong an bình cũng như trong gian truân, lưu lạc, có quan hệ không những là ruột thịt mà còn là sinh tử, đương còn hy vọng gặp lại nhau một ngày nào trong tổ quốc – nay đã mất người anh thân yêu, lỗi lạc, một anh tài đất nước, mà không thể về nhìn lại mặt anh lần cuối.”^[3]

Cũng trong cuộc phỏng vấn với LS Lâm Lễ Trinh (2005), Nguyễn Tường Bách – sau 17 năm sống ở Mỹ, cho rằng: “Anh Nhất Linh đã tự mình từ giã cõi đời. Cách giải quyết này, trong thâm tâm tôi không tán thành lắm.” Nguyễn Tường Bách nói rõ hơn, và cho rằng **cách chọn lựa của Nhất Linh là đáng tiếc và tiêu cực**. Nhất Linh có thể đi ra một nước ngoài dễ dàng, như sang Cam Bốt, khi thời thế thay đổi Nhất Linh có thể trở về, anh Tam đang còn tiềm năng để cống hiến, nhất là về lãnh vực văn chương văn hoá. “*Nghe nói trong đám tang anh rất lớn, dân chúng đổ ra đường để tiễn đưa một tinh anh của dân tộc. Nhưng đám tang dù lớn, dù đông tới đâu, cũng chẳng có ý nghĩa gì nữa, khi con người đã qua đời.*”^[6]



Hình 8: Chân dung Nhất Linh Nguyễn Tường Tam (1905* – 1963) của họa sĩ Nguyễn Gia Trí

[*Năm sinh đúng của Nhất Linh là 1906, tức năm Bình Ngô, nhưng khai sinh ghi 1905]

VỀ THĂM VIỆT NAM 1977

Tháng 9 năm 1977, đúng 30 năm sau ngày xa rời tổ quốc (1947 – 1977), 14 năm sau cái chết của anh Tam, 2 năm sau ngày Cộng sản Bắc Việt cưỡng chiếm Miền Nam, Nguyễn Tường Bách và đưa con trai út Tường Kiên đang tuổi vị thành niên có một chuyến về thăm Việt Nam. [Hứa Bảo Liên cùng nộp đơn xin đi nhưng bị từ chối, vì họ sợ cho toàn gia đình đi là sẽ không trở về]. Hai bố con Nguyễn Tường Bách từ Phật Sơn đi Hồ Nam để đáp chuyến xe lửa tốc hành tuyến Mạc Tư Khoa – Bắc Kinh – Hà Nội, về thăm Việt Nam.

Tới gần biên giới, đang từ trên một toa tàu rộng rãi có phòng ngủ êm ái, trên một hệ thống đường sắt rộng gần 1.5 mét (1.435 mm) tiêu chuẩn quốc tế, nay phải chuyển tàu sang phía Việt Nam, vẫn là một hệ thống đường rầy cũ kỹ hẹp nhất thế giới chỉ rộng 1.000 mm, đã có từ thời Pháp (1904-1910), các toa tàu nhỏ chật cũ kỹ, đám nhân viên Việt Nam thì cũng nhỏ bé ăn mặc luộm thuộm. Hình ảnh đầu tiên một nước Việt Nam Cộng Sản nghèo nàn, cảm giác là nao nao buồn.

Rồi con tàu Việt Nam cũ kỹ đi qua cửa ải Nam Quan – nay có tên là Hữu Nghị Quan, nơi này từng là bãi chiến trường lịch sử với kẻ xâm lăng từ phương Bắc, để tràn vào vùng đất tổ quốc. Phía trước mắt sắp tới là ga Đồng Đăng, nơi mà Nguyễn Tường Bách còn nhớ câu ca dao:

Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa

Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh

Tàu chỉ dừng ở đây giây lát, “**tôi bước xuống sân ga, để đạp chân lên đất nước nhà sau ba mươi năm**”. Con tàu lại lăn bánh trên khúc đường sắt, không được chăm sóc cỏ mọc xanh rì. Tàu chạy chậm ịch qua từng địa danh quen thuộc, Lạng Sơn rồi Bắc Giang, qua đâu cũng thấy cảnh nghèo, quá nghèo. Rồi tiếng con tàu rần rần chạy qua một cây cầu sắt – cầu Thăng Long (cầu Long Biên, thay vì Thăng Long), nhìn xuống dòng sông Hồng, như bao năm, vẫn chảy cuồn cuộn. Cuối cùng rồi con tàu cũng vào tới ga Hàng Cỏ. Phố Ga vẫn không có gì thay đổi, vẫn thấp nhỏ và buồn tẻ.

Hà Nội vẫn là hình ảnh cũ kỹ – cũ kỹ hơn thời kỳ Pháp thuộc từ hơn nửa thế kỷ trước. Nghèo nàn là ấn tượng đầu tiên những ngày ở Hà Nội. Khi tìm gặp được một số bạn cũ, đã lâu không gặp và hoàn cảnh cũng đã rất khác song vẫn cởi mở và chân tình. Gia đình những người bạn ấy có một mẫu số chung là nghèo, rất nghèo – cho dù họ đang là công chức, có người là bác sĩ.

Rồi cũng gặp lại được một đồng nghiệp cũ, tuy nay là một viện trưởng, sau bao năm gặp lại, đã ngậm ngùi nói: “**Cái gì cũng ù lì cả... người ta có làm gì ra hồn đâu?**” và rồi trong chỗ riêng tư, rất thành thực, anh ấy đã khuyên bạn là không nên về.

“*Tôi cũng ngậm ngùi. Sao mà nghèo thế, tri tri đến thế. Vì chiến tranh ư? Nhưng sao lại cứ đánh nhau trong khi tình hình đã kiệt quệ đến cực điểm?*”

Nhưng có lẽ chặng đường xúc động nhất là khi Nguyễn Tường Bách trở lại thăm con đê Yên Phụ, vẫn đình làng xưa nhưng những viên gạch lót đường đã mòn cũ vỡ đi nhiều. Vẫn là con đường quen thuộc, thân thiết của bao nhiêu năm tháng đã sống bên những người thân.

“Tự nhiên bóng dáng anh Thạch Lam, cao, gầy, đầu đội mũ dạ, mỗi khi về nhà chậm rãi bước trên con đường lát gạch này, lại hiện ra trước mắt tôi. Và còn bao nhiêu hình ảnh khác. Bây giờ những người đó ở đâu?”^[3]

Con đường Yên Phụ đã gắn bó với mấy anh chị em gia đình Nguyễn Tường, và những bạn hữu: Khải Hưng, Thế Lữ, Đoàn Phú Tứ, Huyền Kiêu, Đình Hùng, Nguyễn Gia Trí, Vũ Hoàng Chương, Xuân Diệu... tất cả đã từng có mặt trong căn nhà tranh ấy. Những người trăm năm cũ ấy, họ ở đâu bây giờ?

Rồi phải tới thăm **toà nhà 80 Quan Thánh, nơi từng là toà soạn báo Phong Hoá, Ngày Nay, Việt Nam**. Trước đây thì rất dễ nhận ra, ở góc đường và có bao lơn bằng rào sắt xung quanh. Nay đã khác hẳn, phải khó khăn lắm mới tìm ra cổng trước và tấm bảng cũ đề số 80.

“Tang thương biến đổi. Tôi tần ngần đứng lại nhìn một lúc. Những người ở bên cạnh chắc là cho chúng tôi đang tìm nhà nào. Họ có ngờ đâu bọn này chính là chủ nhân ngôi nhà này, ba mươi năm trước, và bao nhiêu sự việc kỳ lạ đã từng xảy ra.”^[3]

Thật cảm xúc, người đọc không thể không nhớ tới mấy câu thơ của Hạ Tri Chương qua bản dịch của Trần Từ Mai:

*Đi trẻ về nay tuổi đã già
Giọng quê không đổi, tóc sương pha
Ngẩn nhìn, em nhỏ tươi cười hỏi:
Khách ở phương nào mới tới a?*

**Thiếu tiểu ly gia, lão đại hồi
Hương âm vô cải, mấn mao tòi
Nhi đồng tương kiến bất tương thức
Tiểu vấn, khách tòng hà xứ lai?**

Hà Nội 30 năm sau, không chỉ đời sống vật chất quá nghèo nàn, mà đời sống văn hoá cũng chẳng khá hơn gì. Chỉ có báo chí của nhà nước: tờ Nhân Dân, tờ Quân đội Nhân dân, tờ Hà Nội Mới, với nội dung chỉ là những khẩu hiệu và rất sơ sài.

Nguyễn Tường Bách biết rất rõ rằng, suốt chuyến đi về thăm quê hương, anh vẫn bị công an theo dõi. Thời gian này, Bách còn nhận được mấy bức thư từ miền Nam, giục vào thăm, nơi vẫn còn mộ anh Tam, còn chị Tam và những người thân trong gia đình Nguyễn Tường. Nhưng đơn xin dấu thông hành vào Nam vẫn chưa được chấp thuận. Sau cùng, câu trả lời là: *“vì tình hình Miền Nam còn chưa ổn định, trị an không được tốt, nên cấp trên có ý kiến là...”* Câu trả lời đó có nghĩa là yêu cầu vào thăm Miền Nam của Nguyễn Tường Bách dứt khoát đã bị khước từ.

Chỉ được thăm Hà Nội và vài tỉnh miền Bắc như Nam Định, Bắc Giang... Sắp hết hạn hai tháng lưu

trú, Nguyễn Tường Bách cũng phải từ biệt Việt Nam. Vẫn bằng chuyến xe lửa từ sân ga Hàng Cỏ, nhưng lần này là ngược chiều cây cầu sắt Long Biên đi về hướng bắc. Hà Nội lui về phía sau xa mờ dần, chỉ còn lại là một nỗi buồn khó tả.

LE REPOS DU GUERRIER – DỪNG CƠN GIÓ LOẠN

Chuyến về thăm Việt Nam 1977, sau 30 năm, chỉ để lại một dư vị buồn bã. Trở lại Phật Sơn, làm việc thêm ba năm nữa mặc dù đã quá tuổi hưu. Năm 1980, người y sĩ đồng quê Nguyễn Tường Bách chính thức về hưu ở tuổi 64. Tình hình rối ren do cuộc chiến tranh biên giới Việt Trung. Dẫn tới một làn sóng nạn kiều – người gốc Hoa ở Việt Nam đổ tràn về Trung Quốc. Trong số nạn kiều ấy, có một thanh niên gốc Hoa tên Lư Trung Nhân tốt nghiệp Bách Khoa Hà Nội – Nhân là con trai BS Lư Hồng Chương, một đồng nghiệp quen biết cùng học Y khoa Hà Nội với Nguyễn Tường Bách, nên Nhân được cứu mạng và sau này trở thành rể của gia đình Nguyễn Tường Bách. Rồi Lư Trung Nhân được mẹ bảo lãnh đi Mỹ, đem theo được vợ là Hứa Anh con gái thứ tư của BS Bách. Rồi người con gái thứ năm Hứa Chân cũng được đi Mỹ để hiến tủy cứu sống chị gái Hứa Anh đang bị ung thư máu. Như một phép lạ, cuộc hiến tủy thành công. Hai người con gái của Nguyễn Tường Bách - Hứa Bảo Liên sau này đều trở thành công dân Mỹ và đã có thể bảo lãnh cho bố mẹ sang Mỹ theo diện đoàn tụ gia đình.



Hình 9: Trước năm Nguyễn Tường Vũ từ Canada về thăm Chú Bầy, năm 1986 Nguyễn Tường Lưu, anh của Vũ đã từ Úc châu sang thăm Chú Bầy tại Phật Sơn / Foshan, tỉnh Quảng Đông. (Lưu và Vũ là con ông Nguyễn Tường Thụy, người anh Cả trong gia đình Nguyễn Tường). Hình chụp hai chú cháu đứng trước cửa căn nhà nhỏ với bên vách là chiếc xe đạp cũ kỹ, và quần áo phơi thi giăng mắc đầy trên dây. Cảnh không khác với khu Bàn Cờ nghèo nàn của Sài Gòn ngày nào; tuy vui mừng được gặp lại nhưng khi chứng kiến cảnh sống quá đặm bạc và cả ấn nhân của Chú Bầy, đã khiến Lưu phải cúi lòng.

[photo by Nguyễn Tường Lưu, Phật Sơn 1986]

TỪ BIỆT TRUNG QUỐC, WELCOME TO AMERICA

Năm 1988, Nguyễn Tường Bách và Hứa Bảo Liên giả từ Trung Hoa sau 42 năm. Với người chiến sĩ Nguyễn Tường Bách là bước ra khỏi *“giác đồng miên”*. Nguyễn Tường Bách đặt chân tới Mỹ khi đã quá tuổi cổ lai hy nhưng vẫn với tâm thức của tuổi 30 mươi khi chàng thanh niên Nguyễn Tường Bách từ Lào Cai đi qua cửa Hà Khẩu để bắt đầu cuộc phiêu

lưu vào đất Trung Hoa. Nay cũng chàng thanh niên ấy đã ở tuổi 72, đặt chân tới một lục địa mới, như cá gặp nước, Nguyễn Tường Bách hăng say đi tiếp ngay một cuộc hành tnh không ngưng nghỉ thêm hơn 20 năm nữa với bao nhiêu là dự án: Thành lập “Ủy Ban Điều Hợp Các Tổ Chức Tranh Đấu cho Việt Nam Tự Do”, rồi “Mặt Trận Dân Tộc Dân Chủ Việt Nam”, và bền bỉ nhất là “Hoạt Động Nhân Quyền và Dân Chủ cho Việt Nam” kết hợp với “Mạng Lưới Nhân Quyền.”

TRỞ LẠI VỚI VĂN NGHIỆP

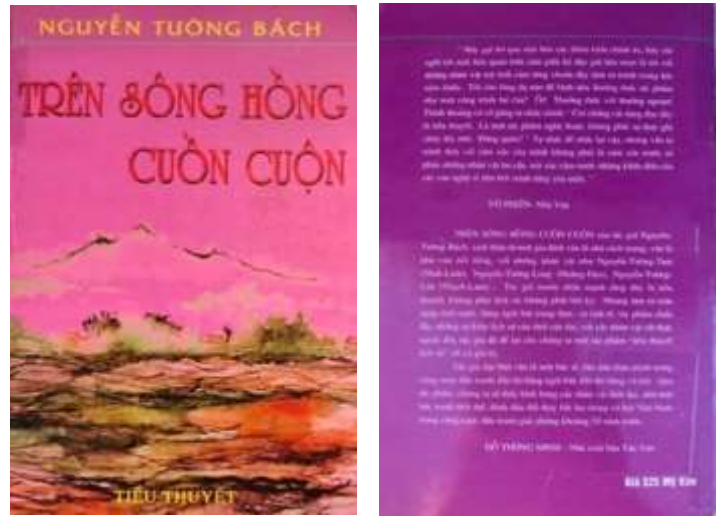
Hứa Bảo Liên viết: “Anh Bách thường nói, **bác sĩ là chức nghiệp, cách mạng là sự nghiệp, nhưng văn nghệ mới là ước nguyện chính.**” Sau khi về hưu, còn ở Phật Sơn, anh cầm bút tranh thủ thời gian viết. Anh viết rất hăng say, chẳng khác gì khi còn trẻ. **Mấy chục năm qua như mới xảy ra ngày nào.** Cầm bút viết, anh trầm ngâm nhớ lại thời kỳ niên thiếu với cảnh đẹp quê nhà, đời sống sinh viên lãng mạn, những ngày say mê làm báo viết văn, rồi đến những ngày gian truân, nguy hiểm vào sinh ra tử nơi chiến trường và những cảnh lưu vong chật vật nơi xứ người...

Cuốn hồi ký đầu tiên **Việt Nam Những Ngày Lịch Sử** xuất bản ở Canada, anh chỉ viết trong sáu tháng. Cũng trong năm 1980, anh viết bài bình luận chính trị, **“Một vài ý kiến về vấn đề Việt Nam”** gửi ra ngoài với bút hiệu Viễn Sơn, không ngờ được nhiều độc giả tán thành và đã giúp vào việc kết hợp các tổ chức sau này. Tiếp đến anh viết một cuốn tiểu thuyết dài, anh viết say mê. Hứa Bảo Liên giúp anh đánh máy từng chương. Đọc lại thấy chương nào không vừa ý anh cho luôn vào thùng rác. Bản thảo cuốn tiểu thuyết viết xong, hai vợ chồng tranh luận về đầu đề cuốn sách, cuối cùng **Trên Sông Hồng Cuồn Cuộn** được chọn làm tiêu đề cho cuốn tiểu thuyết này.

Không phải nhà phê bình nhưng Hứa Bảo Liên đã có mấy dòng nhận định sắc sảo: **“Quyển sách này – Trên Sông Hồng Cuồn Cuộn là một thiên hùng ca hay một bi kịch của thời đại? Đúng là một thiên hùng ca cho những người dân thân vào công việc chống thực dân và chống độc tài – nhưng cũng là một bi kịch lớn trong lịch sử dân tộc Việt Nam với nỗi đau thương trùm lên cả đất nước sau khi họ thất bại.”**^[5]



Hình 10a: Một số trang đầu bản thảo viết tay của cuốn tiểu thuyết **Trên Sông Hồng Cuồn Cuộn** của BS Nguyễn Tường Bách, viết xong Mùa Thu 1982 tại Phật Sơn, Quảng Đông.
[tư liệu Nguyễn Tường Giang]



Hình 10b: Bìa cuốn trường thiên tiểu thuyết **Trên Sông Hồng Cuồn Cuộn** của Nguyễn Tường Bách, dày 655 trang. Bản thảo đã được viết sau khi về hưu, do Hứa Bảo Liên đánh máy và hoàn tất tại Phật Sơn, tỉnh Quảng Đông. Sách do Tân Văn – Đỗ Thông Minh xuất bản 1995.



[tư liệu Phạm Lệ Hương]

Hình 11: Bác sĩ Nguyễn Tường Bách và nhà văn Võ Phiến – Võ Phiến kém Nguyễn Tường Bách 9 tuổi, gặp nhau tháng 5/1995 tại nhà Võ Phiến trên Los Angeles; Võ Phiến cũng là người viết tựa **“Cảm xúc khi đọc cuốn Trên Sông Hồng Cuồn Cuộn”**, và cả hai nay đã là “người trăm năm cũ”.

[tư liệu Viễn Phố]

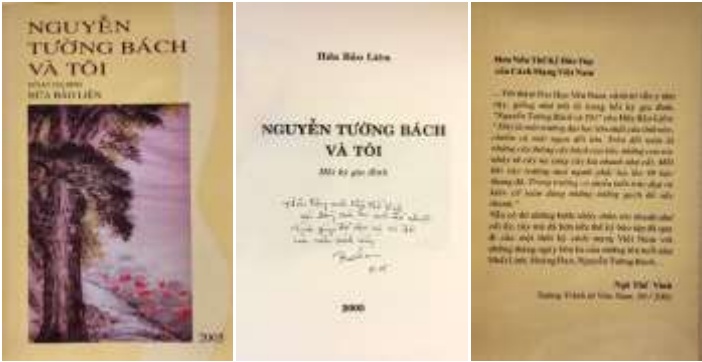


Hình 12: Bìa các tác phẩm của BS Nguyễn Tường Bách xuất bản ở hải ngoại; trái: **Việt Nam Những Ngày Lịch Sử**, Nhóm Nghiên cứu Sử Địa xuất bản, Canada 1980; giữa: **Việt Nam Một Thế Kỳ Qua Hồi Ký, Cuốn Một (1916-1946)**, Thạch Ngử xuất bản 1998; phải: **Việt Nam Một Thế Kỳ Qua Hồi Ký, Cuốn Hai (Trung Quốc 1946-1988, Hoa Kỳ 1988-2000)** Thạch Ngử xuất bản 2000.

[tư liệu Trần Huy Bích]

TÁC PHẨM HỨA BẢO LIÊN

Nguyễn Tường Bách và Tôi, đó là tên cuốn hồi ký gia đình rất đặc sắc của Hứa Bảo Liên, viết xong 1996 sách chỉ dày 245 trang, tác giả tự xuất bản 2005.



Hình 13: trái, bìa trước tác phẩm **Nguyễn Tường Bách và Tôi**, hồi ký gia đình của Hứa Bảo Liên xuất bản tại Hoa Kỳ 2005; giữa, trang đề tặng của tác giả cho người viết; phải, bìa sau tác phẩm với trích dẫn trang bút ký Mekong Dòng Sông Ngập Mịch của Ngô Thế Vinh khi tới thăm Đại học Văn Nam.

[tư liệu Ngô Thế Vinh]



Hình 14: Đến thăm gia đình bác sĩ Nguyễn Tường Bách – Hứa Bảo Liên, từ trái hàng ngồi: BS Nguyễn Tường Bách, bà Nguyễn Tường Bách Hứa Bảo Liên, Vân Loan vợ Nguyễn Nhã; hàng đứng: Ngô Thế Vinh, Nguyễn Nhã, Trần Huy Bích.

[hình chụp 24/8/2004, tư liệu Ngô Thế Vinh]



Hình 15: Bác sĩ Nguyễn Tường Bách - Hứa Bảo Liên, từ trái, Nguyễn Tường Giang, Nguyễn Tường Thiết và vợ Nguyễn Thái Vân.

[tư liệu Nguyễn Tường Giang]

MỘT CHÚT RIÊNG TƯ

Bác sĩ Nguyễn Tường Bách hơn tôi 25 tuổi, khoảng cách một phần tư thế kỷ về tuổi đời, cộng thêm với khoảng cách xa hơn thế nữa về từng trải, kinh nghiệm sống và sự nghiệp cống hiến. Chỉ riêng trong lãnh vực y khoa, thế hệ tốt nghiệp 1944 của BS Nguyễn Tường Bách, nếu đi về giảng huấn đều là bậc thầy của tôi trong Đại học Y khoa Sài Gòn sau này. Nguyễn Tường Giang – con trai nhà văn Thạch Lam, cháu gọi BS Nguyễn Tường Bách là chú, là bạn đồng môn Y khoa 1968 với tôi – khoảng cách tôi và bác xa như vậy mà tôi vẫn được bác Bách đối xử với sự khiêm cung và rất rộng lượng. Trong giao tiếp, bác Bách vẫn gọi tôi là bác sĩ. Hơn thế nữa, bác Bách còn là một nhà báo lão thành, một nhà văn thế hệ Tự Lực Văn Đoàn, với các tác phẩm của Nhất Linh, Khái Hưng, Hoàng Đạo, Thạch Lam... đã từng là những cuốn sách thân thiết với tôi thuở thiếu thời – từ thập niên 1950 ở Hà Nội và sau này ở Sài Gòn. Rồi tới thập niên 1990, như một tình cờ lịch sử, tôi được gặp và cả đọc sách của bác với hai tập **Hồi Ký Việt Nam Một Thế Kỷ Qua I & II**, và nhất là cuốn **tiểu thuyết Trên Sông Hồng Cuồn Cuồn**, tất cả đều được viết và hoàn tất sau khi bác về hưu, tôi cảm phục và thấy gần gũi với bác nhiều hơn. Bác Nguyễn Tường Bách viết về con Sông Hồng, tôi viết về Sông Mekong, và đã được bác đọc với mỗi quan tâm. Trong một bức thư bác viết cho tôi ngày 18.8.2004, như tâm tình gửi cho một đồng nghiệp, một bạn đồng hành vong niên, bức thư có phần chung và riêng – người viết muốn được chia sẻ phần chung ấy với bạn đọc – nhất là với các bạn trẻ.



Hình 16: Lá thư tay BS Nguyễn Tường Bách gửi Ngô Thế Vinh ngày 18 tháng 8 năm 2004.

[tư liệu Ngô Thế Vinh]

Thân gửi Bác sĩ Ngô Thế Vinh,

... Với mục tiêu cao thượng và ngòi bút xuất chúng, (cuốn) sách... tất sẽ được mọi người ưa chuộng và sẽ có ảnh hưởng rộng rãi trong dân chúng trong và ngoài nước. Rất mong được gặp bác sĩ để trao đổi tâm sự. Làm thế nào để nâng cao trình độ của nền văn nghệ Việt Nam và cũng là phần góp sức vào công cuộc truyền bá những tín niệm mới về ý thức tự do, dân chủ và nhân quyền của người dân Việt Nam và trong phần nào đó vào trào lưu tiến hoá của cả nhân loại. Tôi nghĩ, những công việc của chúng ta làm không chỉ giúp cho dân tộc mà trong thời đại này, sẽ góp một phần bé nhỏ của chúng ta cho trào lưu đó. Nếu chúng ta cố gắng thêm, thì cũng

sẽ lược được kết quả tốt cùng với đông đảo những anh em người Việt đang sống trong lưu vong ở hải ngoại...

Thân,
Nguyễn Tường Bách, 8/2004

TRÊN NGỌN ĐỒI HỒNG

Bác sĩ Nguyễn Tường Bách mất ngày 11 tháng 5 năm 2013, thọ 98 tuổi, bác Bách gái Hứa Bảo Liên đã mất trước đó 5 năm, ngày 10 tháng 1 năm 2008 – tất cả như đã khép lại một trang sử đầy huyền thoại của một thế kỷ Cách Mạng Việt Nam, của một thời kỳ văn học rực rỡ của Tự Lực Văn Đoàn. **Nguyễn Tường Bách: một bác sĩ, một chiến sĩ, một nhà báo, một nhà văn. Ông là một tượng đài tuyệt đẹp của tuổi trẻ Việt Nam, của dân thân và hy sinh. Ông vẫn cứ sáng mãi như ngọn đuốc thiêng dẫn đường và là nguồn cảm hứng bất tận cho các thế hệ Việt Nam tương lai.**



Hình 17 : Bia mộ của BS Nguyễn Tường Bách và Hứa Bảo Liên tại nghĩa trang Đồi Hồng / Rose Hill, Whittier, California.
[hình từ album gia đình Lý Trung Nhân, con trai BS Lý Hồng Chương, con rể BS Nguyễn Tường Bách]

NGÔ THẾ VINH

Little Saigon 1988 – California 2021

Tham Khảo:

1/ Nguyễn Tường Bách. *Việt Nam Những Ngày Lịch Sử. Tủ sách tài liệu lịch sử. Nhóm Nghiên Cứu Sử Địa xuất bản, Montréal 1981*

2/ Nguyễn Tường Bách. *Việt Nam Một Thế Kỳ Qua. Hồi Ký cuốn Một, 1916-1946. Nxb Thạch Ngử 1998*

3/ Nguyễn Tường Bách. *Việt Nam Một Thế Kỳ Qua. Hồi Ký cuốn Hai, Trung Quốc 1946-1988, Hoa Kỳ 1988-2000. Nxb Thạch Ngử 2000*

4/ Nguyễn Tường Bách. *Trên Sông Hồng Cuốn Cuộn. Tiểu thuyết, Nxb Tân Văn 1995*

5/ Hứa Bảo Liên. *Nguyễn Tường Bách và Tôi. Hồi ký gia đình. Tác giả tự xuất bản 2005.*

6/ *Mạn đàm lịch sử với BS Nguyễn Tường Bách, Người em út trong gia đình Tự Lực Văn Đoàn. LS Lâm Lễ Trinh thực hiện 24.09.2005*



MÙA THU NGUYỄN CẦU

Mùa thu mùa lá vàng rờng,
Cần vàng sơn thủy, nạm giòng ngọc châu,
Thiên nhiên nhỏ giọt trên châu,
Mắc giăng huyền ảo móng cầu hạp tan
Xót tình Chúc Nữ Ngưu Lang,
Giọt Ngâu thánh thót đầy màn mây mưa.
Trời buồn khóc chuyện người xưa,
Ta buồn cho cõi gió mưa thời này,
Nghĩa ân nhân thế hao gầy,
Sắc không ảo giác đông đầy nẻo đi,
Phù vinh, ảo vọng sân si,
Dày màn ảo ảnh, ai bi hận sầu.
Nén hương kinh khổ nguyện cầu,
An bình, nhân ái, nhiệm màu từ bi,
Xuyên màn u tối sân si,
Soi lòng nhân dạng, từ bi ngọn ngành,
Cho địa cầu sáng an lành,
Thiên nhiên ban cảnh trong thanh huy hoàng,
Hương thu thanh nhã dịu dàng,
Giọt thu thôi khóc thế gian hận sầu,
Người mau quên chuyện cơ cầu,
Sông thu tĩnh lặng dưới cầu thời gian.
Nước thu trôi sóng lằm than,
Tình thu tràn ngập hương vàng miên man.
Thế gian chẳng cõi thiên đàng,
Nhưng không là chốn hoang đàng nghĩa ân.

Huỳnh Anh Trần-Schroeder



Tiếng Sông

minh tường

Đưa người, ta không đưa qua sông,
Sao có tiếng sông ở trong lòng?
(Thâm Tâm)

- Tuấn! Mặc quần áo, đi ăn phở!

Nghe Phong nói, Tuấn sáng mắt! Trời lạnh căm căm, thở ra khói thể này mà được ăn một tô phở nóng tái-nạm-mỡ-gầu khói bốc nghi ngút, thì còn hạnh phúc nào bằng? Không đợi Phong nhắc lại lần thứ hai, Tuấn nhảy băng ra khỏi giường, khoác jacket, đội mũ nỉ, quấn khăn len, theo Phong bước ra cửa. Cửa vừa mở, một cơn gió lốc buốt như da cát thổi tạt vào mặt, Tuấn rùng mình, kéo khăn lên trùm kín, chỉ còn hở hai con mắt. Chàng làm bầm: "Chắc mình phải "mu" về Cali hoặc Florida quá! Chứ lạnh thế này, làm sao mà sống nời?"

Bầu trời xám xịt một màu chì. Không khí ngưng đọng. Tuyết có thể rơi bất cứ lúc nào. Tuấn co ro theo Phong bước ra chiếc xe Huê Kỳ dềnh dàng tám máy cở lỗ sĩ. Mới qua Mỹ có mấy tháng mà đã sắm được chiếc xe một ngàn đồng này, cũng đã là một kỳ công! Bởi vậy, Phong thường hãnh diện khoe với bạn bè: "Xe moa có đủ cả: máy lạnh này, automatic, power window này, lại ghê da nữa cơ chứ. Đây đúng là luxury car đấy nhé!"

Chiếc xe chạy bon bon trên con đường nhỏ một chiều giữa hai hàng cây cong queo đen đũi, trơ trụi. Những căn phố cũ kỹ, mái xám bong tróc, tường ốp gạch đỏ bạc màu. Qua con dốc, từ xa đã thấy quán "Sàigòn" mọc đơn độc giữa các tiệm nhỏ mang tên Mỹ chung quanh. Chiếc xe chạy chậm lại, đậu vào bên hông quán. Tuấn theo Phong đi vào bằng cửa hông. Quán ăn chỉ có độc nhất một căn phòng rộng không ngăn vách. Những chiếc bàn vuông bốn ghế đặt rải rác khắp phòng. Phong dắt Tuấn ra một bàn ở góc, kê sát cửa sổ. Cô hầu bàn khá xinh, vui vẻ chạy ra với hai tấm thực đơn. Phong khoát tay:

- Cô cho hai tô phở tái-nạm-gầu, hai ly cà phê sữa nóng là được rồi, khỏi cần mơ-nưu, mơ-niéc gì cả!

Cô hầu bàn cười tùm tùm, dạ nhỏ, đoạn lon ton đi vào bếp.

Một bà đầy đà, da mặt dày dày, mũi to, mặc váy đầm đen hoa đỏ, từ quày tính tiền đi đến, miệng cười đôn đả:

- Ông Phong đây thì tôi biết! Còn ông đây là khách mới đến lần đầu phải không?

Tuấn cười đáp lễ:

- Vâng! Đây là lần đầu tiên tôi đến quán Sàigòn. Ở xứ người mà có một quán phở để ăn là một điều quý hóa quá!

Bà hàng quán cười mở:

- Đấy! Ông đã nói đúng mục đích của chúng tôi rồi! Có chỗ cho đồng hương tụ tập, nói chuyện khào là chủ ý của chúng tôi. Còn lời lóm, thì nói thật với quý ông, không bỏ công! Chúng tôi chú ý nhiều đến quý ông còn độc thân, không người nấu nướng, như ông Phong và ông đây.

Phong nháy mắt nhìn Tuấn hóm hỉnh, như muốn nói: "Đấy! Cậu nghe rồi đấy nhé! Tớ đây còn độc thân!"

Hai tô phở bốc khói nghi ngút được bưng ra. Phở ăn tạm được. Không ngon, nhưng không dở lắm! Vừa khi đó ngoài cổng có người đi vào. Phong nói khẽ: "Ông chủ quán đấy!". Người đàn ông tuổi trạc bốn mươi ngoài, mặc sport coat len xám, đội nón nỉ cùng màu, đeo kính gọng vàng, bước vào, thấy có khách, hăm hở lại gần:

- Quý khách ăn phở thấy thế nào, xin cho biết tên ý để chúng tôi học hỏi thêm? Được đấy chứ?

Phong giả lả:

- Được lắm! Phở Sàigòn có tiếng ở đây mà!

Ông chủ quán được thể:

- Thú thật với quý ông, lúc mới qua mình có biết nấu phở, nấu phỉếc gì đâu! Bên Sàigòn, mình là tư chức sở Mỹ. Tối ngày chỉ biết ăn nhậu, còn chuyện bếp núc là của đàn bà con gái, mình có bao giờ mó tay? Qua đây, vô nghề nghiệp, xoay qua mở nhà hàng. Phải đổ mất cả trăm thùng nước lèo, cuối cùng mới tìm ra được công thức đúng hương vị "phở tàu

bay" đấy chứ!

Tuấn nhanh miệng:

- Phở này đâu phải hương vị "phở tàu bay"? Phải nói là hơi hơi giống "phở pasteur" mới đúng!

Ông chủ quán nói chữa:

- Có lẽ hôm nay nhà tôi nấu nên chế biến thêm chăng? Chứ còn chính tay tôi nấu thì phải biết: một trăm phần trăm đúng vị "phở tàu bay", không sai, không thiếu một ly!

Vừa khi ấy, cánh cửa bật mở, một thiếu phụ dáng thon thả, khoảng trên dưới ba mươi, dáng đài các, khoác coat dài đen, đeo kính mát đen, nổi bật làn da trắng, yếu điệu bước vào:

- Anh Quân! Sáng nay chờ anh mãi!

Có tiếng la thất thanh từ phía quày tính tiền:

- A! Con đi! Ban ngày ban mặt, mà dám đến quấy rầy chồng tao!

Người đàn ông chủ quán đang đứng cạnh bàn Tuấn, vội chạy bay ra cửa, nắm tay người thiếu phụ lôi đi:

- Loan! Sao em lại đại đột vậy! Chạy ngay đi! Không thì đừng có trách!

Nhưng không kịp rồi, Bà chủ quán đã túm được tóc người thiếu phụ lôi giật lại. Những cái tát, những cú đấm đòn thù thì nhau giáng xuống đầu, xuống lưng người thiếu phụ. Người thiếu phụ co gập người xuống, ôm mặt, không chống cự. Trong khi người đàn ông chủ quán, thay vì chạy vào can thiệp giúp tình nhân, lại ở ngoài cổ võ:

- Đáng lắm! Đánh cho chết cái quân đi thỏa quấy rầy chồng người ta! Đáng lắm! Đánh chết nó đi!

Người thiếu phụ, ôm mặt khóc:

- Anh Quân! Sao anh lại ăn nói vậy? Anh đã hứa là bỏ vợ lấy em cơ mà?

Người đàn bà chủ quán vừa đấm đá, vừa tru tréo:

- A! Cái con đi vu oan giá họa cho chồng tao! Ai mà hứa hẹn với cái con đi trăm thề như mây?

Nơi khóe miệng người thiếu phụ đã thấy rỉ máu. Phong bắt nhẩn đứng dậy, chạy ra kéo tay người đàn bà chủ quán ra:

- Thôi đủ rồi! Ngưng tay! Bà muốn đi tù hả?

Người đàn bà chủ quán chột đứng sững như vừa thoát khỏi cơn lên đồng, tỏ vẻ sợ, vội chạy ngay vào quán. Phong quay sang người đàn ông chủ quán đang đứng bên lển, mắng:

- Ông hèn quá! Có ăn mà không dám chịu, lại trút tất cả tội lỗi lên đầu người yêu! Đều!

Đoạn, Phong gọi Tuấn:

- Cậu dìu cô này ra xe, tôi vào thanh toán tiền, rồi mình đưa cô ta đi nhà thương!

Trung tâm y khoa gia đình thành phố nằm ngay góc giữa bốn con phố. Bãi đậu xe rộng rãi, tha hồ đậu. Phong lách xe ngay sát cửa chính, tắt máy, rồi cùng Tuấn dìu Loan vào phòng tiếp khách. Khách thưa thớt, lèo tèo vài ba người. Cô tiếp viên hăm hở đón khách, làm thủ tục giấy tờ rất nhanh chóng. Phong đưa giấy tờ tùy thân, đứng ra bảo đảm phần

tài chính cho nạn nhân. Loan nhăn nhó ngồi ôm lấy đầu, tỏ vẻ đau đớn. Vết thương bắt đầu thắm! Không chờ đợi lâu, chừng năm ba phút, thì bà y tá già ra gọi tên, đưa Loan vào phòng khám. Loan vừa vào thì một người đàn ông Á Đông thấp, da ngăm ngăm, mặt hơi búng, tóc khô cháy, nhăn nhó đi ra. Cùng đi có vị bác sĩ người Việt quen mặt trong cộng đồng, bác sĩ Thời.

Bác sĩ Thời vừa đi vừa giải thích:

- Theo kết quả thử nghiệm, ông có nhiều bệnh lắm: tim, gan, phèo, phổi, cái nào cũng bệnh, chứng tỏ hồi ở Việt Nam, ông nhậu nhẹt dữ lắm phải không?

Người đàn ông bệnh nhân nuốt nước miếng như có cái gì nghẹn ở cổ, giọng chịu đựng:

- Chả nói đâu gì bác sĩ, trước bảy năm tôi là sĩ quan cao cấp, làm tới chức liên đoàn trưởng, được đi Mỹ tu nghiệp tới cả năm trời chứ đâu phải ít. Bị Việt Cộng cho đi tù cả trên mười năm, không nhiều tật bệnh sao được? Khi được thả ra, nhà cửa tan hoang, vợ chết, con lưu lạc khắp bốn phương, buồn quá, lấy rượu giải sầu, nên càng bệnh thêm! Sống được mà qua đến Mỹ là cả một phép lạ đó bác sĩ! Bác sĩ thương thì giúp đỡ cho qua khỏi cơn bĩ cực này!

Bác sĩ Thời tỏ ra không thương tiếc:

- Ông nói ông qua Mỹ tu nghiệp, sao lúc bác sĩ Norris hỏi chuyện, ông không trình bày bệnh tật cho ông ta nghe, mà lại phải nhờ tôi thông dịch?

Người bệnh, từ nhịn nhục đổi sang tức giận:

- Thì bác sĩ coi! Cả ba chục năm trời, có tiếp xúc, ôn luyện đâu mà nghe và nói lại được! Phải có thời gian chứ. Tôi nghe nói quý ông bác sĩ lúc mới qua, tiếng Mỹ ông nào cũng lọng cọng, mặc dù ông nào cũng học hành tiếng Mỹ trước đó cả rồi, chứ phải chơi đâu! Cứ gì tội!

Bác sĩ Thời vẫn chưa chịu buông tha:

- Bây giờ ông chịu khó học lại Anh văn, rồi học nghề, đi làm nghe! Đừng trông mong gì ở chính phủ Mỹ. Nó không giúp đỡ gì đâu!

Người bệnh nhân chưng hửng:

- Chứ không phải như tôi nghe nói hồi ở bên nhà, là qua Mỹ cựu quân nhân nhất là sĩ quan cao cấp như tôi được giúp đỡ, bồi thường sao?

Bác sĩ Thời cười mai mỉa:

- Thôi đừng sống trong ảo tưởng nữa đại tá ơi! Người mình cứ hay thêu dệt huyền thoại để tự đánh lừa mình! Người Mỹ nó không tốt như mình tưởng đâu! Tôi đã sống với họ gần hai chục năm rồi! Họ thực tế lắm! Không có chuyện nào họ làm mà không có tính toán hết! Kể cả cái chuyện họ cho mình qua Mỹ tị nạn, sinh sống cũng là có âm mưu cả! Lòng nhân đạo của họ cũng vậy thôi, có vốn, có lời ở trong đó! Thôi ông về nghỉ đi, có dịp, tôi sẽ nói chuyện với ông nhiều hơn! Đừng giận tôi nghe! Tính tôi hay nói thẳng như vậy đó!

Đợi cho Bác sĩ Thời đi khuất hẳn vào trong, Phong và Tuấn đứng dậy, chạy ra đón vị đại tá, cựu tù nhân cải tạo:

- Đại tá! Đại tá mới từ Việt Nam qua được bao lâu

rời?

Ông bệnh nhân nhìn thấy đồng hương, vội sửa lại dáng điệu cho có phong độ, nhìn Phong và Tuấn một giây để đánh giá trước khi trả lời câu hỏi:

- Hai chú đây cũng là người mình! May quá! Tôi vừa mới sang được một tuần. Sao các chú lại biết tôi là đại tá? Bộ các chú là lính của tôi ngày xưa sao?

Phong nhanh nhẩu:

- Không! Tôi nghe đại tá đối đáp với bác sĩ Thời, nên biết ông là cựu đại tá! Tôi ngày xưa cũng là thiếu tá truyền tin. Nhưng chuyện đó xưa rồi, nhắc lại làm chi cho thêm tuổi! Đại tá có ai đưa về không? Nếu không, đợi tụi tôi đưa về rồi mình nói chuyện với nhau cho vui. Thành phố này cũng không có mấy người mình.

- Thế ra anh cũng là thiếu tá! Anh tên gì, tôi là Nguyễn thế Vinh.

Phong chột "Ồ" lên tiếng:

- Thế ra là ông! Danh tiếng lẫy lừng một thời! Tôi là Ngô Phong, tên vô danh tiểu tốt!

Vinh nở mũi:

- Anh biết tiếng tôi rồi phải không? Một thời mấy tên tỉnh trưởng, nghị sĩ mà bây giờ qua đây các anh nghe danh, đều là bạn bè của tôi cả. Mấy hôm nay nghe tôi mới qua, tụi nó gọi điện thoại hỏi thăm tới tấp! Thế mà "tên bác sĩ vô danh tiểu tốt Thời" này lại dám ngạo mạn kể cả với tôi. Thật là phi lý! Thiếu tá nghĩ xem có bực không?

Phong cười cười, gãi tai:

- Thôi đại tá ơi! Chấp nhất làm chi, thời của mình đã qua rồi! Thời bây giờ là của mấy ông trí thức lắm bạc nhiều tiền, tiếng Mỹ thông thạo lầu lầu!

Vinh tức giận:

- Đ.M.! Nếu hỏi đó không có tụi mình đánh đấm, tụi nó có ngồi yên mà ăn học được không?

Phong ôn tồn:

- Thôi chuyện đó bỏ qua đi! Chiến tranh là chuyện không phải mình muốn. Ông trời bắt dân mình chịu, thì phải chịu thôi! Không phải ông bác sĩ nào cũng giống ông này đâu. Để rồi tôi giới thiệu cho ông mấy người tốt bụng hơn, không màng đến danh lợi nhiều. Số này không nhiều lắm đâu. À! Cô ấy ra rồi kìa! Để tôi làm chút thủ tục giấy tờ, rồi đưa ông về luôn nghe!

Loan từ phòng khám bước ra vẻ mặt đã tươi tắn hơn, làn da mặt trắng xanh với đôi mắt to buồn với vẻ làm khuôn mặt nàng vốn đã đẹp, thêm nảo nùng. Phong đứng sững ngó nàng, trong phút chốc hầu như quên hết hiện tại. Tuấn vội đưa tay lay khẽ Phong:

- Anh Phong! Lo thủ tục lẹ lên! Tiếng sét ái tình rồi phải không?

Phong giật mình, quay lại Tuấn cười thú tội:

- Cậu tinh quá! Không dấu gì được cậu cả!

Sau khi bỏ ông Vinh xuống trước căn apartment của ông, Phong và Tuấn đưa Loan về phòng trọ của nàng ở đường 23.

Căn phòng Loan ở chỉ một phòng ngủ. Phòng

nhỏ nhưng gọn gàng ngăn nắp. Mấy đồ đạc là đồ rẻ tiền mua ở K-Mart, nhưng qua bàn tay của nàng trở thành những vật có sinh khí, mỹ thuật. Nàng ở với đứa em trai. Cậu em ở tuổi mới lớn, tối ngày ở ngoài, không hiểu đang học hành hay làm chuyện hư hỏng gì, nàng cũng không biết. Nàng, lúc mới qua, tứ cố vô thân, được ông chủ tiệm "Phở Sài Gòn" cho một chân làm "waitress" trong nhà hàng, nên mừng lắm. Ông chủ lại là người "tốt bụng", đặc biệt săn sóc giúp đỡ nàng. Tiền "tip" ông cho hết, không lấy một xu, thỉnh thoảng lại còn dúi vào tay nàng một món tiền nho nhỏ, khi thì năm chục, lúc một trăm, những khi không có bà chủ. Nhờ vậy, nàng có nhiều cảm tình với ông. Khi ơn nghĩa đã lên cao như núi, thì tình cảm chỉ còn là sự đương nhiên phải có. Lúc ông chủ tỏ tình với nàng, nàng cảm thấy không thể từ chối được. Ông lại còn hứa hẹn sẽ bỏ vợ để lấy nàng, nàng cũng cảm thấy đó là chuyện bình thường. Đem nàng mà so sánh với bà chủ, nàng hơn hẳn mọi phương diện! Bên Mỹ, chuyện thay vợ đổi chồng là chuyện tự nhiên, nàng thấy không có gì lạ cả! Nhưng chuyện xảy ra sáng nay thì là chuyện ngoài sức tưởng tượng của nàng! Sao lại có chuyện kinh thiên động địa đến như vậy? Sao lại đối xử với nhau tàn nhẫn, tráo trở đến như thế? Nghĩ đến đây, nàng thấy tủi thân, nên không dẫn được, ôm mặt khóc nức lên rưng rức. Vết thương ngoài da, đi thăm bác sĩ, nói không có gì nghiêm trọng, chỉ uống mấy viên Motrin là hết đau. Nhưng còn cái đau tinh thần này, thuốc nào chữa khỏi? Loan khóc làm Phong bối rối vô cùng. Trong một phút không kềm chế được, chàng đã ôm lấy nàng để an ủi, vỗ về. Như con thú bị thương, có người vuốt ve, Loan gục đầu vào đôi vai rắn chắc của Phong tìm chỗ nương tựa, cảm thấy vui nhẹ nỗi buồn. Phong xúc động:

- Thôi nín đi em! Rồi mọi sự sẽ qua mau! Anh sẽ cố gắng giúp em những gì anh có thể làm được. Chúng ta ở nơi đây, cũng đều tứ cố vô thân. Tìm đến nhau an ủi, giúp đỡ nhau, sẽ thấy đỡ cô đơn hơn nhiều.

Sau vài tuần qua lại, Loan dọn đến hẳn apartment Phong, Tuấn ở chung. Tuy chưa cưới hỏi nhau, nhưng Phong-Loan mặc nhiên coi nhau như vợ chồng. Ông chủ tiệm phở tức lắm. Vì vợ phá, mất cuộc tình với người yêu bé nhỏ, đâm ra thất tình, tối ngày rượu chè, không lo làm ăn buôn bán gì cả. Cuối năm, lỗ lỗ nặng nề, Quân buồn đời bỏ đi Cali, bỏ luôn vợ con và tiệm phở ế khách, đang vỡ nợ!

Phong lúc đầu vừa đi làm "helper" trong cửa tiệm buôn, vừa đi học thêm nghề địa ốc. Lấy được cái bằng hành nghề, chàng bắt đầu ăn diện bánh bao, lúc nào cũng "suite ba mảnh", cặp samsonite, dẫn khách đi coi nhà. Chiếc xe tám máy cổ lỗ sĩ đã được thay thế bằng cái cadillac láng coóng. Cũng nhờ ăn nói có duyên, làm khách hàng tin tưởng, nên chẳng mấy chốc, chàng phát lên rất mau. Loan bây giờ, đối với mọi người trong cộng đồng, là vợ chính thức của Phong.

*
* *

Một đêm, khoảng hai ba giờ sáng, đang ngồi cặm cụi ôn luyện bài vở cho kỳ thi lên lớp, chợt cánh cửa phòng hé mở, Tuấn giật mình quay ra cửa:

- Ai đó?

Phong lách mình vào, đưa tay xuyt khê:

- Minh đây Tuấn! Nói khẽ thôi cho Loan ngủ. Minh có chuyện cần bàn riêng với cậu! Bà xã mình sắp qua rồi, kẹt quá! Cậu giúp mình mới được!

Tuấn chưng hửng:

- Thế là mệt rồi! Sao anh không tiên liệu chuyện này sẽ xảy ra?

Phong bùi ngùi:

- Minh tính lúc đầu chỉ là chuyện qua đường vui chơi thôi. Ai dè bây giờ mình yêu Loan thật rồi! Bỏ nàng chắc mình khó sống!

- Nhưng anh với chị Đào, ngày xưa, cũng là một mối tình lãng mạn lắm, kia mà?

Mắt Phong chớp chớp, cả một trời dĩ vãng hiện về trong mắt chàng. Hồi đó, lúc cuộc chiến đang độ khốc liệt. Phong đang học đệ nhất Chu văn An, cuối năm thi hỏng, bị động viên vào Thủ Đức. Ra trường, với chức chuẩn úy trừ bị, chàng được bổ về Long An làm trong ngành truyền tin, một ngành nhàn hạ. Ngày ngày, ngoài giờ làm việc, chàng hay la cà chỗ này chỗ nọ trong thành phố. Nhờ vậy chàng quen được Đào. Đào là cô giáo đệ thất, vừa tốt nghiệp sư phạm. Nàng vừa đẹp, lại đoan trang, học thức, nên nhiều viên chức cao cấp trong thành phố dòm ngó, kể cả viên thiếu tá quận trưởng đẹp trai, chưa vợ! Phong hay lui tới thăm hỏi, quà cáp. Đào chỉ xem chàng là một người bạn, như tất cả những bè bạn khác trong một thành phố xa lạ. Với nhiều địch thủ hơn mình về mọi phương diện, quyền hành cũng như tiền tài, chàng không mong thủ thắng trong chiến trường tình cảm này! Chàng có một chiến thuật của riêng chàng: lì! Đào dạy học ở Long An, nhưng gia đình nàng ở Sài Gòn, nên mỗi cuối tuần, nàng lại ra bến xe đò, đón xe về Sài Gòn. Nhà chàng cũng ở Sài Gòn. Đó là dịp may trời giúp chàng! Đón xe đò là một việc phiền toái giữa thời chiến. Mất thì giờ, chỗ ngồi lại chật hẹp. Xe đò lại chạy chậm. Về đến Sài Gòn, bữa nào cũng tối mịt! Mẹ Đào thường ái ngại mỗi khi con gái cưng từ nhiệm sở trở về nhà giữa đêm hôm thứ bảy khuya khoắt với vẻ mặt mệt nhọc bơ phờ:

- Hay là con nghĩ việc đi con ạ! Nhà mình đâu đến nỗi túng thiếu mà phải đi dạy học xa xôi như thế hả con?

Nàng tươi cười trấn an mẹ:

- Đâu có gì đâu mà mệt mẹ! Con thích nghề này, chứ đâu phải vì tiền! Đám học trò ở tỉnh nhỏ đáng yêu lắm mẹ ạ! Đáng công con lắm!

Bà ái ngại lắc đầu:

- Rồi là gàn! Tính tình cứ y như cái ông bố!

Mỗi chiều thứ bảy, cứ sau khi Đào tan giờ dạy học, Phong lại lẻo đẻo theo nàng về nhà trọ, năn nỉ nàng leo lên chiếc xe Vespa Super chàng mới mua

để chàng được phép đưa nàng về Sài Gòn. Lúc đầu nàng từ chối: "Kỳ quá! Ngược chết!". Phong cứ lẻo đẻo, năn nỉ mãi, cuối cùng nàng cũng xiêu lòng, để chàng đưa về Sài Gòn cho mau hơn, mẹ khỏi mong! Thế là chàng được cảm tình của nàng!

Sau một năm trời đưa đón như thế, cuối cùng Phong đưa mẹ qua nhà Đào, xin cưới nàng làm vợ. Mẹ Đào hỏi nàng:

- Mẹ cũng mừng cho con! Phong tuy nghèo, nhưng gia đình đạo đức. Hấn lại một lòng một dạ với con. Như thế là được rồi. Nếu con thương nó, mẹ không từ chối!

Sau đám cưới, Đào và Phong lần lượt xin đổi được về Sài Gòn. Mối tình nở hoa với bầy con xinh xắn ra đời. Năm bảy lăm, Phong bị đi cải tạo, Đào vẫn tiếp tục một mình bưng bả nuôi bầy con năm đứa. Năm năm sau, với sự giúp đỡ của gia đình Đào, Phong trốn trại, về được với gia đình.

Một thời gian sau, một tay Đào lại lo cho chồng vượt biên. Nhờ nàng, chàng mới qua được đây, ơn của nàng đối với chàng to lớn quá, chàng chưa trả được, thì nay lại phản bội nàng. Chàng áy náy quá, nhìn Tuấn, mắt đã ướt:

- Tuấn! Cậu phải giúp mình! Đào thì ngoài tình, còn có ơn nữa, còn Loan thì tình cũng đã nặng rồi, mình khó xử quá!

Tuấn bực mình:

- Anh đã đoan thật! Em đang bận học thi, kẹt quá!... Nhưng, thôi được! Em cũng sẽ cố gắng giúp anh vậy!

*
* *

Phi trường buổi tối thứ bảy tấp nập như hội chợ. Tuấn theo Phong và Loan chạy như bay, ngược chiều lại với đám hành khách đang đi ra. Đường kẹt xe, nên bọn chàng đến phi trường chậm hơn dự trù. Không khéo lại trễ, để chị Đào và các cháu bơ vơ tội nghiệp. Đến cổng 17 A mới biết, phi cơ vừa đến. Đúng lúc! Thật may quá!

Cánh cổng vừa mở, hành khách lần lượt tủa ra. Những ông bà Mỹ dềnh dàng mệt mỏi sau chuyến đi dài từ San Francisco qua, người nào người nấy hấp tấp, vội vàng mong mau về nhà, hoặc vào khách sạn nghỉ ngơi. Lác đác có vài khuôn mặt da vàng, da nhòe. Kia rồi! Chị Đào, đi hai bên và đằng sau là các cháu. Chị Đào, khuôn mặt hoa khôi Gia Long ngày xưa, nay già và tiều tụy quá! Người chị trông như teo quắt lại. Da mặt xạm nắng, hai bên đuôi mắt hằn vết nhăn. Thời gian dưới chế độ phi nhân đã cướp mất nét đẹp quý phái của chị rồi! Các con chị đen đúa, gầy ốm, quê mùa, lồi thối lếch thếch! Ngày xưa, Tuấn biết chúng: đó là những đứa trẻ khôi ngô, đẹp đẽ, trắng trẻo thông minh! Ôi! Chế độ ơi! Người đã có tội với dân tộc rồi! Người đã tàn phá đất nước, biến những thiếu niên ưu tú thành những đứa trẻ thiếu ăn, vô học. Rồi đây dân tộc mình sẽ đi về đâu, nếu người cứ tiếp tục cai trị đất nước, vốn là một quê hương giàu tài nguyên và nhân tài?

Anh Phong không dẫn được cảm xúc, chạy ngay

lại ôm chầm lấy chị Đào. Hai người ôm nhau, nước mắt đầm đìa, mừng mừng tủi tủi. Các đứa con, bao quanh hai người, bỏ bố, con con. Cảnh xum họp sao mà tràn trề nụ cười và nước mắt! Loan quay sang Tuấn, đôi mắt nàng đã hoen lệ. Tuấn đưa tay nắm lấy tay nàng. Bất chợt, chị Đào ngẩng mặt lên nhìn Tuấn, cười trong làn nước mắt:

- Ô! Cậu Tuấn! Xin lỗi cậu! Mừng gặp lại anh mà quên mất cậu! Cũng nhờ có cậu ở gần giúp đỡ mà Anh Phong mới được như ngày hôm nay! Cám ơn cậu nhiều! Các con chào cậu Tuấn đi!

Các cháu bé vội chạy lại bao quanh Tuấn chấp hai tay, miệng tíu tít:

- Chào cậu ạ! Chào cậu ạ!

Chị Đào chợt quay sang Loan như có ý hỏi. Tuấn nhanh nhẹn kéo Loan sát lại gần mình, nhìn chị mỉm cười:

- Mãi vui, quên khuấy mất, xin giới thiệu với chị: đây là Minh Loan, bạn gái của em!

Chị Đào cười tươi:

- Cô Loan đẹp quá! Cậu khéo chọn thật! Mau cho chị uống rượu nghe! Để lâu có người giật mắt thì tiếc lắm!

Mặt Phong và Loan lúc đó chắc là khó coi lắm! Nhưng hạnh phúc của chị Đào lúc này quá lớn nên chị nào có nhận xét gì khác đâu!

Phong thuê một căn nhà ba phòng ngủ cho mẹ con chị Đào, còn Phong lấy cơ phải đi "show" nhà tối ngày, làm việc 24/24, nên chỉ thỉnh thoảng ghé thăm chị và các cháu, còn thì hoặc ở văn phòng, hoặc ở lại với Loan.

Loan bây giờ không còn tươi vui nhí nhảnh như trước nữa. Nàng biết chuyện gì phải đến. Phong không thể bỏ vợ được! Nàng buồn và hay qua tâm sự với Tuấn nhiều hơn. Một hôm, Phong không đến, Loan vào phòng Tuấn nói chuyện gẫu. Tuấn đang ngồi học bài. Còn một vài tháng nữa thì chàng tốt nghiệp, bài vở chồng chất như núi. Chàng phải thanh toán cho kịp, nên phải thức khuya hơn, thân thể mỗi nhừ. Như đoán được ước muốn của chàng, Loan kéo ghế đến ngồi gần, đề nghị:

- Tuấn chắc mỗi lưng lắm hả, để mình "massage" cho đỡ mỏi nha?

Không cần biết Tuấn nhận lời hay không, nàng đưa ngay hai bàn tay mềm mại như rấn ra xoa xoa, nắn nắn cườm cổ, hai bả vai, dọc sống lưng chàng. Một cảm giác rùng mình, thích thú chạy dọc sống lưng, lên tận óc, làm Tuấn đê mê trong thích thú. Ôi bàn tay ngà ngọc, đi đến đâu, lịm người đến đó! Vừa xoa nắn, Loan vừa kể lể lại thời thơ ấu của nàng:

- Qua đây buồn quá anh! Nếu em biết thế em chẳng vượt biên làm gì. Hồi nhỏ em học Gia Long, ở nhà cha mẹ cưng chiều, đến trường thầy yêu, bạn quý. Nhiều cậu đi theo tán tỉnh, nhưng em có thèm ai đâu! Em làm cao lắm cơ. Có một anh chàng sinh viên y khoa mê em lắm, em cũng chọn chàng. Không biết anh có biết chàng không, anh tên Khoa, Nguyễn Tấn Khoa. Không may cho em, là lúc chàng ra trường là lúc chiến tranh đến hồi ác liệt nhất.

Chàng bị mất ở trận Phước Long. Thế là hết đám cưới! Em buồn cả mấy năm, chẳng buồn cho ai làm quen. Đến lúc ba mất ở trại cải tạo, mẹ biết thế là hết rồi, không còn gì để mà nuôi tiếc nữa, nên cho hai chị em em vượt biên. Không ngờ qua đây, em lại ra nông nỗi này! Mẹ biết được chắc là buồn tủi lắm cho con gái của mẹ!

Nghe Loan tâm sự, Tuấn thấy thương nàng quá đỗi! Phong đã làm khổ nàng một lần nữa rồi! Đẹp như nàng, con nhà lại khá giả, có giáo dục, không may lại rơi vào con đường tình cảm không quang minh chính đại như thế, thật tội nghiệp! Quả hồng nhan đa truân! Rồi tương lai nàng sẽ ra sao? Chàng quay lại nhìn nàng, đôi mắt nàng đã mờ lệ.

Dù Phong cố gắng dấu đến cách mấy đi nữa, cuối cùng chị Đào cũng biết được tin chồng mình đã phản bội. Tính chị, Tuấn biết, rất cương quyết, nhưng trọng danh dự, sẽ không bao giờ làm âm ỉ, mất mặt chồng. Biết chồng phản bội, chị gọi Phong vào phòng, đóng kín cửa lại, hỏi riêng cho ra lẽ.

Biết không dấu được nữa, Phong đâm ra trơ:

- Em nghĩ coi, ngày anh qua đây còn trẻ, lại cô đơn làm sao anh chịu nổi? Thôi thì em tha thứ cho anh, cho anh nhận Loan làm vợ thứ, được không? Anh cũng yêu Loan lắm!

Đào bình tĩnh:

- Sau anh lại làm vậy? Tôi có làm điều gì đáng chê trách để anh đối xử với tôi như vậy? Tôi không thể chịu đựng được sự phản bội này đâu. Anh có hai con đường để chọn: một là về với tôi, hai là tôi bỏ anh. Không có con đường thứ ba.

Phong đã coi thường thông điệp của nàng, lấp lửng, không giải quyết vấn đề. Chàng tham lam quá, muốn cả vợ, lẫn người tình!

Mới sáng bảnh mắt, chưa kịp ăn sáng, Tuấn đã nhận được cú điện thoại như sét đánh ngang mày:

- Cậu Tuấn! Cậu đến ngay! Mẹ cháu tự tử! Hu! Hu!..

Tiếng khóc của Trang, con gái lớn của chị Đào làm Tuấn rời rung tay chân.

Gọi ambulance xong, ba chân bốn cẳng chàng kéo Loan chạy như bay đến nhà chị. Cũng may mà các cháu phát giác mẹ tự tử kịp thời. Ở phòng cấp cứu, chị tỉnh lại. Thấy Tuấn, chị khóc rưng rức. Tuấn nắm tay chị, xoa xoa:

- Sao chị đại đột như vậy? Nếu chị có mệnh hệ nào, chị để bầy con cho ai? Nếu chị hỏi em, em có cách giải quyết vấn đề cho chị, không đến nỗi phải bi thảm như vậy đâu!

Sau khi thăm chị Đào ra, Tuấn vẫn thấy Loan ngồi chờ, mắt ướt sưng. Chàng nắm tay Loan kéo ra ngoài để mặc Phong và bầy con nhìn chàng với đôi mắt đầy dấu hỏi.

Loan riu riu đi theo Tuấn không nói một lời. Trong thang máy bệnh viện, chỉ còn hai người, Tuấn bóp chặt tay Loan, kéo nàng lại gần mình. Chàng nhìn vào đôi mắt đẹp của nàng, từ tốn nói:

- Loan, em theo anh nhé? Cuối tháng này, anh tốt nghiệp, sẽ dọn đi Florida. Anh đã được nhận làm việc



ở đó rồi. Ở đây em cũng không có gì phải thương tiếc nữa phải không?

Nàng toan nói, chàng đưa tay lên đôi môi đẹp của nàng chặn lại:

- Khoan! Để anh nói tiếp! Em không có lỗi gì cả! Tất cả chỉ tại định mệnh. Anh yêu em, em yêu anh, thế là đủ rồi! Chúng ta làm lại từ đầu.

Nói rồi, chàng ôm lấy nàng. Nàng không nói gì nữa cả, chỉ biết gục đầu vào vai chàng khóc nức nở. Hạnh phúc có thật ở cõi đời nhiều hệ lụy này. Nhưng hạnh phúc đến với nàng quá muộn.

*
* *

Tuấn học hành, thi cử đã đỗ đạt, chàng vừa kiếm được cái "job" bên Florida, nên nay là lúc chàng phải rời cái thành phố bé nhỏ có nhiều kỷ niệm này. Trước khi Tuấn ra đi, Phong làm một bữa tiệc để tiễn chàng. Phong mời tất cả bạn bè thân sơ, quen biết cả hai người từ trước đến nay. Bữa tiệc có cả đến hai mươi người. Dĩ nhiên bữa tiệc có cả cựu đại tá, cựu liên đoàn trưởng Nguyễn thế Vinh. Đại tá hôm nay khác với đại tá Tuấn gặp lúc mới đến. Ông bây giờ là chủ tiệm "phở Sài Gòn"! Sau khi Quân bỏ đi Cali, ông Vinh, từ là đầu bếp của tiệm phở, trở thành ông chủ. Nhờ có tài chỉ huy, lại thêm tính bất thiệp, phóng khoáng, nhiều bạn bè quen biết lớn từ thời còn là liên đoàn trưởng, tiệm của ông trở thành trung tâm hội họp của nhiều nhân vật quan trọng trong cộng đồng Việt trên toàn thế giới! Tiệm đắt khách, và lại là tiệm ăn sang, chứ không còn là quán phở bình dân như ngày xưa nữa. Bà Quân, nay là bà Vinh. Bữa tiệc có cả bác sĩ Thời, là người từng "máng mỗ" ông cựu đại tá, cũng có mặt. Từ ngày ông Vinh thành nhân vật quan trọng, nhân sĩ của cộng đồng, bác sĩ Thời không còn dám khinh thường ông nữa! Bạn bè ông nhiều thật! Mấy tay đó lại là nhân vật của thời cuộc. Biết đâu do thời thế đẩy đưa, mấy tay đó lại không là những bộ trưởng của tân nội các? Làm ông ta giận, không chừng tai họa lại giáng xuống đầu thì khổ! Làm thân với ông ta biết đâu chả lại năm được một chức vị quan trọng

sau này? Đâu có mát mát gì? Thế là, do bản chất giống người Mỹ, "Người Mỹ họ làm bất cứ việc gì, dù to hay nhỏ, cũng đều có tính toán hết!" như bác sĩ Thời đã có lần nói với ông cựu đại tá, Thời lại trở thành thân với Vinh. Thời, Nguyễn tùy Thời, bây giờ tên Mỹ là Timothy, gọi tắt là "Tim", nghe cũng như "Tiêm", bác sĩ Tiêm!

Bữa tiệc dĩ nhiên có cả chị Đào và Loan. Nhưng tư thế của mỗi người bây giờ có khác, không còn thù địch nữa! Cuộc diện đã thay đổi rồi!

Mọi người ồn ào cười nói vui vẻ. Bác sĩ Thời cười nói sang sảng, sau khi đã uống cạn hết hai ly Martell:

- Rồi anh Vinh xem tôi có nói đúng không: Mỹ sẽ trở lại Việt Nam, chấm dứt cuộc chiến tranh Quốc-Cộng thứ hai!

Cựu đại tá Vinh, mắt tròn xoe, trông mắt đỏ ngầu:

- Ê! bác sĩ nói lại coi! Tui không hiểu ông muốn nói gì? Nói thiệt nghe: ông đốc tưa có xin chưa?

Bác sĩ Thời cười khằng khặc:

- Tôi đâu có dở rượu vậy đại tá? Hết một chai chưa thấm vào đâu, nay mới có ly thứ hai thôi mà. Ông ít nhậu với tôi, nên chưa biết đấy thôi. Ông cứ hỏi ông "broker Phong" thì rõ tôi hơn. Để tôi giải thích cho ông nghe tại sao lại là "cuộc chiến thứ hai"! Cuộc chiến thứ nhất chấm dứt bằng ngày ba mươi tháng tư, thì ai cũng biết cả rồi, phải không nào? Còn cuộc chiến thứ hai, không có súng nổ, nhưng lại vĩ đại hơn nhiều! Cuộc chiến thứ nhất, kể như phe ta thất bại: Mỹ và phe quốc gia bị hất ra khỏi Việt Nam. Cuộc chiến thứ hai, Mỹ trở lại, và phe ta lại làm chủ đất nước!

Vinh nhăn mặt:

- Ông ra đi từ năm bảy lăm, có biết mẹ gì về Việt Cộng đâu mà tuyên bố tầm xàm? Việt Cộng nó còn sờ sờ ra đó, chứ có chạy đi đâu đâu. Chẳng qua là mẫu quốc Nga nó mất, thì nó yếu thế, nhưng nó tìm cách tồn tại, chứ chưa chịu thua đâu! Mỹ có buồn bán làm ăn với nó, có đặt tòa đại sứ, à vì mấy thằng con buôn thôi. Mỹ nó không phải muốn giành lại đất Việt Nam cho mấy ông làm tổng thống, với bộ trưởng đâu mà tưởng bở. Mấy thằng Việt Cộng vậy mà làm việc còn khá hơn mấy ông đó!

Thấy tình thế đã nóng bỏng, Tuấn nhảy vào hòa giải:

- Mấy ông nói, ông nào cũng đúng cả! Nhưng chỉ đúng một phần thôi! Như mấy anh mù xem voi vậy mà. Ông nào thích làm chính trị, xin cứ tiếp tục, nhưng chỉ xin mấy ông hãy thành tâm, thiện ý, đừng vì háo danh hoặc lợi lộc cá nhân, gia đình, đảng phái là phúc đức cho dân Việt mình lắm rồi! Mỹ thì nó đâu phải hành động vì thương dân mình? Còn người Cộng Sản, sau hai mươi năm cai trị, thì ai cũng rõ rồi, không cần phải biện minh nữa! Đại tá, có cái nhìn của người đã ném tù cộng sản, bác sĩ có cái kinh nghiệm có người ở Mỹ lâu năm, hãy hợp tác mà tìm ra con đường hay nhất để giúp nước đi, cãi vã nhau chỉ mất tình hòa khí mà thôi!

Vinh cười hềnh hệch:

- Nói cho vui vậy thôi, chứ tui già rồi, làm ăn cái quái gì nữa. Bác sĩ Thòi đây biết tui mà: bệnh tật tùm lum, biết sống chết ngày nào mà tranh với đầu cái gì!

Bác sĩ Thòi vẫn chưa chịu bỏ cuộc:

- Đó là do đọc báo chí, phân tích thời cuộc, rồi suy đoán ra vậy thôi. Nhưng tôi tin rằng Việt cộng không sống lâu đâu. Sức mạnh của đồng đô la nó mạnh lắm!

Ông chủ tịch cộng đồng này giờ nhậu tì tì, mặt đỏ bừng, bậy giờ mới chịu lên tiếng, giọng nhát gừng:

- Tui chịu bác sĩ Thòi!... Mỹ nó làm gì cũng có tính toán hết!... Việt Cộng không sống được lâu đâu!... Những ai làm việc giúp đỡ cộng đồng tận tình ở hải ngoại, đều được Mỹ đặc biệt chú ý!... Nội các hải ngoại chắc cũng sẽ thành lập nay mai thôi!

Vinh, giọng bắt đầu lè nhè:

- Thiệt không đó cha nội! Cộng đồng! Cộng sản! Cộng hòa! Sao mỗi khi nghe có cái chữ "cộng" ở trước, tôi thấy phát rùng mình muốn nổi da gà!

Mọi người cười hô hố. Ông chủ tịch, mặt tỉnh bơ, tiếp tục gắp miếng thịt bê thui, nhúng tí tương cự đà, bỏ vào miệng, nhai vài miếng, nuốt cái ực, nhấp miếng rượu, cười khoan khoái:

- Tin hay không... tùy mấy ông!

Tiệc tàn, Tuấn và Loan cùng ra đứng tận cổng với Phong và Đào, tiễn đưa từng người khách ra về. Không khí giống như một buổi tiệc cưới!

Trước khi ra về, Vinh ghé tai Tuấn thì thầm:

- Chúc Tuấn nhiều hạnh phúc nghe, không có ai vĩ đại như cậu đâu!

Tuấn nhìn Loan mỉm cười. Trời ngoài kia đã nhạt nhòa hơi sương.

Minh Tường
(Tháng Ba 1993)

(Trích Tuyển Tập Truyện ngắn "Thị trấn ven trời")

Thông Báo

Ban Báo Chí sẽ xuất bản **Giai Phẩm Xuân Nhân Dân 2022** vào **Mùng 1 Tết Nguyên Đán (tức ngày 1 tháng 2 năm 2022)**.

Hạn chót đóng góp bài: **ngày 31 tháng 12 năm 2021**. Bài vở xin đánh vào MS Word và gửi email, nếu viết Việt Ngữ dùng chương trình VNI, VPS hay Unicode đều được.

Điện Chỉ Tòa Soạn:
tmtran1132@embarqmail.com

Tung M. Tran, MD



Đưa người, ta không đưa qua sông,
Sao có tiếng sóng ở trong lòng?
Bóng chiều không thắm, không vàng vọt,
Sao đầy hoàng hôn trong mắt trong?
Đưa người ta chỉ đưa người ấy
Một giã gia đình, một dừng dừng...

- Ly khách! Ly khách! Con đường nhỏ,
Chí lớn chưa về bàn tay không,
Thì không bao giờ nói trở lại!
Ba năm mẹ già cũng đừng mong!

*

Ta biết người buồn chiều hôm trước:
Bây giờ mùa hạ sen nở nốt,
Một chị, hai chị cũng như sen
Khuyên nốt em trai dòng lệ sót.

Ta biết người buồn sáng hôm nay:
Trời chưa mùa thu, tươi lắm thay,
Em nhỏ ngây thơ đôi mắt biếc
Gói tròn thương tiếc chiếc khăn tay...

Người đi? Ừ nhỉ, người đi thực!
Mẹ thà coi như chiếc lá bay,
Chị thà coi như là hạt bụi,
Em thà coi như hơi rượu say.

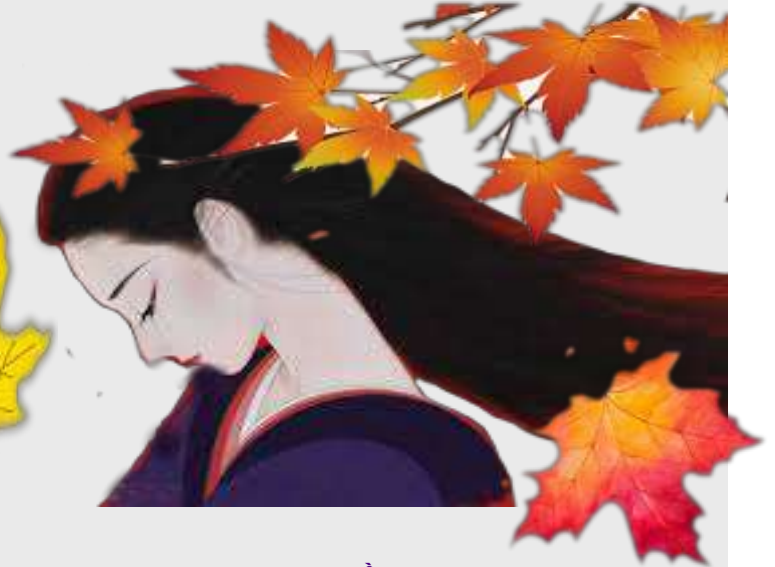
*

* *

Mây thu đầu núi, gió lên trăng,
Cơn lạnh chiều nao đổ bóng thềm.
Ly khách ven trời nghe muốn khóc,
Tiếng Òi xô động, tiếng hờn cầm.

Thâm Tâm
(1940)

Thơ Huỳnh Anh



TIẾNG THU

Tí tách thu ngân giọt bàng hoàng,
Cử tửng hạ nồng, xuân miên man,
Mới hay thu đến, vàng ngoài ngõ,
Tuổi thu mang nặng tiếng ngõ ngang.

Hắt hiu gió thổi chiều thu lạnh,
Mưa bụi giăng màn giọt long lanh,
Đường nhân thế thương ai cô quạnh,
Xin gởi tình người chốn mong manh.

Xin gởi chân thành lời thương cảm,
Vài giọt nắng vàng xua ấm đạm,
Lời kinh cầu nguyện ngày ân phước,
Tiếng an bình trên sóng khói lam.

Xin gởi phiêu pha giọt âu sầu,
Xả buông giòng sông đời bể dâu,
Sau dòng mưa gió lung linh sáng,
Rực rỡ muôn màu ánh vòng cầu.

Gởi niềm hy vọng, nét an bình,
Thu qua, đông tình, xuân hồi sinh,
Rải mầm sinh lực về mọi nẻo,
Hồng nắng thanh bình khắp chúng sinh.

Gởi đời nhân dạng nguồn an vui,
Thiên nhiên thanh nhã xóa bụi ngùi,
Trăm năm một thoáng đời trần thế,
Xin tạo an vui, chớ ngậm ngùi.

Đường trần một thoáng có là bao,
Bao nhiêu hoài bão, bao phiền não,
Như khói mây chiều tàn ngày cuối,
Nhẹ thả trôi dòng chuyện buồn đau.

Nước tự non đồi mù khói sương,
Vượt rừng, băng núi, về đại dương,
Bao la thương cảm lòng biển mẹ,
Đưa chuyến an lành đến vô thường.

THU SẦU

Thu đi, thu đến, miệt thế gian,
Đệt cảnh thu vàng, lá ngõ ngang,
Xuân vắng, hạ qua, buồn ngõ gác,
Trên sóng lá trôi chuyển muộn màng.

Sơn lâm lá rụng mùa lúa thưa,
Lóng lánh sương trong hạt bụi mưa,
Róc rách hạt ngàn bay trên sóng,
Vài nhóm liên đài đón giọt mưa.

Hàng liễu xác xơ trong gió lộng,
Lá vèo trôi nổi dòng thu phong,
Bèo rong, hoa lá, trên dòng xoáy,
Lênh đênh cô lẻ về mệnh mông.

Thuyền ai lững thững chèo bông mái,
Thơ thần trên dòng, phút hồn say,
Ngắm thu lá đỏ bờ tĩnh lặng,
Hương thu man mác, thoáng u hoài.

Giữa lòng thiên nhiên thay sắc hương,
Lữ khách băng khuâng tâm luyến thương,
Quê hương nghìn trùng xa vời vợi,
Có đón thu vàng chốn buồn thương?

Hay vẫn mệnh mang sương bao phủ,
Lạnh trọn đường trần bão sa mù,
Bao giờ xuân hạ thu hạnh phước,
Về lại quê nhà, chốn phù du?

Cho ta trong chuyến đời dâu bể,
Đậm khói tang điền phủ sông mê,
Còn ngộ thực hư giòng hư ảo,
Hương nẻo vô thường, xóa u mê.

Thu đến, mệnh mang chuyện tang điền,
Dù cảnh thu vàng rực thiên nhiên,
Lòng này vẫn nặng sầu nhân thế,
Nguyện cầu thiên hạ về an nhiên.